

LÊ HỮU KHÓA



THA LUẬN

*Tha nhân luận nhân phẩm
&
Nghệ thuật chân dung Tà Tỵ*



Anthropol-Asie



Ta Ty.
tự họa

Tạ Ty, lý lịch

Tạ Ty sinh ngày 3 tháng 5 năm 1921 (ngày 26 tháng 3 năm Tân Dậu) tại Hà Nội. Năm 1943, họa sĩ tốt nghiệp tại trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương. Cùng năm này, tác phẩm "Mùa Hè" của Tạ Ty đoạt một giải thưởng của Salon Unique.

Năm 1946, đã tham gia mặt trận Việt Minh chống Pháp và nhận dạy mỹ thuật trong Liên khu 3. Tác phẩm "Nhớ Hà Nội" năm 1947 được Tạ Ty vẽ trong giai đoạn này. Năm 1950, họa sĩ rời bỏ Việt Minh về lại Hà Nội, như các văn nghệ sĩ khác, họ đã nhận ra bản chất *chuyên chính vô sản* đã sinh ra *chuyên chính vô học* trong tương lai chắc chắn sẽ trở thành *chuyên chính vô hậu*. Vô tri thức nên vô mỹ thức, Vô ý thức về cái đúng nên vô nhận thức về cái đẹp.

Năm 1954, Tạ Ty vào Nam, sống tại Sài Gòn. Năm 1956, ông triển lãm hơn 60 bức tranh đầu tiên tại Sài Gòn. Chọn lập thể và trừu tượng năm 1961, họa sĩ triển lãm lần thứ nhì 60 tác phẩm. Năm 1975, Tạ Ty như bao văn nghệ sĩ miền Nam khác, rơi vào thảm nạn của các trại học tập cải tạo, rồi cũng như bao đồng bào, họa sĩ cùng gia đình vượt biển đến Mã Lai, sau đó đến định cư tại Hoa Kỳ. Tạ Ty từ trần ngày 24 tháng 8 năm 2004 (mùng 9 tháng 7 năm Giáp Thân), hưởng thọ 83 tuổi.



Vũ Hoàng Chương

Tạ Ty, nghệ thuật & văn nghệ

Hội họa

1951: Triển lãm tại Hà Nội.

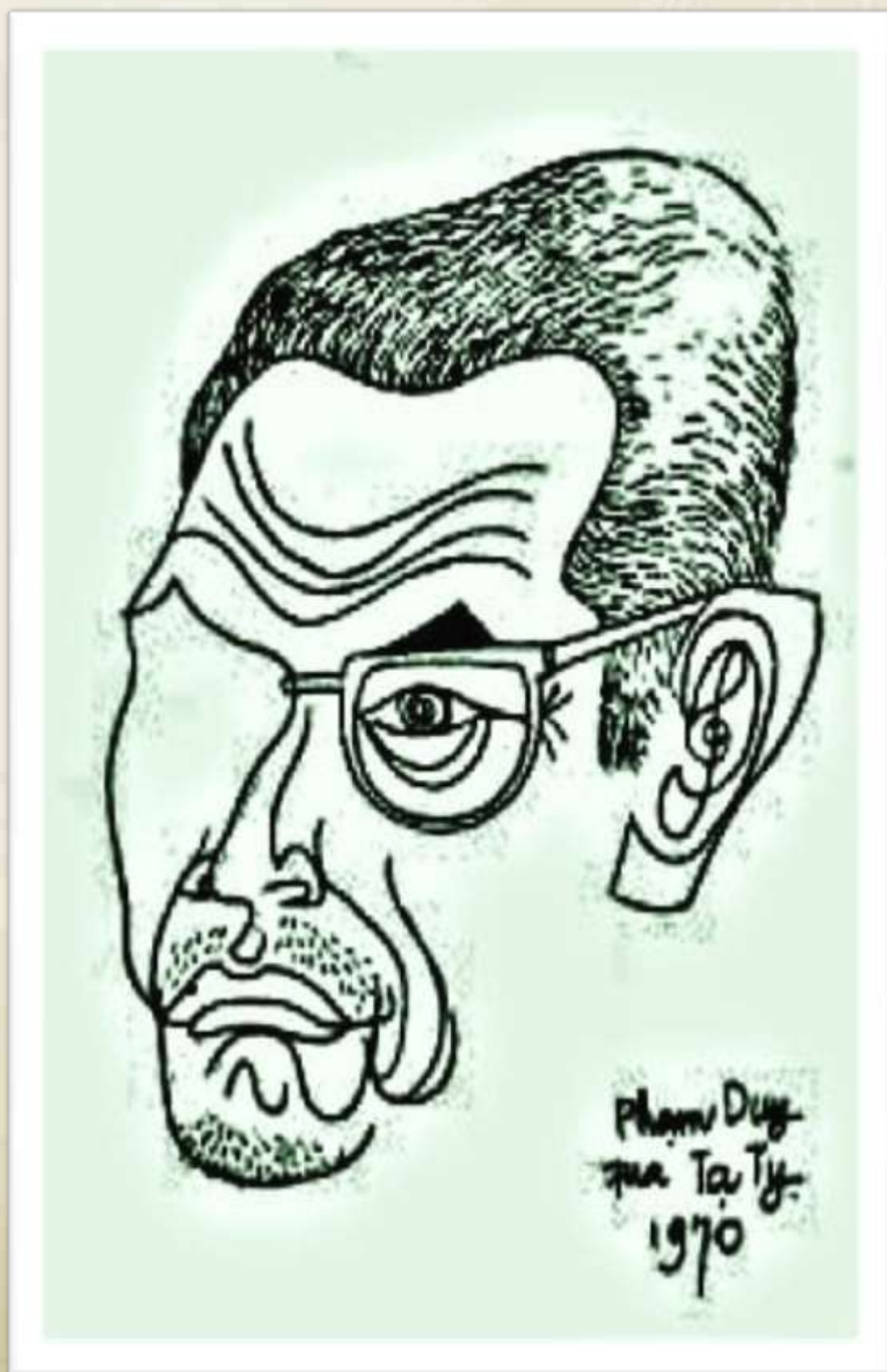
1956: Triển lãm tại Sài Gòn.

1961: Triển lãm tranh lập thể và trừu tượng ở Sài Gòn.

Các tác phẩm của Tạ Ty được trưng bày tại bảo tàng viện nghệ thuật quốc tế ở Tokyo, San Francisco, New York và Paris

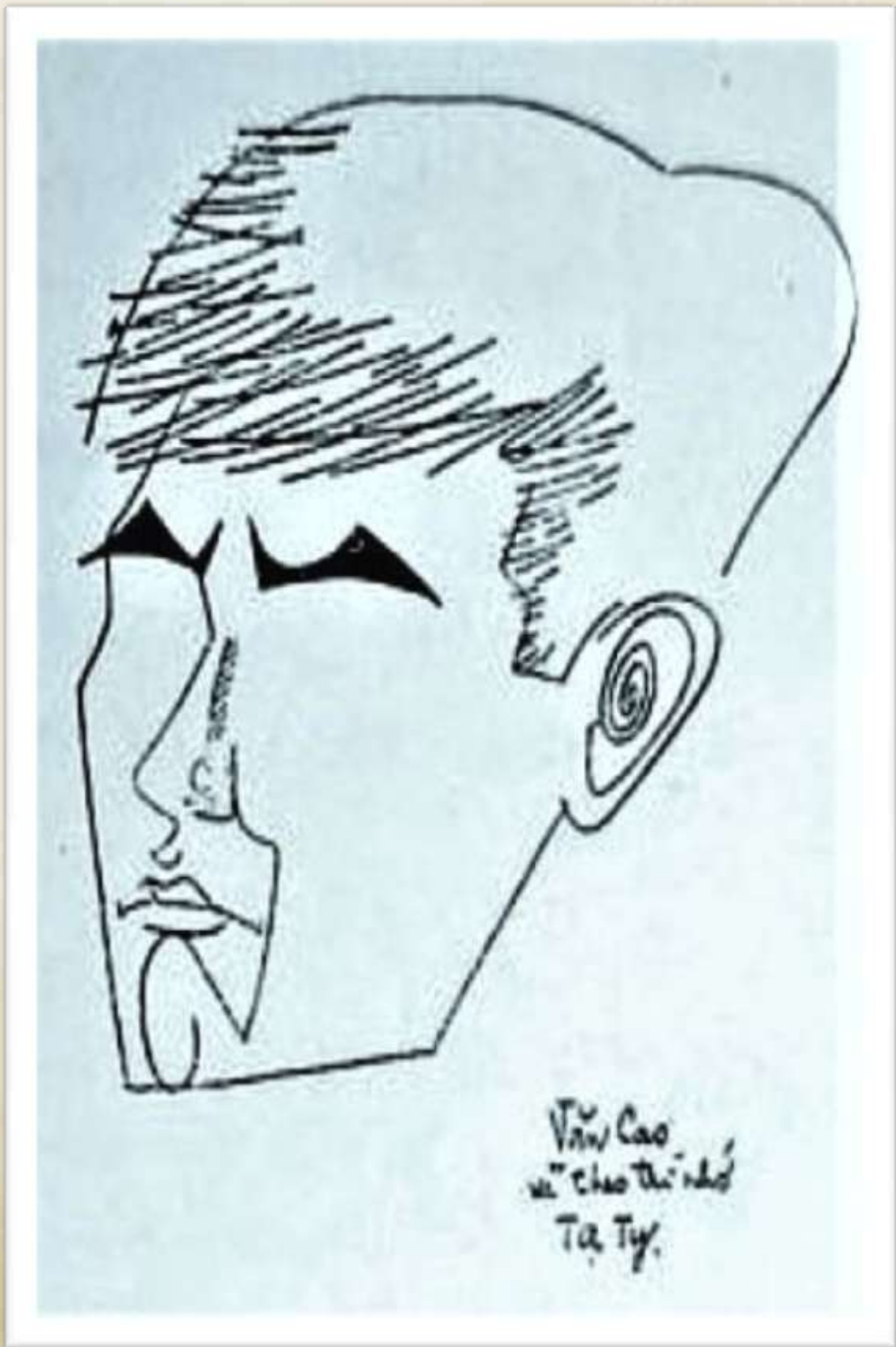
Văn chương

- *Những Viên Sỏi*, nxb Nam Chi Tùng Thư 1962
- *Yêu Và Thù*, nxb Phạm Quang Khai 1970
- *Mười Khuôn Mặt Văn Nghệ* (nhận định văn học), nxb Nam Chi Tùng Thư 1970
- *Phạm Duy Còn Đó Nỗi Buồn*, nxb Văn Sử Học 1971
- *Cho Cuộc Đời* (thơ), nxb Khai Phóng 1971
- *Mười Khuôn Mặt Văn Nghệ Hôm Nay* (Nhận định văn học), nxb Lá Bối 1972
- *Bao Giờ* (tập truyện), nxb Gìn Vàng Gởi Ngọc 1972
- *Ý Nghĩ* (tạp văn), nxb Khai Phóng 1974
- *Đáy Địa Ngục* (hồi ký), nxb Thăng Mỗ 1985
- *Những Khuôn Mặt Văn Nghệ - Đã Đi Qua Đời Tôi* (hồi ký), nxb Thăng Mỗ 1990
- *Xóm Nhà Tôi* (tập truyện), nxb Xuân Thu 1992.



Phạm Duy

Tha luận (tha nhân luận nhân phẩm) này là bản thảo đã được chấp bút từ nhiều năm, học thuật vật vã với nghiên cứu, khảo sát nhọc nhằn với điều tra, trần trở mãi không xong. Sự xuất hiện *Nghệ thuật chân dung Tạ Ty* đã giúp tôi đọc lại các luận điểm của tôi về tha nhân, xin được mang ơn họa sĩ Tạ Ty. Giờ đây, *Tha luận (tha nhân luận nhân phẩm)* xin được song hành với *Nghệ thuật chân dung Tạ Ty*, sẽ giúp tôi nhập nội vào một nhân lộ từ khai thị tới khai tri, từ khai trí tới khai tâm. Từ đây, tôi phải *xem-xét-xử* lại các chủ thuyết về tha nhân đã có mặt trong khoa học xã hội nhân văn, và tôi phải tự tìm được chân trời cho chính luận thuyết của tôi: *tha nhân luận chân dung*.



Văn Cao

Kính gửi tới Bác TẠ TỶ với hình ảnh thật đẹp của Bác vào những buổi sáng khi Bác ngồi tại nhà họa sĩ VĂN THANH, để chờ nhạc sĩ PHẠM DUY và thi sĩ VŨ HOÀNG CHƯƠNG, (là thầy của cháu tại trung học Văn Lang), thầy giảng bài xong là băng qua đường tới gặp Bác đang ngồi đợi bạn. Những năm tháng này, quê hương chúng ta là một đất nước điêu tàn với một dân tộc điêu linh vì nội chiến. Mặc dầu còn ở tuổi thiếu niên, nhưng cháu đã thấy được những chân dung chung quanh Bác, đó là các tha nhân bậc cha chú mà cháu đã suốt đời tôn kính.

MỤC

Hành vi

Nhân diện tha nhân

Nhân dạng tha nhân

Nhân cách tha nhân

Hành động

Tha nhân & nhân tri

(Hành động tìm)

Tha nhân & nhân tâm

(Hành động mở)

Tha nhân & nhân phẩm

(Hành động trao)

Hành tác

Tha nhân 3d: dáng-dạng-diện



Đình Hùng

Nhân diện tha nhân

Nỗi lo của tôi tới tấp khuôn mặt đầy nỗi niềm của tha nhân, khi tôi nhận ra nỗi khổ trên nhân diện của tha nhân, nỗi khổ này là một kinh nghiệm cho cá nhân tôi. Một kinh nghiệm trực tiếp dù tha nhân và tôi chưa bắt đầu đối thoại, trực quan của tôi đã thành trực cảm dù tôi chưa có quan hệ nào với tha nhân.

Khi trực quan đã cấu trúc được trực cảm của tôi, thì trực diện với tha nhân chính là sự khám phá trực tiếp về tha nhân không qua một trung gian nào, tôi sẽ lập một liên kiếp *trực quan-trực cảm-trực diện-trực tiếp* rồi đặt tên cho nó là: *trực thức*. Mà *trực thức* chính là thượng nguồn của hệ *thức* (*kiến thức, tri thức, ý thức, nhận thức*) để ngay hạ nguồn tôi phải: *tỉnh thức*.

Đó là hành trình lý thuyết luận của tôi, nên tiểu luận này không có chủ luận là nhận định về nghệ thuật tạo hình của họa sĩ Tạ Ty. Nhưng những sáng tác chân dung của bác Tạ Ty đã sử dụng nghệ thuật tạo hình để tạo ra một *mỹ thuật* riêng, và *mỹ thuật* này đã đánh thức *mỹ cảm* của tôi, rồi buộc *mỹ xúc* của tôi phải tỉnh giấc. Mà khi tôi thức tỉnh rồi thì tôi phải đi tìm *mỹ luận* về chân dung để xây dựng *mỹ học* về tha nhân.

Trong thế giới của nghệ thuật tạo hình này, tôi phải lập ra một liên hợp *mỹ thuật-mỹ cảm-mỹ xúc-mỹ luận-mỹ học* để hiểu thêm về quan hệ giữa tha nhân và tôi, đang còn là kẻ xa người lạ với nhau. Nên tiểu luận này chỉ có chủ đích là đi tìm tha nhân, nhân sự khâm phục thành tâm trước nghệ thuật tạo hình của họa sĩ Tạ Ty



Vi Huyền Đắc

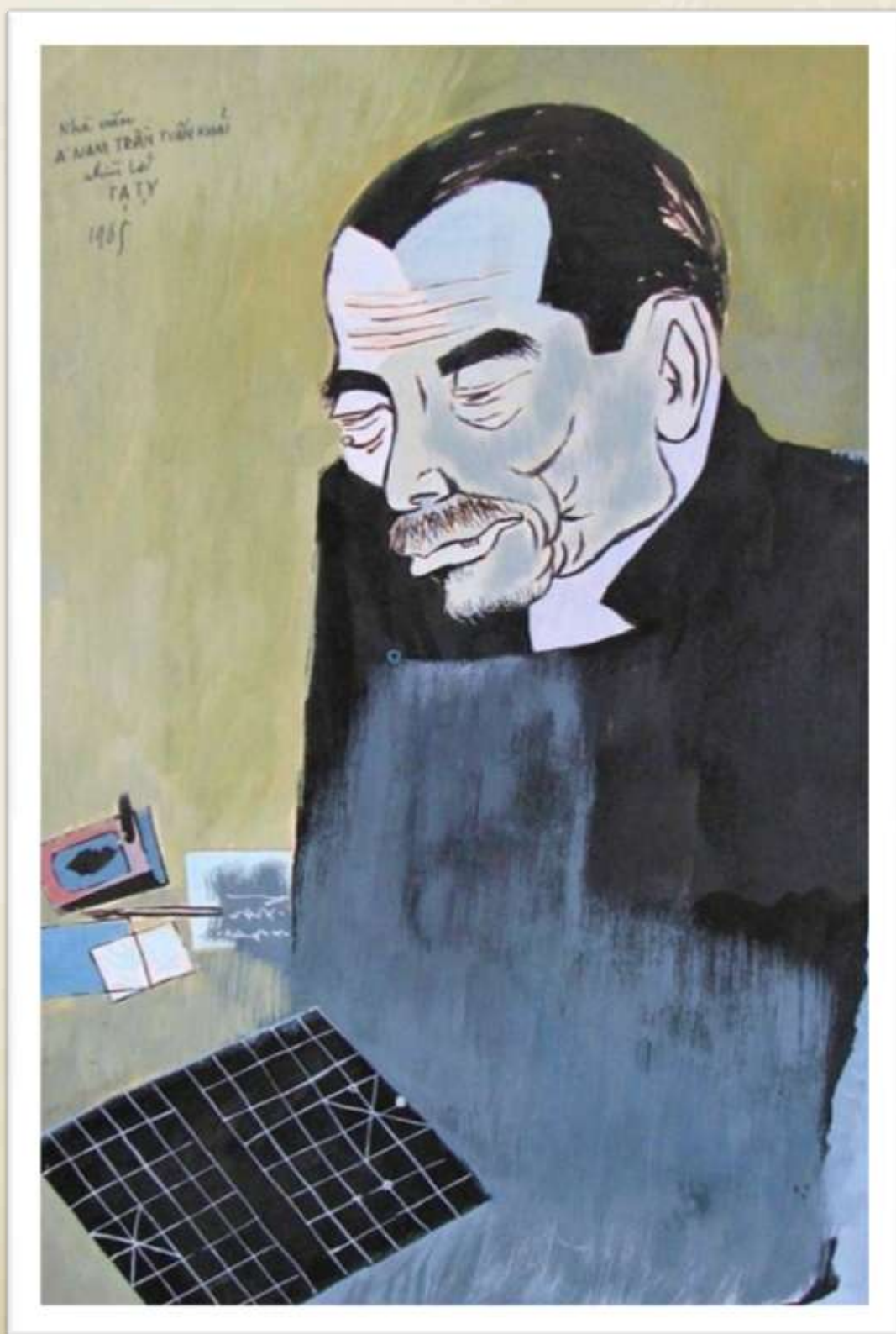
Nhân dạng tha nhân

Lần đầu gặp một *kẻ xa người lạ*, tôi gặp gỡ trước nhất ngay tức khắc là khuôn mặt của người này, nhân diện của kẻ này, chính là chân dung của tha nhân này, chưa có quan hệ sâu đậm gì với tôi, nhưng đã được tôi *khuôn hóa* trong trực quan của tôi, được *khung hóa* trong trực cảm của tôi.

Tôi cứ lảng lạng đi thêm bước nữa để hiểu *trực xúc* của tôi là *kẻ xa người lạ* này có những nỗi niềm gì? Nỗi buồn hay niềm vui? Và *trực xúc* là khả năng của tức khắc trong bây giờ và ở đây khi trực diện với tha nhân đã làm *trực cảm* của tôi.

Rồi tôi âm thầm đi thêm bước nữa để tự nhắc tôi phải cẩn thận trong nhận định để cẩn trọng trong phê bình, vì bề ngoài không chỉ là bề ngoài, mà ngược lại là bề trong của bề trong. «*Trông mặt bắt hình dong*», đã trở thành «*Trông mặt bắt tâm người*» đối với tôi; chính hiện tượng học từ Husserl tới Heidegger, từ Trần Đức Thảo tới Sartres, từ Merleau-Ponty tới Levinas, từ Ricoeur tới Derrida đã thấy và thấu điều này.

Thấy để thấu rồi hiểu rằng bề ngoài của hiện tượng chính là nội dung của nội dung. Nơi mà bề ngoài vừa tạo ra kiến thức, vừa tạo ra ý thức, vừa tạo ra kinh nghiệm vừa tạo ra nhận thức. Bề ngoài đã giáo dục rồi giáo dưỡng chúng ta bằng giáo khoa «*So ra mới biết ngắn dài*» để dẫn dắt chúng ta tới giáo trình «*Phải lần cho tới tận nguồn lạch sông*» (Nguyễn Du). Đây chính là phương pháp luận để vạch ra đường đi nước bước cho tiểu luận này.



Á Nam Trần Tuấn Khải

Nhân cách tha nhân

Gặp được tha nhân thừa ban đầu khi còn là *kẻ xa người lạ* giữa chợ đời, là tôi gặp ngay khuôn mặt làm nên nhân diện sẽ là chân dung của tha nhân trong sinh hoạt xã hội, đến quan hệ xã hội, rồi đời sống xã hội của tôi, mà tôi không biết là sẽ dài lâu hay chóng chầy? Nên tôi phải dặt *xã hội học* của tôi tới gặp *triết học luân lý* để triết học này dẫn tôi tới vùng *khả luận* của *đạo đức học*.

Nhưng tại sao lại sử dụng thuật ngữ *vùng khả luận*? Khả luận là khả năng nhập nội vào hệ *luận*: vận dụng *lý luận* để *lập luận*, vận dụng *giải luận* để *diễn luận*. Nên *vùng khả luận* của *đạo đức học* sẽ tìm đến *vùng khẳng luận* của *tri thức học*, nơi đây *khoa học bộ óc* cùng *khoa học thần kinh* đang mở ra bao cổng chính cùng cửa sổ cho hệ *thức* (*kiến thức, tri thức, trí thức, ý thức, nhận thức*) làm nên *tỉnh thức*), đẩy lùi mê tín dị đoan để đón *luận thức* được khách quan hóa từ dữ kiện tới chứng từ, từ phân tích tới giải thích, từ phân định tới phân loại, tự phê chuẩn tới phê bình...

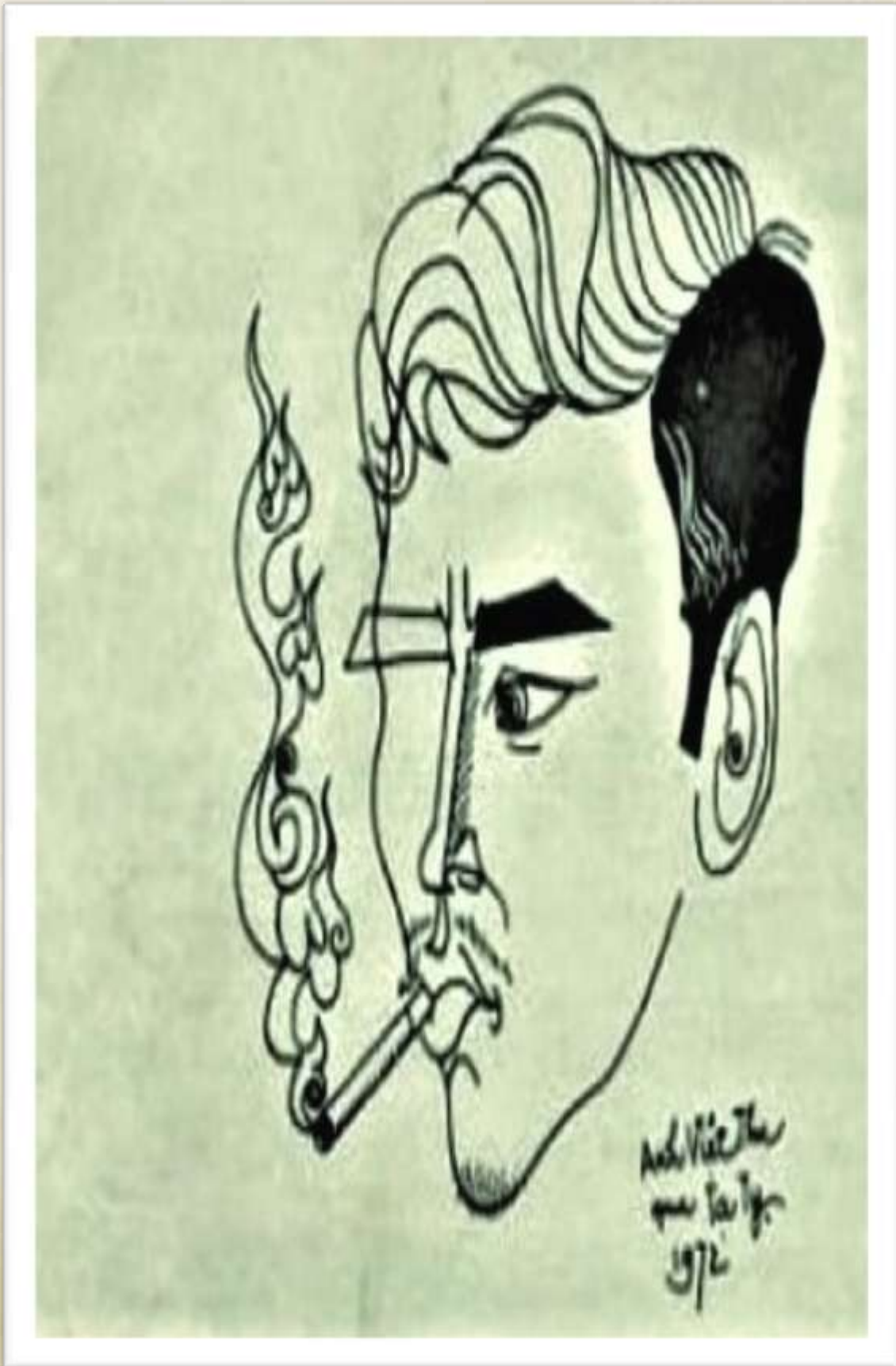
Tổng hợp *xã hội học-triết học luân lý-đạo đức học-tri thức học* để chế tác ra một tổng luận tạm thời của khoa học xã hội và nhân văn về tha nhân. Đây cũng là hành trình *khoa học luận* của tiểu luận này. Và hành trình này cũng chính là *nhân lộ* đi tìm *nhân đạo* để tha nhân và tôi cùng nhau xây dựng *nhân phẩm*, tôi trên *nhân lộ* này với đầy những lo âu với câu hỏi: lỡ khi tha nhân và tôi chỉ là một? với lời dặn của người anh tri thức là Thanh Tâm Tuyền: «Anh muốn khóc bằng mắt em».



Lê Minh Ngọc

Hành động tìm

THA NHÂN & NHÂN TRI



Anh Việt Thu

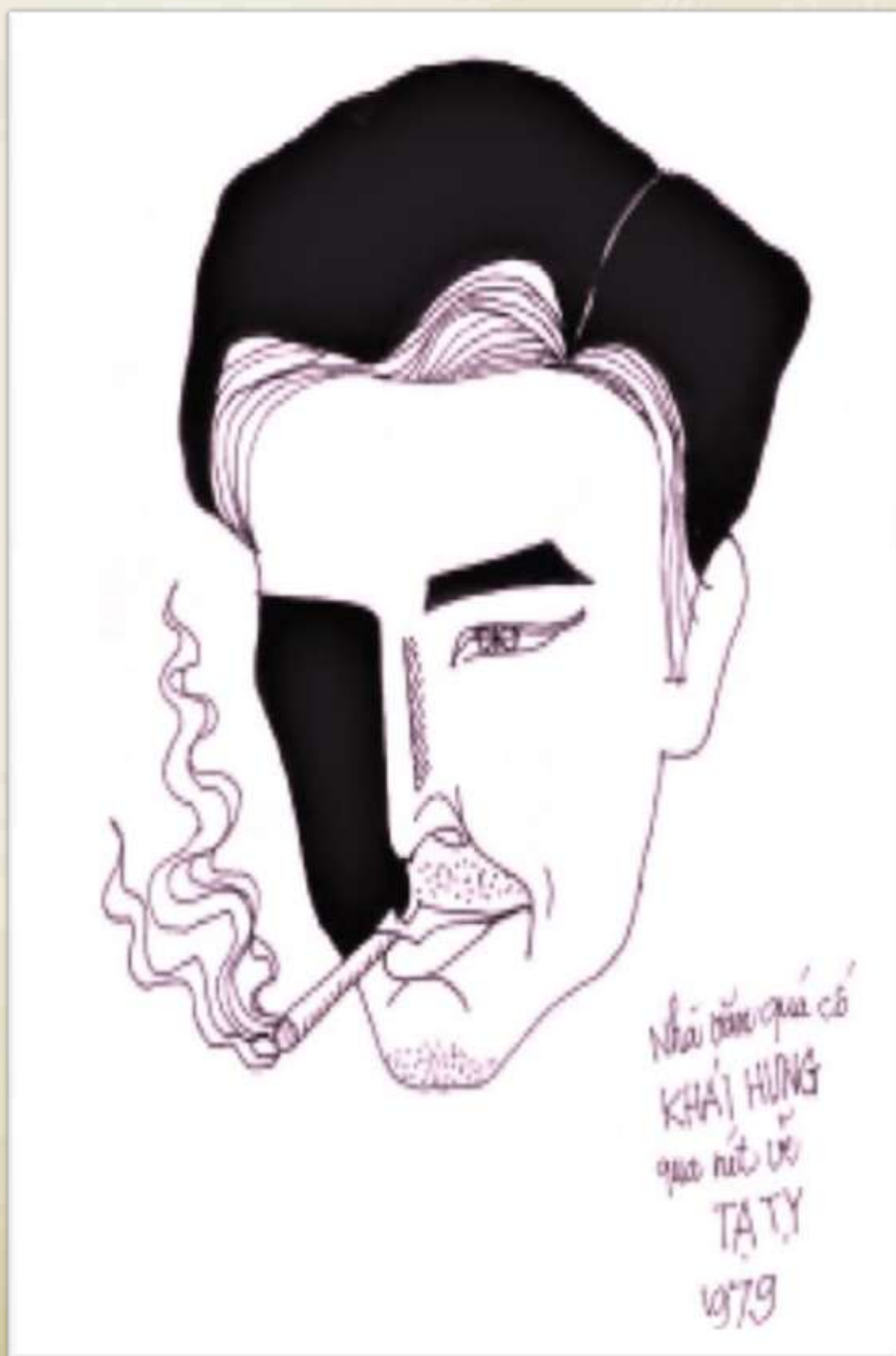
Tha nhân *chất sống*

Một nhân diện tươi mát, một nhân dạng vui tươi, một nhân cách yêu đời tạo nên một không gian xã hội vui sống để sống vui. Một nhân diện buồn bã, một nhân dạng nhọc nhằn, một nhân cách thảm não tạo nên một không gian xã hội sầu lo trong phiên nào.

Thử thách của chúng ta trong quan hệ với tha nhân là thấy được những niềm vui hay nỗi khổ của tha nhân, để thấu thêm cuộc sống của tha nhân này đang được chăm sóc hay đang bị đe dọa. Nếu chúng ta thấy đúng và thấu trúng về cuộc sống của tha nhân, chúng ta đã đi đúng trên nhân lộ chung của tha nhân và của ta, để hiểu ra sự sống trong nhân thể hiện tại, trong nhân gian hiện nay. Đây chính là *nhân tình thể thái* trước thời cuộc, trước thời thế.

Tạ ty vẽ bao chân dung của bạn bè, vô tình hay cố ý, họa sĩ đã tạo ra bao chân dung của văn nghệ sĩ miền Nam trong thế kỷ XX. Bác Tạ Ty sáng tạo để tái tạo các khuôn mặt bị hằn sâu bởi chiến cuộc, bởi trận mạc, bởi binh biến của cả một dân tộc phải nhận lãnh bao cuộc chiến, trong đó có cuộc chiến huynh đệ tương tàn trong nồi da nấu thịt 1954-1975, đe dọa cuộc sống, đe nẹt sự sống, đe gục chất sống không những của các văn nghệ sĩ mà của cả Việt tộc.

Nếu tôi muốn *đồng hội đồng thuyền* trong *đồng kham cộng khổ* với tha nhân thì tôi phải bảo vệ cho bằng được *cuộc sống-sự sống-chất sống* của tha nhân, mà cũng là của tôi. Nên tôi đã hứa là: *tôi không bao giờ giết tha nhân!*



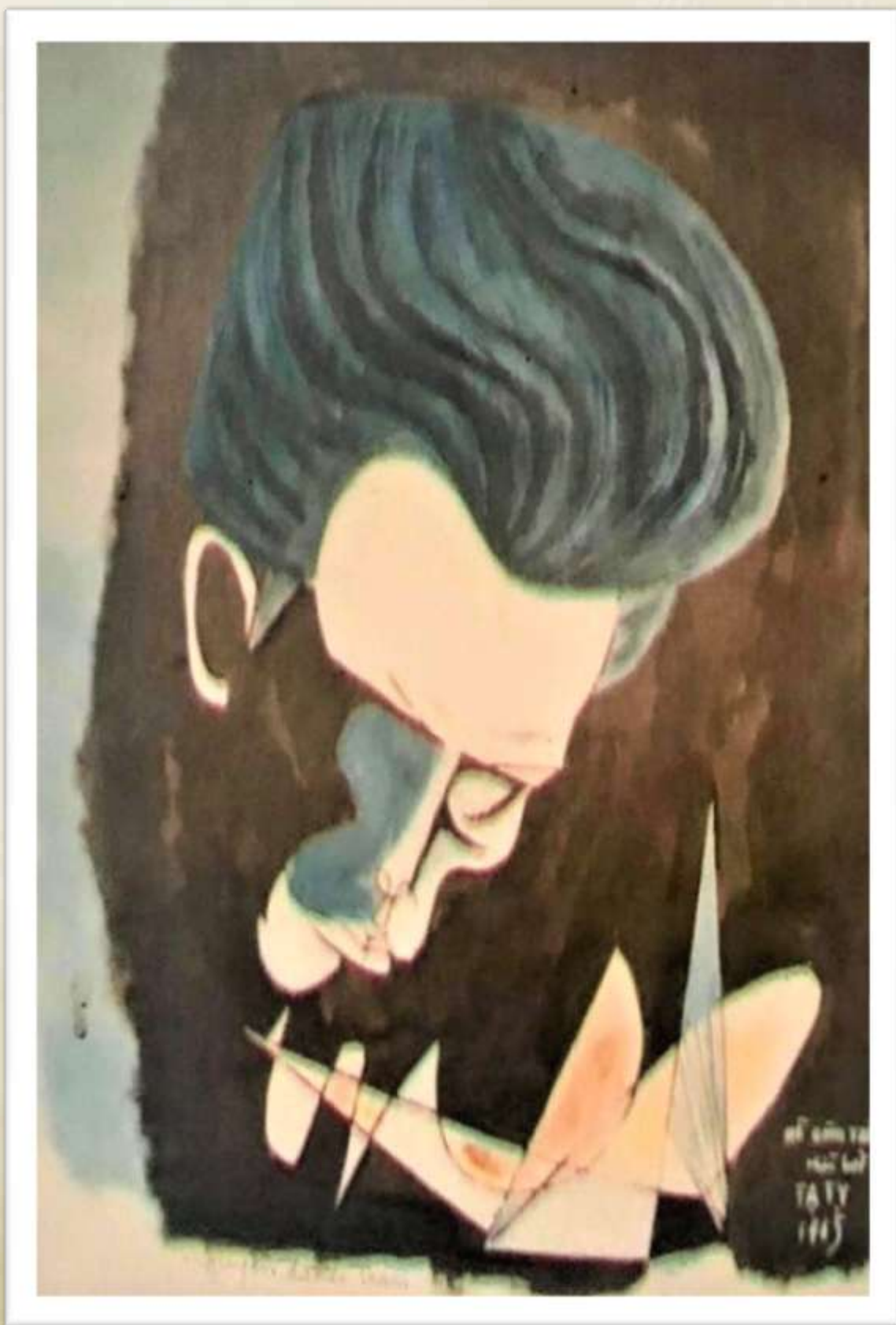
Khái Hưng

Cấm giết tha nhân!

Trong thánh kinh: «*Không được giết!*», cũng như trong tất cả tôn giáo: «*Không được giết!*» tức là «*Không được giết người!*», cụ thể là «*Không được giết bất cứ ai!*», tất cả trong nhất quán là: «*Cấm giết tha nhân*». Một tôn giáo mà cổ súy cho chuyện giết người thật ra chỉ ma giáo, tà đạo, quỷ tâm. Một ý thức hệ mà cổ vũ cho mê thức là sự thực và quyền lực nằm trong bạo lực của nòng súng chỉ chỉ là ma hệ giết người, tà hệ diệt nhân, quỷ hệ chôn đức. Một chế độ độc đảng toàn trị bằng công an trị ngày ngày *truy cùng diệt tận* các đứa con tin yêu của Việt tộc, đấu tranh vì tự do, công bằng, bác ái, dân chủ, nhân quyền chỉ là bạo quyền thanh trừng trị, tà quyền thanh toán trị, quỷ quyền sát nhân bất đức, chúng chỉ là bọn giết người để cướp quyền, cướp tiền, cướp của.

Đám *ma giáo, tà đạo, quỷ tâm, bầy ma hệ giết người, tà hệ diệt nhân, quỷ hệ chôn đức, lũ bạo quyền thanh trừng trị, tà quyền thanh toán trị, quỷ quyền sát nhân bất đức*, chúng ta chắc nắm một điều là chúng¹ không có ý niệm đạo lý, khái niệm đạo đức, quan niệm luân lý về: *tha nhân là ai? nhân diện ra sao? chân dung thế nào?* Vì chúng không hề được giáo dục rồi giáo dưỡng bằng ca từ của Phạm Duy, mà thiền sư Thích Nhất Hạnh đã khuyên luật sư L.King nên chọn làm khẩu hiệu cho các cuộc biểu tình chống chiến tranh tại Việt Nam: «*Tôi từ chối giết người, vì giết người rồi, tôi sẽ sống với ai?*».

¹ Trong đó có bọn đã thủ tiêu nhà văn Khái Hưng, khi họa sĩ Tạ Tỵ tạo chân dung Khái Hưng từ là sáng tác trên chất sống, sự sống của nhà văn, sáng tạo chân dung nghịch hướng trái chiều với việc hại, hủy, triệt, giết cuộc sống của các bạo quyền.



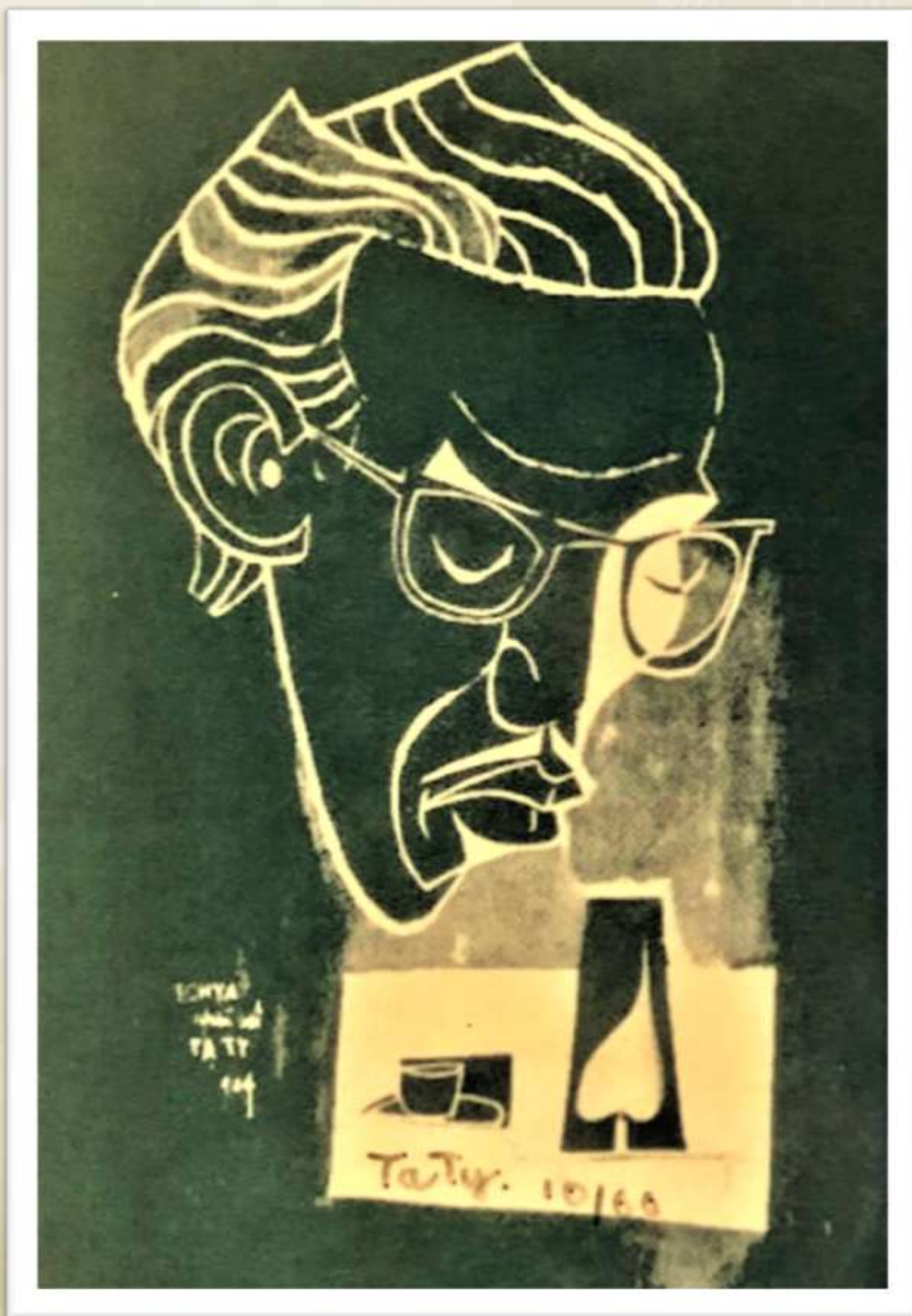
Nguyễn Đình Toàn

Cấm triệt tha nhân!

Cấm triệt tha nhân! Không phải chỉ là một phạm trù của đạo đức lấy *nhân từ* để bảo hộ *nhân tâm* để giữ *nhân tính* mà là gốc, rễ, cội, nguồn của xã hội học. Nơi mà không có tha nhân thì không có quan hệ xã hội, nếu không có quan hệ xã hội thì sẽ không có sinh hoạt xã hội, sẽ không có đời sống xã hội. Cụ thể là rỗng quan hệ xã hội, vắng sinh hoạt xã hội, trống đời sống xã hội, thì sẽ không có xã hội và cá nhân chỉ là loại cá thể *bụi đời* như *oan hồn* ngay trong nhân kiếp của chính mình.

Hãy đi xa hơn nữa với xã hội học, nếu không tha nhân thì sẽ không có: tổ chức xã hội, cấu trúc xã hội và cơ chế xã hội biết sống chung và sống cùng vì nhân bản, nhân vị, nhân phẩm. Ai trong chúng ta cũng mong cầu có được những tổ chức xã hội đúng đạo lý, cấu trúc xã hội đúng đạo đức, và cơ chế xã hội đúng luân lý. Vì *cái đúng* sẽ làm nên *cái lành*, để *cái lành* sẽ tạo ra *cái tốt*, để tất cả dựng lên *cái đẹp*. Chúng ta chắc nắm với nhau rằng sẽ không có *cái đúng*, *cái lành*, *cái tốt*, *cái đẹp* trong không gian xã hội nếu không có tha nhân.

Câu chuyện thông minh của *cá thể* là sống để trở thành *chủ thể*, một chủ thể có trách nhiệm với tập thể, có bổn phận với cộng đồng, cụ thể là có sứ mệnh với tha nhân. Mà câu chuyện *có-sứ-mệnh-với-tha-nhân* là câu chuyện biết *đặt-ráp-nói-gắn* nhân kiếp của mình với nhân kiếp của tha nhân, biết *đồng hội đồng thuyền* trên cùng một giòng sinh mệnh, để có cùng một *cuộc-sống*, cùng một *sự-sống*, cùng một *chất-sống* với tha nhân.



Tchya

THA NHÂN. LÊ HỮU KHÓA

25

Tha nhân chất thánh

Có bạn, thầy Derrida hỏi thầy Levinas rằng: «*Nếu đưa hiện tượng học vào ý thức của cá nhân để nhận ra tha nhân, để tự đây cá nhân phải có nhận thức mà nhận ra trách nhiệm của mình là phải bảo vệ tha nhân, như chính bảo vệ tính mạng của mình thì đây là chuyện có thể hiểu được. Còn chuyện đưa hiện tượng học vào thánh kinh, để gặp các ông thánh, mà những ông thánh này luôn có một sự thánh thiện trong suốt, vì họ không bao giờ diệt, triệt, giết tha nhân. Nếu chiến tranh có mặt, thì sẽ có diệt, triệt, giết, thì làm sao ta đòi hỏi con người phải hành động như những ông thánh trong thánh kinh được?*».

Ngày thầy Levinas qua đời, thầy Derrida có viết một điều văn, có tựa là: *vĩnh biệt!* Trong điều văn này, thì thầy Derrida có tiết lộ câu trả lời của thầy Levinas về câu hỏi: *Làm sao ta đòi hỏi con người phải hành động như những ông thánh trong thánh kinh được?* Thầy Levinas đã trả lời cho thầy Derrida rằng: «*Tôi đâu có nghiên cứu về các ông thánh trong thánh kinh, tôi chỉ nghiên cứu về chất thánh trong các ông thánh. Vì trước khi họ thành thánh, thì họ đã là con người mà! Họ luôn là người cho tới chết, nên chỉ có những người đặt niềm tin vào họ, mới phong họ là thánh, chứ họ đâu có tự phong họ là thánh!*».

Chỉ một câu chuyện về *chất thánh* của con người có trong tha nhân, qua câu chuyện của hai thầy của mình, mà bây giờ với tuổi mình đã cao, vậy mà mình tu cả đời cũng không đủ dù chỉ là bốn chữ: *tha nhân chất thánh*...



Thượng Sĩ

Tha nhân vô tội! Sát nhân có tội!

Muốn đi tìm định nghĩa của tha nhân : *tha nhân là ai? chân dung diện mạo ra sao? Bản lai lý lịch thế nào?* Thì trước hết hãy xóa ngay tất cả những phê chuẩn *ba phải* theo kiểu nói: «*tội phạm và nạn nhân ai cũng có lỗi nên mới xảy ra tội ác*». Gạt luôn những phê bình *âm ờ* theo cách nói: «*thủ phạm và nạn nhân đều có lỗi nên đã mở cửa cho tội ác*».

Vắt đi những phê phán *vô thưởng vô phạt* trước tội ác với giọng lưỡi: «*tội đồ và nạn nhân là cá mè một lứa nên tội ác đã xảy ra*». Giọng lưỡi: «*Ai cũng có tội, ai cũng có lỗi, nên ai cũng có trách nhiệm trước tội ác*» là lỗi nói thất nhân bất đức, nó xóa đi ranh giới của hai thế giới hoàn toàn nghịch nhau: *Tha nhân vô tội! Sát nhân có tội!*

Hãy trả lời bằng khẳng định là không đồng ý với thủ phạm là những kẻ không biết tha nhân là ai mà đã mang tha nhân ra đấu tố rồi hành quyết tha nhân, hàng trăm ngàn người trong chính sách *Cải cách ruộng đất* 1956-1958: chúng là những kẻ giết tha nhân mà không nhìn nhân diện của họ, bọn này không được định nghĩa là tha nhân, mà chúng chỉ là sát nhân.

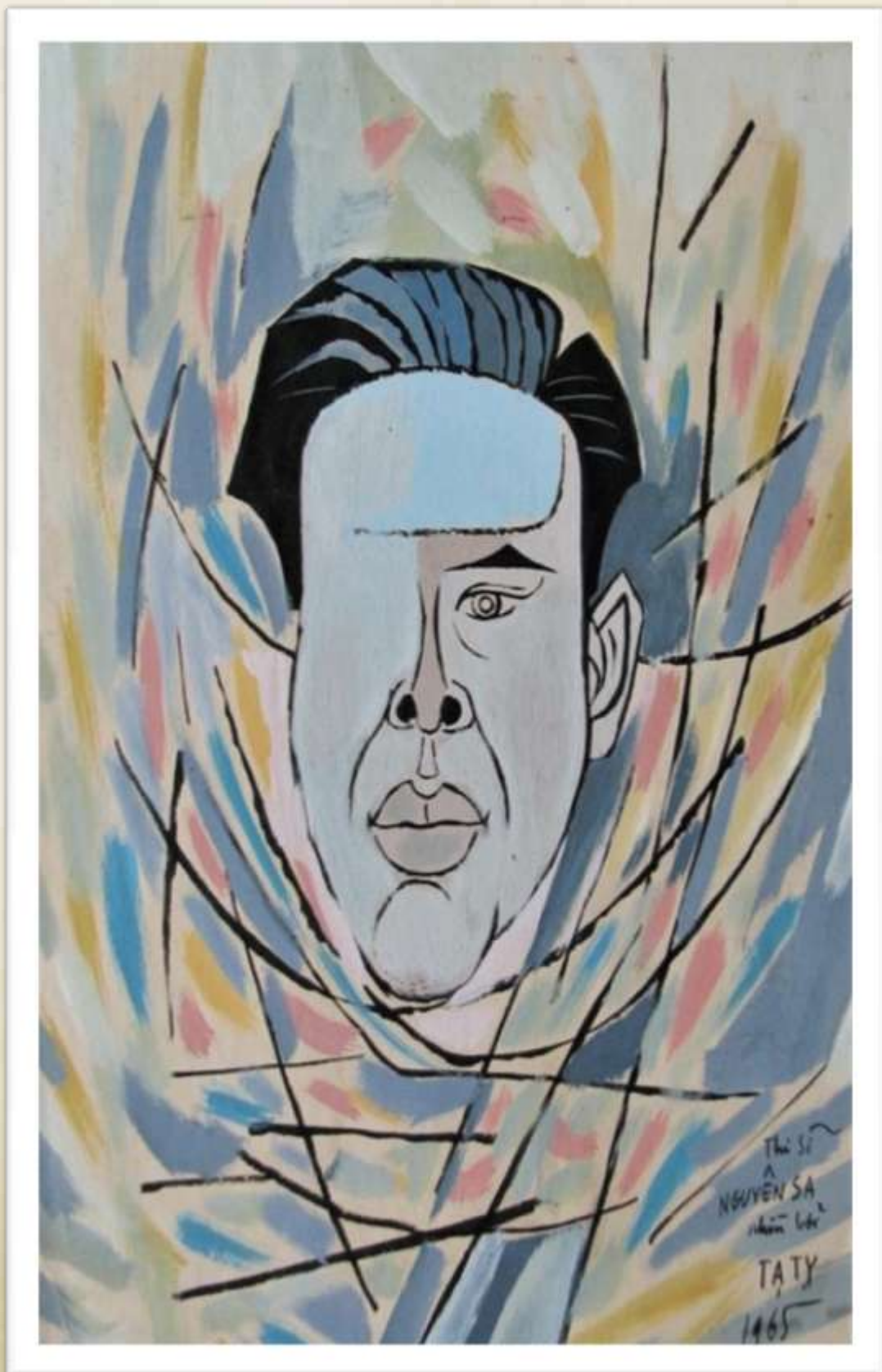
Hãy trả lời bằng khẳng định là không đồng tình với tội phạm là những kẻ không biết tha nhân chính là đồng bào của mình, để gây ra một cuộc nội chiến huynh đệ tương tàn trong *nồi da xáo thịt* của bao triệu sinh với bạo lực của một ý thức hệ ngoại lai là chuyên chính vô sản. Chúng là những kẻ giết hàng triệu tha nhân mà không thấy chân dung đồng bào của mình, bọn này không được định nghĩa là tha nhân, mà chúng chỉ là sát nhân.



Vũ Khắc Khoan

Tha nhân không nhân diện

Hiện tượng học vận dụng hiện tượng trực quan khi ta nhìn tha nhân là kẻ xa người lạ, chưa một lần gặp, không có kinh nghiệm sống chung với nhau, mà nhất là chúng ta chẳng có một tri thức nào về kẻ xa người lạ này. Nhưng khi *nhận ra nhân diện tha nhân*, ta đã tận dụng trực quan để xây dựng lý trí của chính chúng ta bằng quan hệ xã hội, bằng sinh hoạt xã hội, bằng đời sống xã hội với tha nhân để biến tri thức của chúng ta thành ý thức về sự hiện diện tha nhân. Đám môn sinh chúng tôi cứ nghĩ thế là đủ, chắc là hiện tượng học chỉ có vậy thôi. Nhưng trong các lần giảng bài của thầy Ricoeur về tính tương tác của hiện tượng học và triết học luân lý, thì thầy lại đặt một kỷ lực cao hơn. Thầy dẫn dắt là định nghĩa của hiện tượng học không khó, nhưng các thử thách mà hiện tượng luận đưa ra là thử thách ngay trong chính nhân kiếp của mỗi người nơi mà: *tha nhân đang đối diện với chúng ta nhưng không có mặt*. Trời ơi, thử thách sao mà khó hiểu, khó thông quá vậy: *tha nhân đang đối diện với chúng ta nhưng không có mặt!* Nhưng đây chính là thử thách của thử thách. Đây là thách đố của mọi thử thách, vì khi chúng ta biết đặt các câu hỏi để chúng ta tự tìm ra câu trả lời: không có tha nhân thì sẽ không có xã hội vì sẽ không có quan hệ xã hội, sinh hoạt xã hội, đời sống xã hội. Không có tha nhân thì sẽ không có ý thức của chủ thể biết nhận bổn phận với đồng loại, biết nhận trách nhiệm với tương lai, bằng chính sáng tạo của mình, vừa để bảo vệ cuộc đời của mình, vừa để bảo trọng tha nhân sẽ có mặt hay không có mặt trong cuộc đời này.



Nguyễn Sa

Tha nhân chịu tang

Câu chuyện của thầy Ricoeur về tính tương tác của hiện tượng học và triết học luân lý: *tha nhân đang đối diện với chúng ta nhưng không có mặt*, khi các môn sinh của thầy là chúng tôi cứ chắc bầm là mình đã hiểu đầy đủ luận thuyết về tha nhân của thầy. Nhưng có lần trước khi thầy lìa đời, bạn tôi là triết gia François Jullien có kể cho tôi nghe một chuyện về một cuộc gặp gỡ giữa thầy tôi và những cây đa, cây đề của triết học thế giới. Trong cuộc gặp gỡ này, có một triết gia có vị thế Bắc Đẩu hay Nam Tào gì đó đã hỏi thầy tôi vồn vện chỉ một câu: “*Ai thì được ta xem là người thân trong cuộc đời?*”.

Tôi nghe bạn François Jullien kể tới đây thì tôi lo cho thầy tôi quá, nhưng hôm đó bạn tôi kể thầy tôi đã trả lời mà bạn tôi thấy rõ được từ tâm vóc tới bản lĩnh của thầy tôi, và câu trả lời của thầy tôi làm tôi yên tâm vô vàn. Vì câu trả lời này giờ đã vừa là trí nguyện, vừa là tâm nguyện đang đứng giữa ngã tư trong nhân sinh quan của tôi. Hôm đó, thầy tôi trả lời rằng: «*Người được ta xem là người thân trong cuộc đời, chính là kẻ sẽ chịu tang cho ta*». Thầy tôi có câu trả lời cao, sâu, xa, rộng quá, vì *kẻ sẽ chịu tang cho ta* chắc chắn là kẻ thương yêu ta, cứu mang ta, biết âm, bông, bế, cõng ta từ thẳng trâm này qua trâm luân kia. Nếu người này không phải là thân tộc, là bạn bè, là đồng nghiệp, thì chắc chắn đây là một tha nhân đã thấy và thấu từ nhân tâm tới nhân phẩm của ta. Nếu ta không có thân tộc tốt, bạn bè hay, đồng nghiệp lành, thì tha nhân này có thể xuất hiện như *kẻ sẽ chịu tang cho ta*.

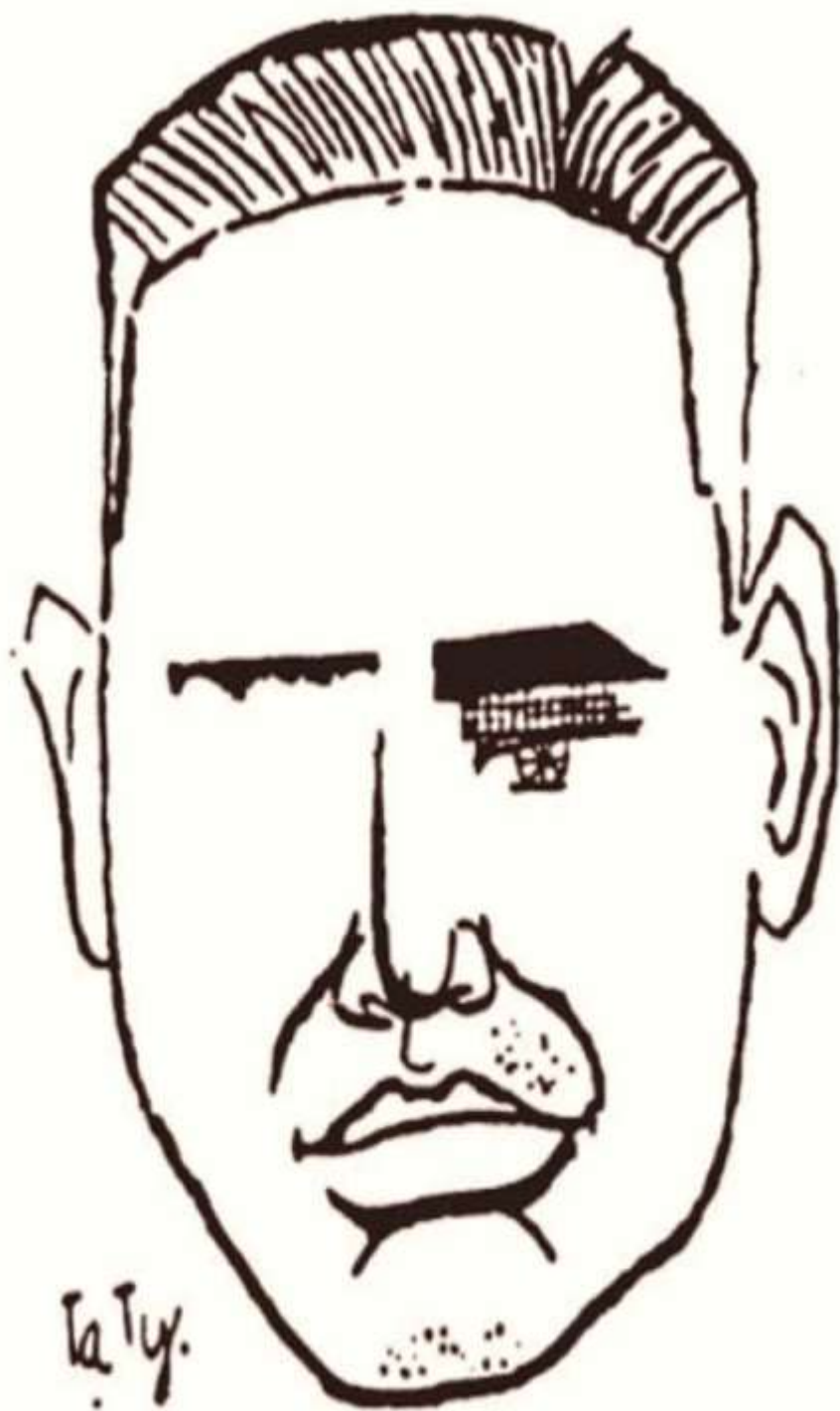


Nguyễn Tiểu Tử

Tha nhân trong ta

Thầy Gauchet có đóng góp lớn triết chính trị về chủ thuyết dân chủ, trong học thuật có khi thầy phải đối diện để đối thoại với các đầu lĩnh chủ soái cho thuyết cộng sản, các đầu sòng cổ súy cho các thuyết chuyên chính. Trước đám đầu sỏ ý thức hệ làm chuyện đầu nậu trong học thuật, thầy thường đặt một câu hỏi mà cũng là câu trả lời của thầy trước bọn này: «*Tại sao tất cả chủ thuyết tuyên truyền cho chuyên chính để xây dựng một xã hội cộng sản đều thất bại trong lịch sử của nhân loại?*». Những kẻ muốn làm đầu lĩnh, đầu sòng, đầu sỏ, đầu nậu, cụ thể là muốn nắm đầu người khác, bằng sự độc đoán của mình qua hệ độc (độc đảng, độc quyền, độc tài, độc tôn, độc trị) đã làm ra bao họa nạn độc hại cho dân tộc của họ, trong đó có Việt tộc.

Trước đám người này, thầy Gauchet thường hỏi họ thêm một câu, mà dụng ý là tra vấn chính lương tâm của họ: «*Những chế độ độc tài, độc đảng có phản xạ giết dân khi dân chúng không đồng ý và chống đối họ. Trong lịch sử của nhân loại, những chế độ độc tài, độc đảng giết dân, giết người nhiều hơn các chế độ dân chủ, do dân bầu ra. Vì các chế độ dân chủ không có phản xạ giết dân*». Hai câu hỏi này vẫn chưa được những kẻ đầu lĩnh, đầu sòng, đầu sỏ, đầu nậu của chủ thuyết cộng sản trả lời một cách nghiêm túc bằng lý luận. Có lần, tôi lặp lại câu hỏi này với thầy Gauchet ngay trong văn phòng của thầy tại nhà xuất bản Gallimard, và tôi có câu trả lời của thầy: «*Có hai động cơ ngăn các chủ thể lãnh đạo các quốc gia dân chủ không được giết người, vì họ hiểu trong chuyện giết dân là giết hai lần một sự sống: giết-tha-nhân-và-tự-giết-mình*».



Nguyễn Phổ

Tha nhân ẩn nhẫn.

Trong Việt ngữ, hai chữ *kiên nhẫn* có trong giáo dục làm nên từ giáo lý quanh phạm trù *nhẫn*, chế tác ra tính kiên trì, mà kiên tâm sẽ tạo được thành công. Nhưng có một ngữ pháp, càng sống càng cảm nhận sâu về nó: *nhẫn nhin*, kiên nhẫn biết chế tác ra nhường nhịn, mà cụ Tiên Điền Nguyễn Du đã biết thành mô thức đạo đức để giáo lý Việt được thêm nội lực: «*Phải dung kẻ dưới mới là lượng trên*». Vẫn chưa hết, vì Việt ngữ còn biết «*đề xuất*» ra một ngữ pháp khác, càng sống càng cảm nhận cao về nó: *nhẫn nhục*, mà *nhục* đây là *nhin nhục*, chứ không hề *bị nhục*, hay *chịu nhục*. Từ *nhẫn* tới *nhục*, một nhân sinh quan mới đã ra đời lấy khoan hồng làm từ bi, lấy vị tha làm tình thương, lấy khoan dung để khoan thứ, lấy xí xóa để «*chín bỏ làm mười*».

Vậy mà vẫn chưa xong, Việt ngữ còn biết «*đề bạt*» ra một ngữ pháp khác nữa: *ẩn nhẫn*, nơi mà kiên nhẫn trong mai danh ẩn tích, để chuẩn bị đại sự. Với thực tế của nhẫn nhục «*No nước uống, thiếu cơm ăn*» nhưng bằng tâm nguyện kiên trì trong ẩn nhẫn: «*Duy chỉ một lòng trung với hiếu/Đêm ngày cuộn cuộn nước triều dâng*» của Nguyễn Trãi. Câu chuyện đời về *tha nhân* và về *ẩn nhẫn* thật cao và thật đẹp, từ đây một luận thuyết sẽ ra đời với thực tế cứ lập đi lập lại trong đời người, với bao lần tình cờ được ta gặp: *tha nhân ẩn nhẫn*. Thừa thiếu nhi gặp được một y tá kiên tâm chăm lo một vết thương của ta; thừa thanh niên gặp được một bác sĩ kiên chí lo một thương tích cho ta; thừa tuổi già gặp được một lương y tận tình chăm sóc một nạn bệnh của ta... Những kẻ xa người lạ này mà ta không hề quen biết chính là *tha nhân ẩn nhẫn*, đã làm nên *duyên kiếp* của chúng ta.



Bình Nguyễn Lộc

THA NHÂN. LÊ HỮU KHÓA

37

Tha nhân vẫn vũ

Học thuật trong sinh hoạt của trí thức là cỗi hội tụ của tha nhân, có lúc ta choáng ngợp bởi sự vẫn vũ tha nhân, đầy ngợp như ngân hà giữa đêm trong suốt. Khi tới một hội thảo của *học-thuật-bằng-học-thật*, ta khám phá ra bao tư tưởng gia mà lần đầu ta được gặp, không biết họ là ai (vì họ là tha nhân mà), nhưng ta đã tự cúi đầu-khoanh tay-tiếp nhận những tri thức của họ. Khi tới một hội nghị của *học-thuật-bằng-học-lực*, ta thấy đề thảo được bao luận thuyết của các lý thuyết gia mà lần đầu được hội kiến, mà sơ ngô chính là cơ duyên để ta được lắng nghe, từ khai thị đến khai tâm. Khi tới một hội luận của *học-thuật-bằng-học-đúng*, ta được khai tri tới khai trí với các nhà khoa học sẽ trợ lực cho ta từ nghiên cứu tới khảo sát, từ điều tra tới điền dã, từ phân tích tới giải thích, từ phê chuẩn tới phê bình...

Những tha nhân vẫn vũ này giữa ngân hà học thuật, ta đã bơi lặn trong *bể học* mênh mông. *Vui-học-để-học-vui*, những tha nhân vẫn vũ này, trước lạ sau quen, trước xa sau gần, vì họ sẽ trợ duyên cho *khoa học luận* của chính ta, để *phương pháp luận* sẽ chung lưng đấu cật với *lý thuyết luận* trong những năm tháng tới. Bỗng nhiên: «*Giật mình mình lại thương mình xót xa*» (Nguyễn Du), thương các tha nhân nơi quê nhà, đã là đồng nghiệp, đang là sinh viên trong một hệ thống *giáo dục giả* với *học giả-thi giả-điểm giả-bằng giả*. Nơi mà *chuyên chính vô sản* của độc đảng đã mang ung thư của *chuyên chính vô học* trước kiến thức, tạo ra *chuyên chính vô tri* trước giáo lý, với *chuyên chính vô luân* trước đạo đức, rồi cuối cùng là *chuyên chính vô hậu* không có một tương lai gì trước tha nhân *học-thuật-bằng-học-thật*.

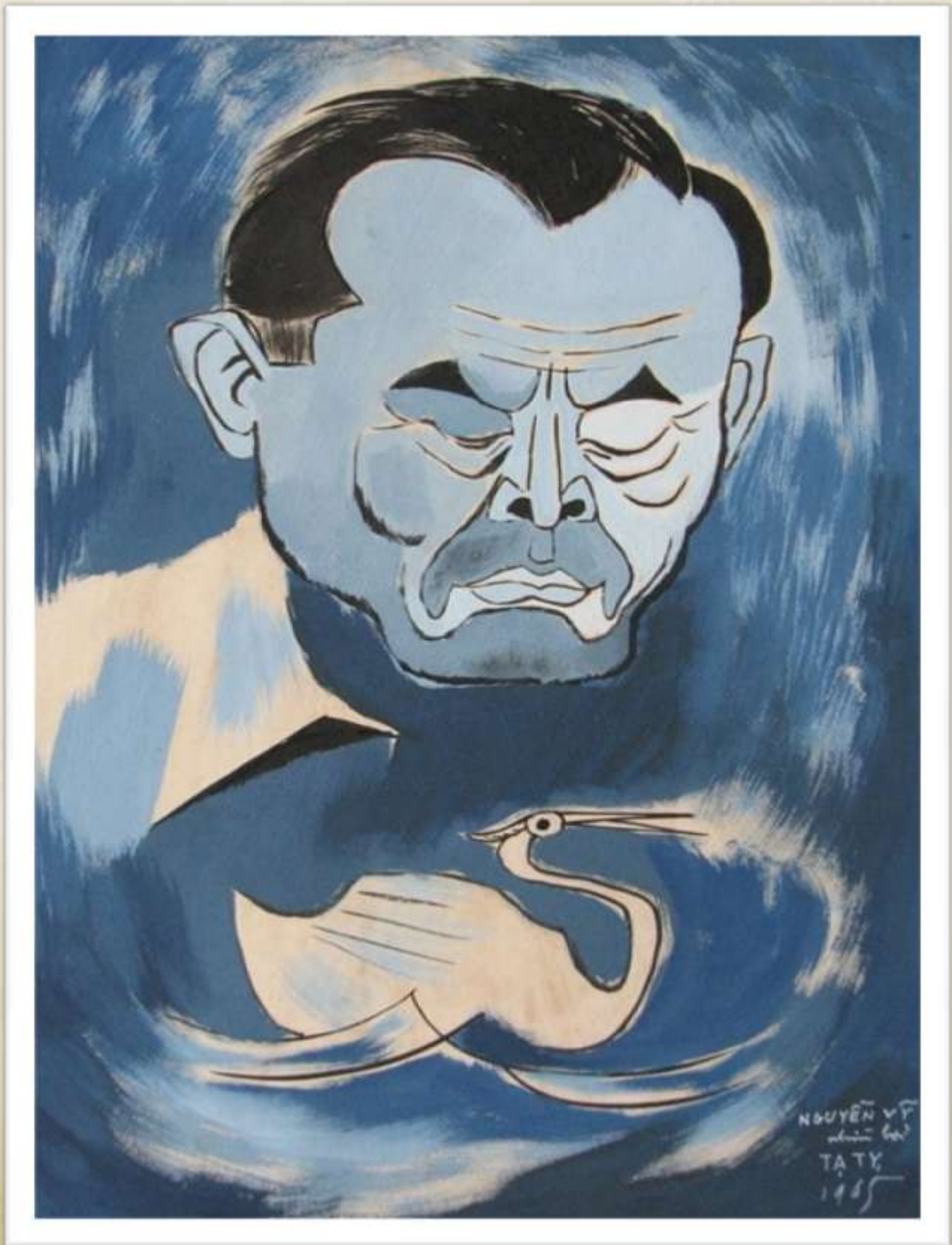


Đông Hồ

Tha nhân tốt lành

Có ít nhất ba chuyên ngành khoa học xã hội nhân văn không sao «*dứt duyên*» được với phạm trù tha nhân, đó là *triết học luân lý, xã hội học đạo đức và nhân học giáo dục*. Mỗi chuyên ngành có đường đi nước bước của mình, cho chính mình, nhưng chóng chầy gì cả ba cũng sẽ hội tụ với nhau tại *chân trời tha nhân*. Nơi chân trời này thì các mong cầu, các ước nguyện, các ý nguyện của chúng ta và của tha nhân chỉ là một. Chúng ta có *các mong cầu gì? Có các ước nguyện gì? Có các ý nguyện gì?* Đó chính là các *ý nguyện* đã làm nên từ *ý muốn, ý định* của chúng ta được có một *cuộc sống tốt lành* với tha nhân. Tất cả làm nên *ý lực* của chúng ta được sống trong một *xã hội tốt lành* với tha nhân, tại đây ta cùng tha nhân có một *chế độ tốt lành* với những *cơ chế tốt lành*.

Câu chuyện *xã hội tốt lành, chế độ tốt lành, cơ chế tốt lành* nơi mà hai chữ *tốt lành* không phải là những tính từ suông, mà là một phạm trù của nhân phẩm, nơi có *niềm vui* tạo nên *niềm tin*, nơi có *niềm tin* sẽ nuôi dưỡng *niềm vui* trong cuộc sống chung, sống cùng với tha nhân. Cả ba chuyên ngành: *triết học luân lý, xã hội học đạo đức và nhân học giáo dục* khi biết sống chung, sống cùng với nhau từ nghiên cứu tới khảo sát, từ điều tra tới điền dã sẽ nhận ra cuộc sống chung, cuộc sống cùng giữa cá thể và tha nhân. Tại đây, *ý lực* của mỗi cá thể trong xã hội chính là *ý muốn* có được *sinh hoạt xã hội tốt lành, quan hệ xã hội tốt lành, đời sống xã hội tốt lành* với tha nhân. Vì vậy, *ý lực* nuôi *ý muốn* xóa bỏ: bạo quyền độc đảng công an trị, tà quyền độc tài tham nhũng trị, quý quyền độc tôn thanh trừng trị, ma quyền độc đoán ngu dân trị.

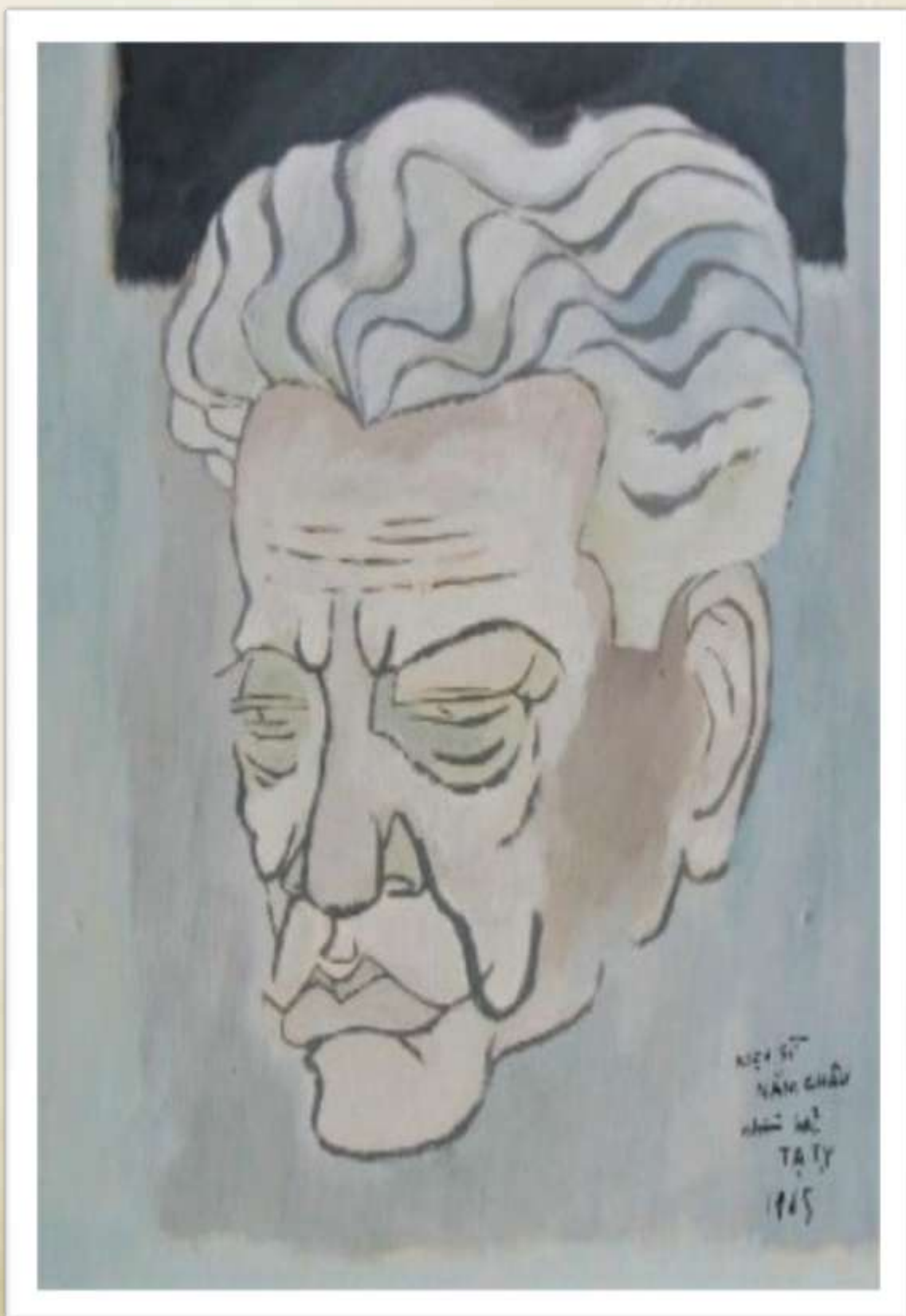


Nguyễn Vũ

Tha nhân tri thức

Xã hội học đã trợ lực cho nhân học để đào sâu thêm về chữ nhân, mà nhân đây là *nhân sinh* với tha nhân sinh ra *nhân tri*, *nhân tri* với tha nhân sinh ra *nhân trí*, *nhân trí* với tha nhân sinh ra *nhân bản*. Hệ *nhân* này xuất hiện ngay trong quan hệ xã hội, sinh hoạt xã hội, đời sống xã hội có tha nhân và có tôi. Cụ thể là kẻ sống riêng rẽ một thân, một mình không có đồng loại tức là không có tha nhân, sinh ra đã lạc lõng trong rừng sâu hay chốn sa mạc trống thân bằng quyến thuộc, biệt tâm tích luôn nhân loại, sống sót nhờ bản năng sinh tồn đói ăn khát uống không biết gì về cái chết. Mặc dù đây là một kiến thức sơ đẳng nhất của con người, không biết chính mình sẽ: *chết!* chỉ vì chưa bao giờ thấy tha nhân chết trước mắt mình, nên cái chết không có trong kiến thức sơ đẳng của những kẻ sống riêng rẽ một thân, một mình, không tha nhân kề cận.

Khi được kiểm chứng để xác chứng là quan hệ xã hội, sinh hoạt xã hội, đời sống xã hội có tha nhân và tôi làm nên từ kiến thức tới tri thức, từ ý thức tới nhận thức làm nên tỉnh thức của tôi thường tới từ tha nhân. Có những tha nhân tôi chỉ gặp lần đầu là thầy cô của tôi, nhưng họ sẽ là tha nhân trao cho tôi giáo lý rồi đóng góp vào *khung thăng hoa hướng thiện* của tôi là: *thành tựu học đường-thành tài nghệ nghiệp-thành công kinh tế-thành đạt xã hội*. Thì thầy cô tha nhân này là những vĩ nhân trong *khung thăng hoa hướng thiện* của chúng ta.

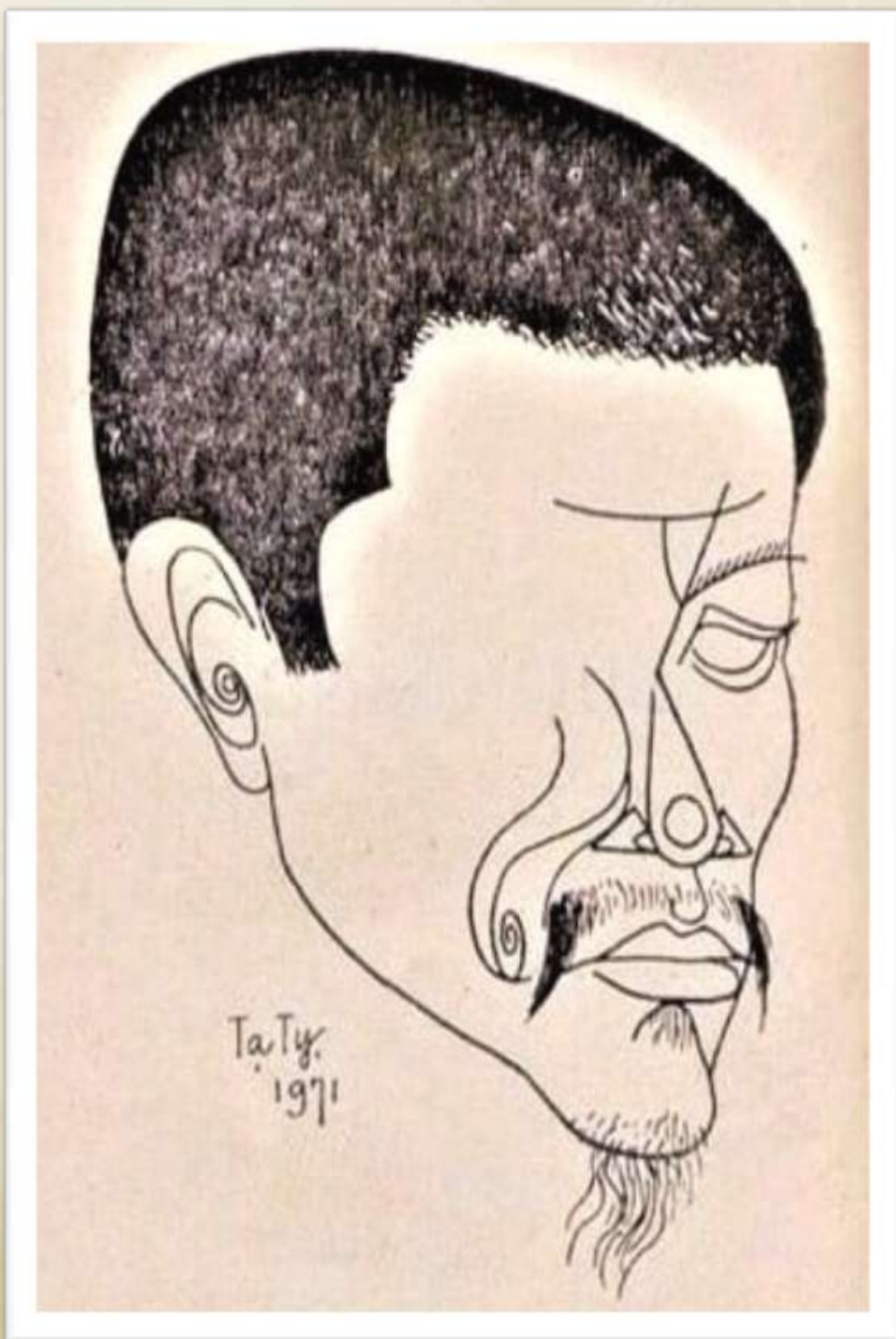


Năm Châu

Tha nhân gào thét sự thật

Tha nhân là phận sự thật lúc được phơi bày, lúc lại bị tà tâm của kẻ ác khóa lấp, người xấu chôn vùi, chỉ vì tha nhân đã là nạn nhân của cái ác, chỉ vì nạn nhân này sẽ vạch mặt chỉ tên cái vụ lợi ích kỷ, cái tư lợi vị kỷ. Thấy nhân dạng tha nhân và thấy nỗi niềm của tha nhân là một thử thách không những của nhân tri mà cả của nhân tâm. Khi nhân tri và nhân tâm được hội tụ lại giúp ta nhận ra nỗi khổ niềm đau của tha nhân đang là nạn nhân không những của bất bình đẳng mà đã là nạn nhân của bất công xã hội. Mà xã hội đây là cơ chế xã hội làm ra tự chế độ chính trị, lấy bất công làm nền tảng, để xây móng bằng đặc quyền, đắp nền bằng đặc lợi, để dựng tường mái bằng đặc ân, đó là chế độ hiện nay của ĐCSVN-Đảng cộng sản Việt Nam đã cướp chính quyền để trùm phủ lên giòng sinh mệnh của Việt tộc những bóng tối của tội ác.

Thấy nhân dạng tha nhân để thấu nỗi khổ niềm đau của tha nhân không khó, bước ra đường chúng ta thấy nỗi khổ của *dân đen*, trong cực cùng của bất bình đẳng, *ăn bữa sáng lo bữa tối* với bi cảnh *một nắng hai sương*. Đi trên phố thị chúng ta thấu niềm đau của *dân oan*, trong cùng cực của bất công, *màn trời chiếu đất* với thảm cảnh *đầu đường xó chợ*. Tha nhân là những đồng loại mà ta chưa quen biết, tha nhân là những đồng bào mà ta chưa quen thuộc, nhưng tha nhân đã gào và đã thét để nói và để kể rằng: *Chỉ có một sự thật! Không có hai sự thật, chỉ có một sự thật! Và bất bình đẳng có thật! Bất công có thật!*

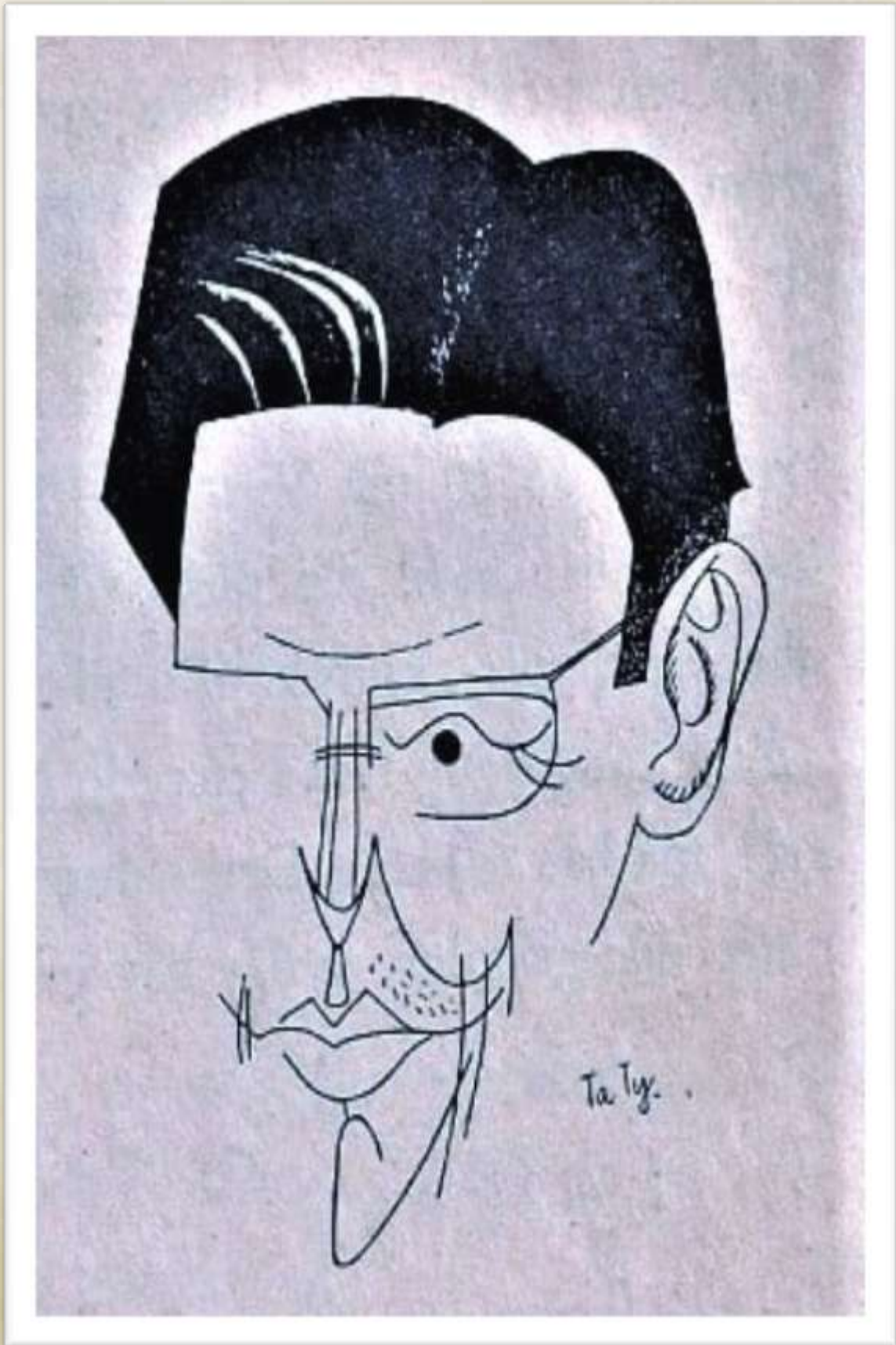


Bùi Giáng

Tha nhân hiện hữu của chân lý

Tha nhân vừa là đồng loại, vừa là đồng bào đang gào, đang thét, đang khóc, đang than: *Chỉ có một sự thật! Không có hai sự thật, chỉ có một sự thật! Bất bình đẳng trước dân đen là có thật! Bất công trước dân oan là có thật!* Từ đây chân lý đã hiện nguyên hình, vì chân lý là rễ, gốc, cội, nguồn của sự thật. Nên thử thách cho mọi sự thông minh, và thử thách cho mọi sự thông thái là mỗi lần thấy sự thật thì phải thấu chân lý. Nhìn mà không thấy thì đừng vỗ ngực mình là kẻ thông minh, thấy mà không thấu thì đừng tự kiêu mình là người thông thái. Nhìn *dân đen ăn bữa sáng lo bữa tối* với bi cảnh *một nắng hai sương*, thì phải thấy bất bình đẳng đang đối diện với bọn tham quan. Đây là *đám ngòi mát ăn bát vàng*, chúng tham quyền trong mặt vận của bọn *chờ sung rụng*, trong mặt kiếp của chúng *ăn cỗ đi trước, lội nước đi sau*.

Thấy bọn tham quan *đục nước béo cò bằng tà quyền độc đảng tham nhũng* trị với khuyết tật *gà què ăn quần cối xay bằng súc kiếp khôn nhà đại chợ* trong hợp tác quốc tế; thì phải thấu được nhân dạng của bọn trọc phú đầu cơ *thừa gió bẻ măng*, là *sân sau* của bọn tham quan. Cả đám tham quan cùng trọc phú, chúng là *cá mè một lứa*, đã *nhót thây dây cốt* với *lòng tham không đáy* của chúng, nên phạm trù của nhân phẩm tạo nhân phẩm không có một ý nghĩa đạo đức gì với chúng. Bị *kịch mạt vận trong mạt kiếp* của chúng là chúng chính là *nhìn-nhưng-không-thấy*, và *thấy-nhưng-không-thấu* rằng nỗi khổ của *dân đen*, niềm đau của *dân oan* do chính chúng tạo ra. Nên mô thức *mạt-vận-trong-mạt-kiếp* chính là *khuyết kiếp đui sâu điếc thắm*, vì trông nhân tâm, rộng nhân tri, vắng nhân tính!

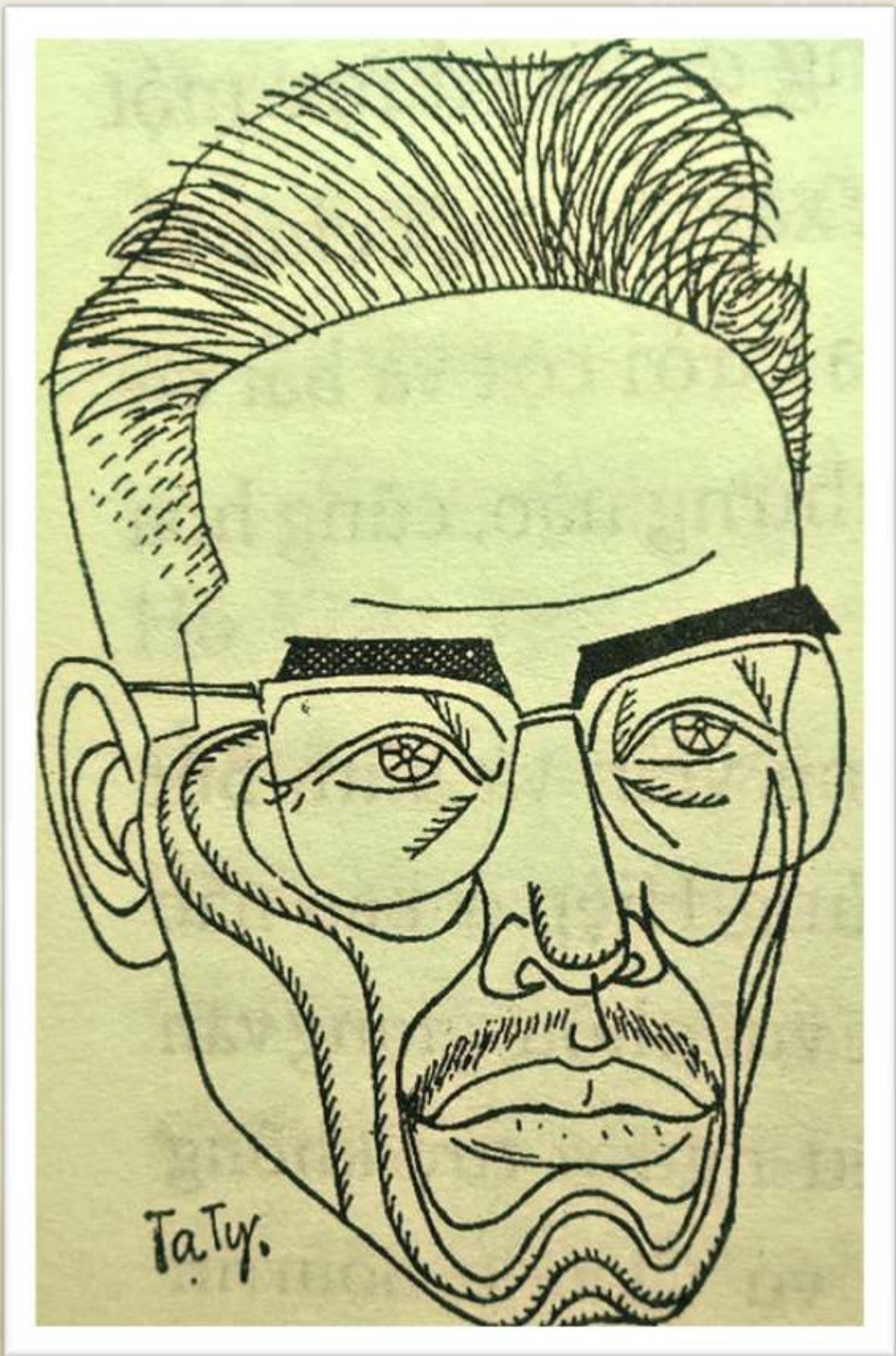


Nguyễn Hữu Viện

Tha nhân chào-mời

Ta không những gặp tha nhân trên đỉnh cao tư tưởng của *nhân tri*, mà còn gặp tha nhân ngay trong cuộc sống hằng ngày mặc dầu tha nhân là *kẻ xa người lạ*, nhưng tha nhân và ta biết làm giàu cho nhau, tương tác để tương trợ lẫn nhau ngay trong *nhân trí*, nơi mà mỗi bên đều được thăng hoa trong hướng thiện. Câu chuyện *hướng thiện để thăng hoa* ngay *nhân tri* và *nhân trí* chính là câu chuyện cốt lõi của cuộc sống. Khi tình cờ được gặp tha nhân, dù là chưa quen, chưa biết, ta cũng mở lòng rồi mở lời: *Xin chào*, và kẻ xa người lạ này sẽ chào lại ta. Khi tình cờ ban đầu của ngẫu nhiên đã được vượt qua, thì tha nhân cùng ta có thể nâng ly cho sơ ngộ, chia nhau một bữa ăn hay bữa tiệc trong tao ngộ. Nhân duyên mở cửa cho trần duyên để sơ ngộ thành hạnh ngộ, cả tha nhân cùng ta đều tuyên bố trong vui, vui mà tuyên bố thật gãy gọn: *Xin mời!* Từ *Xin chào* tới *Xin mời*, một quan hệ giữa người với người được mở ra, với mong cầu là quan hệ được vững và bền trước nhân thế. Và nhân lộ *Xin chào-Xin mời* đã mở ra ít nhất ba chân trời mới, mà tha nhân cùng ta đều mong muốn *chia ngọt sẻ bùi* dài lâu với nhau:

- *Chân trời cuộc sống*, thấy để thấu *sự sống* có trong *chất sống* sinh động của *Xin chào-Xin mời*, bây giờ và ở đây với tha nhân đã trở thành chung sống trong chung vui ngay trong hiện tại.
- *Chân trời khác biệt*, có sự tôn trọng lẫn nhau trong quan hệ chính là lòng tôn trọng sự khác biệt hẳn nhiên giữa ta và tha nhân.
- *Chân trời đạo lý*, có tha nhân và ta luôn mong cầu một quan hệ *hay, đẹp, tốt, lành* trong tương lai.



Đào Trinh Nhất

Tha nhân *ngghiêm cần*

Khi ta gặp gỡ tha nhân, dù là kẻ xa người lạ, nhưng thật ra không hề lạ, chỉ vì tha nhân và ta đang sống chung một nhân loại, đang sống cùng như đồng loại. Câu chuyện *sống chung một nhân loại-sống cùng như đồng loại* đã tạo ra ba thái độ *ngghiêm cần*, từ quan hệ tới sinh hoạt, từ nhân sinh tới nhân lý, nơi mà nhân tri sẽ trợ duyên cho nhân phẩm của tha nhân và của ta để nhận diện ra cho bằng được ba cốt lõi của một xã hội biết *sống chung-sống cùng* :

- ▣ *Ngghiêm cần trước các giá trị* làm nên đạo lý hay, đẹp, tốt, lành để nhân diện được luân lý có bốn phận với nhân loại, có trách nhiệm với đồng loại. Chính các giá trị như tự do, công bằng, bác ái đã làm nên niềm tin của tha nhân và ta về văn hiến nhân quyền trong văn minh của dân chủ, trong văn hóa của đa nguyên để cùng nhau bảo vệ nhân phẩm.
- ▣ *Ngghiêm cần vì công lý*, khi tha nhân cùng ta chống bất bình đẳng ngay trên thượng nguồn và chống bất công ngay tại hạ nguồn trong mọi quan hệ xã hội. Nhân lộ chung của tha nhân và ta là quá trình dần thân để đấu tranh cho công lý phải trở thành pháp lý để pháp lý sẽ hiện thân như pháp luật.
- ▣ *Ngghiêm cần trước hành vi chính trị*, tha nhân và ta *ngghiêm cần* trước các đảng, bè, nhóm, phái... với ý đồ biến quyền lực thành quyền lợi, rồi biến quyền lợi thành tư lợi. *Ngghiêm cần* với thái độ chính trị *ngghiêm* tức là cùng nhau đối diện để trực diện, trực diện để trực tiếp chống lại mọi đặc quyền, đặc lợi, đặc ân là nguồn cơn của mọi chuyện *bất nhân thất đức*.



Đinh Hùng

Tha nhân *tự do-lương tâm*

Khi ta gặp tha nhân xuất hiện ngay trong cuộc sống của chính ta, ta nhận ra tất cả những thử thách trong thăng trầm của tha nhân. Sự trầm luân của tha nhân là một nhân lộ nhọc nhằn để có được tự do, công bằng, bác ái, như những giá trị của cộng hòa, để nhân loại được sống chung với nhau trong thái hòa.

Ta cảm thông sự thăng trầm của tha nhân qua hiện trạng của *dân đen* đang nhọc nhằn trong *chén cơm manh áo*. Ta cảm thương sự trầm luân của tha nhân qua hiện nạn của *dân oan* đang tro dạng trong *màn trời chiếu đất*. Ta có cảm động sắc nhọn trước thân phận *bụi đời* của tha nhân là những trẻ em lang thang trên hè phố. Ta có cảm xúc sâu đậm trước nhân kiếp vô gia cư của tha nhân là những cụ già tuổi trọng đang bị gia đình, xã hội, chế độ ruồng rẫy rồi hất hủi ra *đầu đường xó chợ*.

Ta cảm thông với các chủ thể đã dấn thân, đang đấu tranh cho một xã hội công bằng, vì dân chủ và nhân quyền; và ta càng tâm giao rồi đặc khí với các chủ thể dấn thân này đang trong vòng lao lý bởi bạo quyền độc đảng công an trị. Tha nhân bây giờ vừa là *dân đen*, *dân oan*, *trẻ bụi đời*, *người già vô gia cư* mà vừa là các *tù nhân lương tâm*. Chính hai chữ *lương tâm* làm nên hình tượng của tha nhân đang nhọc nhằn trong khốn khó để bảo vệ tự do, công bằng, bác ái. Đây cũng là nhân lộ của mỗi chúng ta khi mỗi người đều nhận ra là *quá trình xây ý thức* chính là *quy trình dựng nhận thức* của mỗi chúng ta: khi *tự do* của tha nhân và của chúng ta chỉ là một! khi *lương tâm* của tha nhân và của chúng ta chỉ là một!



Du Tử Lê

Tha nhân trách nhiệm luận

Hãy cùng nhau đi tìm tha nhân qua nhân tri rồi nhân trí:

**Heidegger* xây dựng chủ thể để chủ thể từ kiến thức tới tri thức, từ ý thức tới nhận thức là trung tâm của nhân sinh quan.

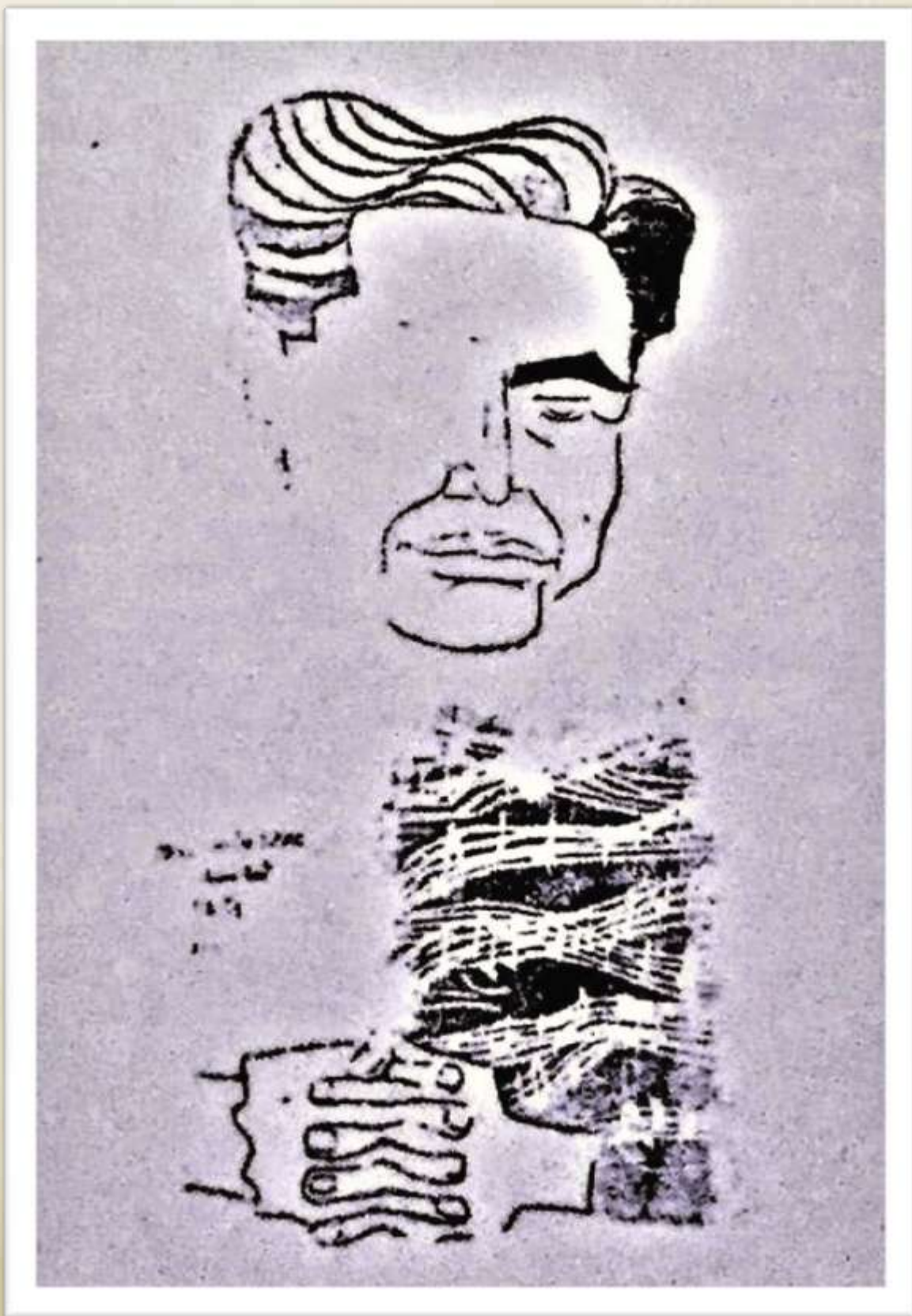
**Sartre* đề đưa chủ thuyết hiện sinh vào ngay trong sinh hoạt của chủ thể để chủ thể không chỉ là chủ thể mà còn là một không gian của tự do, và chính quá trình đấu tranh vì tự do sẽ làm rộng không gian của chủ thể.

**Arendt* đã phân tích sâu xa về các chế độ độc tài toàn trị, mà độc tài thì bắt buộc phải toàn trị để kiểm soát, để truy diệt tự do của chủ thể.

**Levinas* xuất hiện với chủ thuyết trách nhiệm của chủ thể trước tha nhân, triết gia này yêu cầu chúng ta đọc lại từ thánh kinh tới phương pháp xây dựng các hệ thống triết học, thì tha nhân là trung tâm chứ không phải chủ thể.

Từ đây triết học đã rời *cá thể luận* tức là chỉ thấy *cái tôi* trung tâm để đi về hướng phải *đối thoại với tha nhân*, để nhận ra nhân bản và nhân vị của nhân loại, sẽ làm nên nhân tri và nhân trí cho chính chủ thể. Đã có ba chuyển đổi lớn trong triết học, khi tha nhân xuất hiện để trực diện với chủ thể:

- *Triết học cá thể luận* bây giờ trở thành *triết học đối thoại luận* giữa chủ thể và tha nhân.
- *Triết học đối thoại luận* có đường đi nước bước của *triết học đạo lý luận* trong cuộc sống chung và sống cùng giữa chủ thể và tha nhân.
- *Triết học đạo lý luận* là *triết học trách nhiệm luận* của chủ thể trước tha nhân.



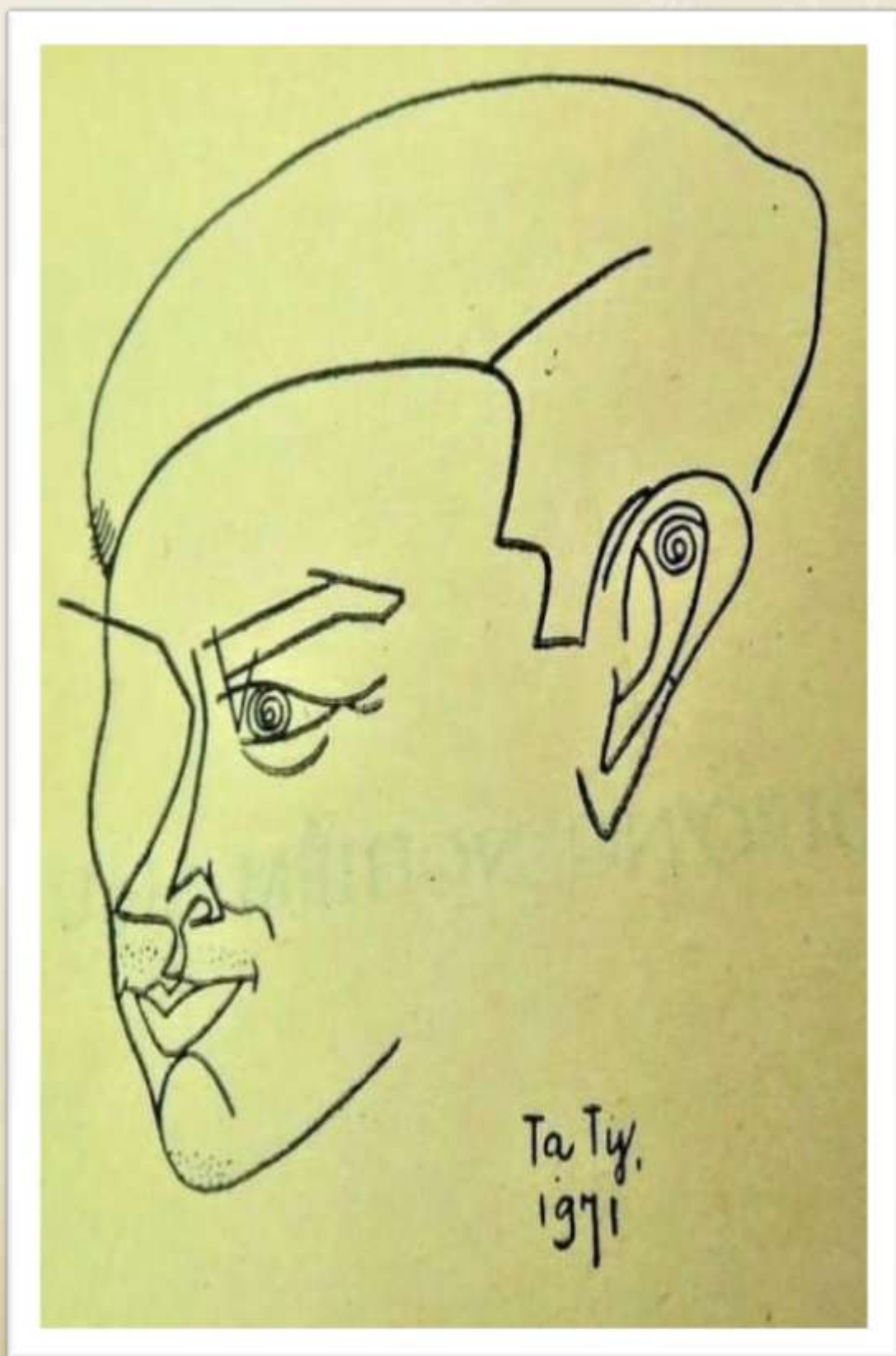
Dương Thiệu Tước

Tha nhân ngoài cõi cái tôi

Chính tha nhân đang ở ngoài cõi của cái tôi, nên tôi mới có mong cầu gặp tha nhân, để ra khỏi cái tôi hạn hẹp của *cơm áo gạo tiền*. Cái tôi của vật chất đã đóng khung số phận *chén cơm manh áo* của tôi, đóng luôn cái khuôn nhân kiếp *giá áo túi cơm* của tôi.

Khi Thúy Kiều gặp được Từ Hải bị mang tiếng là thảo khấu, nhưng cái tôi Thúy Kiều đã nhận ra tha nhân Từ Hải là một cá thể anh hùng giữa nhân thế đang mạt vận. Nhân ảnh của tha nhân Từ Hải vừa là một cá thể rất cụ thể đang trực diện trước Thúy Kiều, lại vừa là một chủ thể siêu hình học với những giá trị đi trên lưng vật chất, đi trên vai đồng tiền, đi trên đầu mọi toan tính thấp hèn. Tha nhân Từ Hải có nhân diện «*Đầu đội trời chân đạp đất*»; có nhân dạng «*Guom đàn nửa gánh, non sông một chèo*»; có nhân cách «*Những phường giá áo túi cơm xá gì!*». Chính tha nhân Từ Hải này, bị tai tiếng là thảo khấu, đã *thay đời đổi kiếp*, đã thăng hoa hưởng thượng nhân kiếp của Thúy Kiều.

Khi ta gặp tha nhân với nội công cùng bản lĩnh có tầm vóc *đội trời đạp đất* để *lấp biển vá trời* thì tha nhân này không những đã thay đổi *nhân sinh quan* của ta, mà còn chuyển đổi luôn *thế giới quan* của ta, và chuyển hóa cả *vũ trụ quan* của ta. *Sống đúng để sống trúng* rồi *sống cùng tha nhân* là nhân lộ đi tìm nhân duyên với tha nhân, là kẻ sẽ làm thay đổi tự chất tới lượng ngay trong cuộc sống của ta, để cuộc sống vừa *hay, đẹp, tốt, lành*, lại vừa *cao, sâu, xa, rộng*.



Phi Ích Nghiêm

Tha nhân *phương trình vượt thắng*

Tha nhân không những giúp tôi thoát khỏi cái tôi hạn hẹp, mà tha nhân còn dẫn dắt tôi từ kiến thức tới nhận thức trước nhân sinh, từ đó lập ra một phương án: *phương án thoát khỏi sự quanh quẩn, sự dậm chân tại chỗ*, để ra thoát khỏi cái nhà tôi, cái ao tôi, cái vườn tôi...

Khi có *phương án thoát khỏi* cái tôi hạn hẹp, tôi sẽ cùng tha nhân lập ra một *phương thức vượt thoát* để nhận diện những cái mà tôi tưởng của tôi, thật ra không phải của tôi. Từ cốc nước tới hoa trái nuôi thân tôi, tất cả đều ở ngoài tôi nhưng đang nuôi tôi, và tôi đang sống nhờ những cái ở bên ngoài tôi. Tha nhân là kẻ từ ngoài tới, nhưng tôi biết mở cửa và *chào-đón-tiếp-nhận* tha nhân để đưa tha nhân vào bên trong của tôi.

Từ *phương án thoát khỏi* tới *phương thức vượt thoát*, tôi cùng tha nhân tìm tới *phương trình vượt thắng* các thăng trầm của nhân thế, các trầm luân của nhân gian. Nơi mà tha nhân và tôi, hỗ trợ nhau ẵm nhân đạo, trợ lực nhau bế nhân tính, thay phiên nhau bồng nhân lý, cùng nhau cống nhân phẩm. Nơi đây tha nhân và tôi sẽ *chung lưng đấu cật* để nhận ra bốn phận với đồng loại, để hiểu ra trách nhiệm với nhân loại.

Tôi sẽ thấy để thấu sứ mệnh với tha nhân, chỉ cần nhìn rõ nhân diện, nhân dạng, nhân cách của tha nhân, tôi sẽ từ từ nhận ra và hiểu được rằng: nhân sinh mong manh của tôi chính là nhân kiếp dễ tan, dễ vỡ, dễ nát, dễ vụng của tha nhân. Nên tha nhân đang cần tôi nhận rõ bốn phận, trách nhiệm, sứ mệnh cứu vớt và cứu mang tha nhân trong cả kiếp người của tôi.



Hoàng Tích Chu

Tha nhân nhục hình

Tha nhân hiện thân trước tôi bằng ít nhất ba nhân ảnh: nhân diện, nhân dạng, nhân cách; và trong khốn khổ của tha nhân đã là nạn nhân của đói khổ trước bạo hành của bạo quyền độc đảng toàn trị. Mà nhục hình chính là nhân ảnh thứ tư mà tha nhân vừa trao đến cho tôi.

Khi tôi nhận ra nhục hình của tha nhân, thì tôi có ngay được một nhân lý làm nên tự chân lý là bất cứ lúc nào trong tương lai gần tôi cũng có thể là nạn nhân của bạo quyền độc đảng toàn trị, hay bất cứ lúc nào trong tương lai xa tôi cũng có nhục hình tạo ra bởi quỷ quyền độc đảng phi nhân tính. Trong người rồi nghĩ đến ta, thấy tha nhân để thấu chính nhân kiếp của mình.

Khi tôi nhận ra nhân kiếp *đồng hội đồng thuyền*, với nhân sinh *hạt muối cắn làm đôi*, với nhân gian *nằm gai nếm mật*, với nhân thế *nắng sớm chiều mưa*; với nhân loại *vật đổi sao dời*, thì nhân lý cùng nhân tính của tôi sẽ hội tụ để chế tác ra một nhân tri cột trụ:

- ▣ *Tôi phải tiếp nhận tha nhân*, vì tôi không thể để tha nhân bị *giết dần giết mòn* bởi bạo hành.
- ▣ *Tôi phải cứu vớt tha nhân*, vì tôi không thể để tha nhân bị *truy cùng diệt tận* bởi bạo động.
- ▣ *Tôi phải cứu mang tha nhân*, vì tôi không thể để tha nhân thành *bụi đời như oan hồn* bởi bạo lực.

Chính liên kết *tiếp nhận-cứu vớt-cứu mang* tha nhân đã làm nên nhân phẩm của tôi.



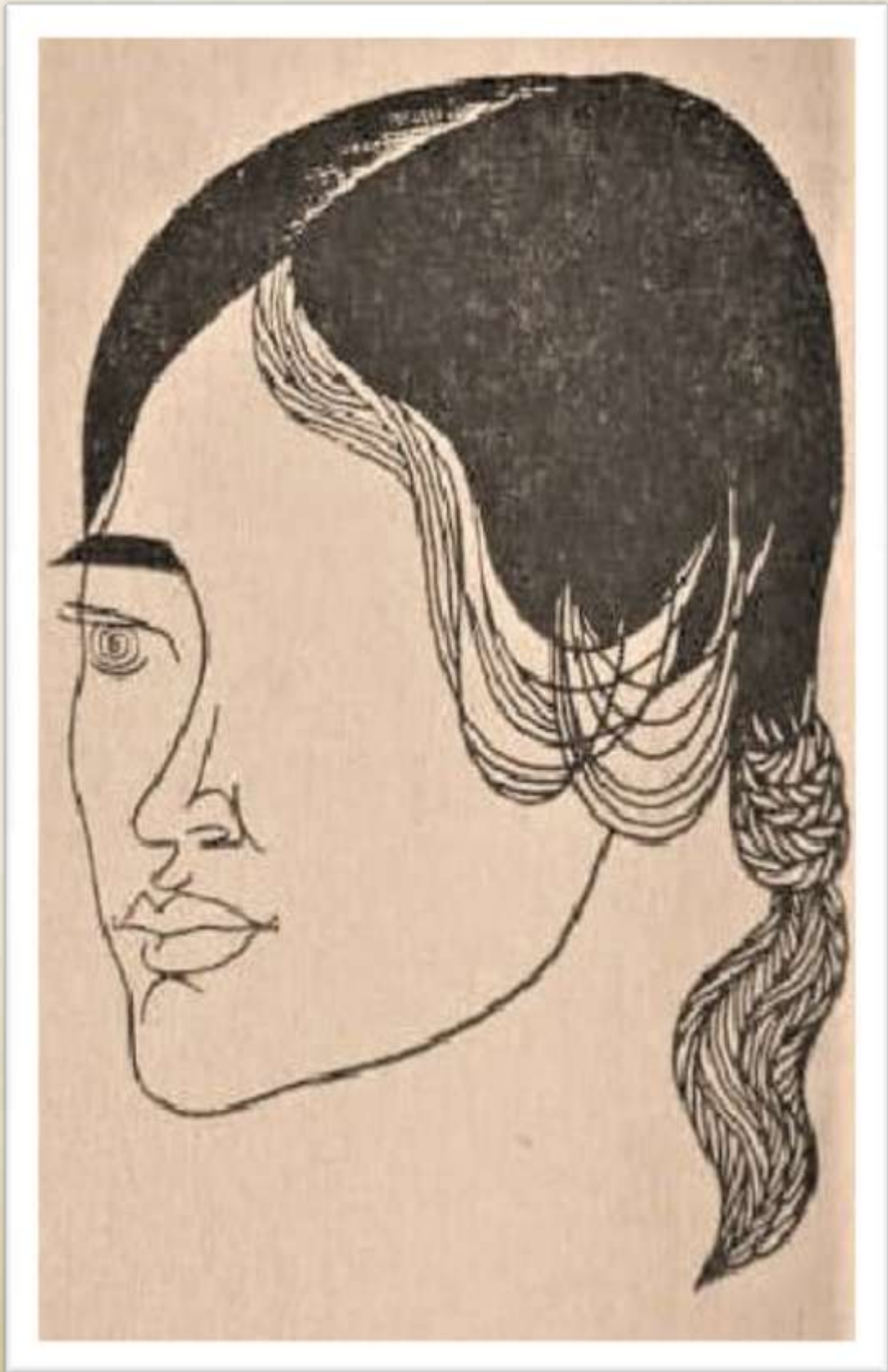
Huỳnh Văn Phẩm

Tha nhân đa thoại

Khi tôi *trực diện* để nhận ra *nhân diện*, *nhân dạng*, *nhân cách* của tha nhân, cũng để *trực lý* mà *trực luận* với tha nhân. Tại đây, thì tôi hiểu ra rằng *trực diện để nhận diện tha nhân* trong cuộc *đối thoại tay đôi* giữa tha nhân và tôi không hề là cuộc *đối luận* không phải *thuận buồm xuôi gió*, mà là cuộc *đối luận* trước *đầu sóng ngọn gió*. Ngay trong cuộc *đối thoại tay đôi* để *đối luận* ngang ngửa với tha nhân, tôi và tha nhân cùng nhau khám phá ra ít nhất có ba sự thật mới sẽ xuất hiện:

- Nếu muốn *tiếp nhận-cứu vớt-cứu mang* cả nhân loại khốn khó mà chỉ có *đạo lý* hay, đẹp, tốt, lành làm nên *luân lý* của bốn phận, trách nhiệm, sứ mệnh thì thật ra là không đủ, không đầy, và sẽ không khả thi.
- Nếu muốn *tiếp nhận-cứu vớt-cứu mang* cả nhân loại khốn khổ thì phải có *chính sách* của chính trị được chế tác ra từ *chính tâm* của *chính trị*, nơi mà chế độ chính trị bảo đảm từ nhân quyền tới nhân phẩm.
- Nếu muốn *tiếp nhận-cứu vớt-cứu mang* cả nhân loại đang bị khốn kiếp hóa bởi bạo quyền thì phải có một *chế độ đúng* để bảo hành cho *các định chế đúng*, *các cơ chế đúng*. Đúng trên các giá trị của tự do, công bằng, bác ái, nơi mà các *định chế đúng*, *các cơ chế đúng* về *công lý* để làm nên *công pháp* đúng cho toàn xã hội.

Từ đây, tha nhân và tôi phải lấy ra được một kết luận là cuộc *đối thoại* -tưởng là- *tay đôi*, cuộc *đối luận* -tưởng là- *mặt đối mặt*, nhưng chung cuộc là cuộc *đối thoại tay ba* đạo lý làm nên *luân lý*, rồi *tay tư* chính trị làm ra chính trị, và *tay năm* chế độ làm ra cơ chế.



Nguyễn Thị Thụy Vũ

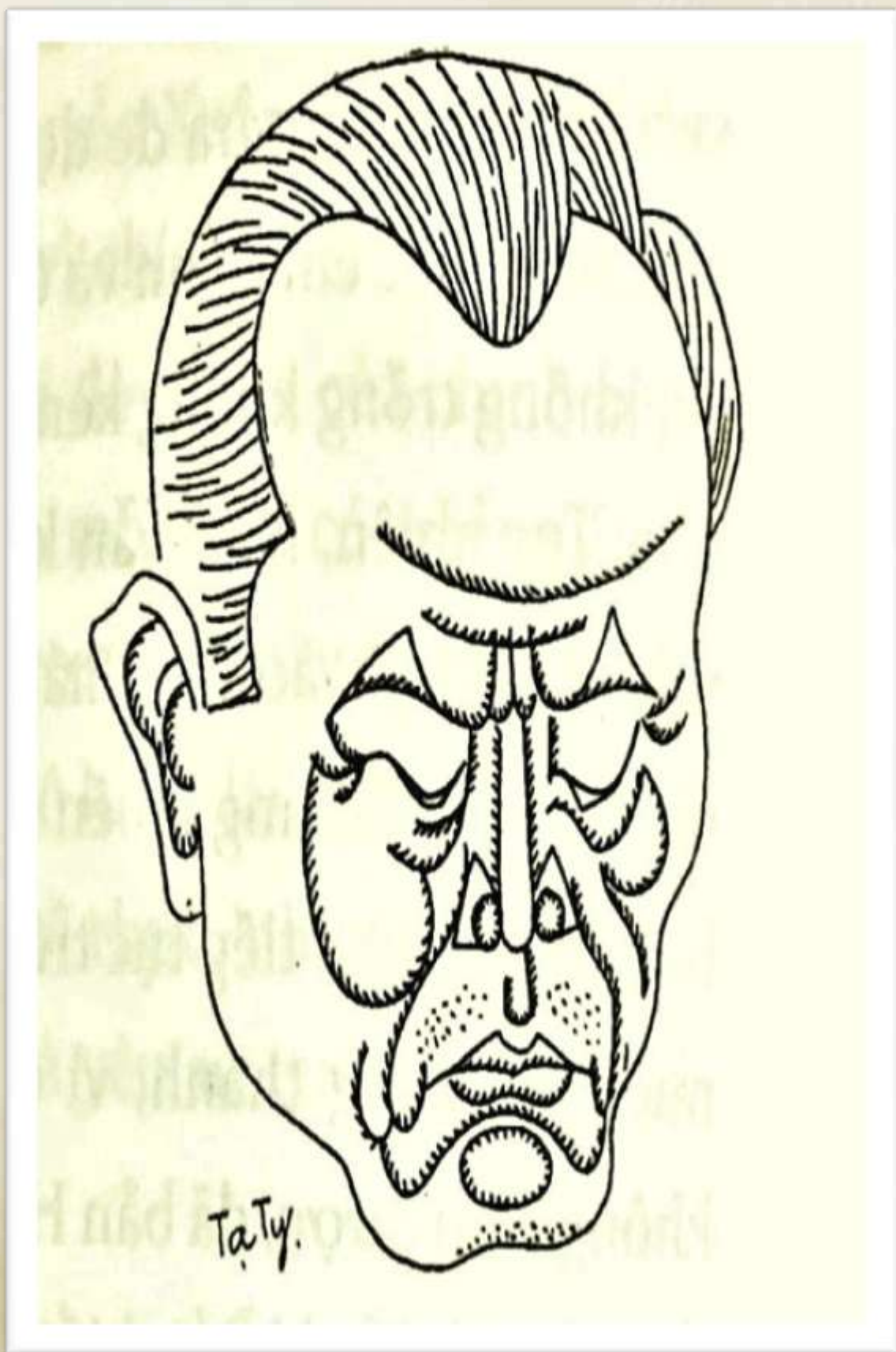
Tha nhân đa luân

Cuộc đối thoại giữa tha nhân và tôi là cuộc đối luận đi sâu vào *nhân tính*, đi xa vào *nhân lý*, đi rộng vào *nhân bản*, đi cao trên *nhân vị* để nhận diện ra *nhân quyền*, để nhân dạng ra *nhân phẩm*. Nên cuộc đối thoại giữa tha nhân và tôi có ít nhất ba khu vực của nhân tri:

- ▣ Có đường đi nước bước của các *tôn giáo dạy con người biết làm người*.
- ▣ Có đường đi nẻo về bước của các *đạo lý dạy con người sống sao cho ra người*.
- ▣ Có đường ra lối vào của các *giá trị tâm linh dạy con người sống sao cho ra (linh) hồn*.

Từ xe chỉ tới luôn kim dai dẳng trong cuộc đối thoại này, tha nhân và tôi đều nhận ra một không gian chung giữa *tôn giáo*, *đạo lý* và *tâm linh*. Trong không gian chung sống để sống chung này, *tôn giáo*, *đạo lý* và *tâm linh* không còn biên giới rành mạch, không ranh giới rõ ràng. Vì cả ba đều *đi tới nơi về tới chốn* trong phương án *dạy làm người*.

Nên Bergson đề nghị hãy xem mỗi tôn giáo là một *luân lý đóng* để đi tới con đường giác ngộ; và đạo lý là *tôn giáo mở* để đi tới với tâm linh. Và khi tôi muốn gặp tha nhân, thì tôi phải tự học tập rồi tu tập cả ba: *học để biết làm người, học để sống như người, học để thấu (tâm) hồn người*. Như vậy, tôi sẽ không *lầm đường lạc lối* trên nhân lộ đi tìm tha nhân.



Nguyễn Vỹ

Tha nhân phổ quát-vĩnh hằng

Trong không gian chung sống để sống chung giữa tôn giáo, đạo lý và tâm linh, tôi đã biết tự học tập, biết tu tập cả ba: *học để biết làm người, học để sống như người, học để thấu (tâm) hồn người*, để chuẩn bị cho cuộc hạnh ngộ với tha nhân. Và khi tôi trực diện để trực thoại, trực lý để trực luận với tha nhân, thì tôi khám phá ra thêm nhân vị mới của nhân loại, đây cũng chính là khám phá làm sâu nhân sinh quan của tôi, chính là khai phá làm rộng thế giới quan của tôi:

*Tha nhân đại diện cho các *giá trị phổ quát* của tôn giáo, đạo lý và tâm linh, tôi không được diệt tha nhân vì tôi không có quyền giết người, dù quyền này tới từ bất cứ động cơ quyền lực nào, bất cứ đặc quyền nào, bất cứ ý thức hệ, bất cứ đảng phái nào.

*Tha nhân đại diện cho các *giá trị phổ quát* khi được tập thể, cộng đồng, xã hội đều công nhận, thì các *giá trị phổ quát* này sẽ trở thành các *giá trị vĩnh hằng*. Nhân loại còn thì các *giá trị phổ quát vĩnh hằng* này còn.

*Tha nhân đại diện cho các *giá trị phổ quát vĩnh hằng*, thì tha nhân và tôi đã có chung, có cùng một *giòng sinh mệnh*, tôi và tha nhân trợ lực cho nhau để bảo vệ *cuộc sống, sự sống, nguồn sống, chất sống* cho nhân sinh vì nhân loại.

Ngũ văn: *giá trị phổ quát, giá trị vĩnh hằng* giờ đã làm nên ngũ pháp: *chung cùng một giòng sinh mệnh*, đã khai quật lên ngay trong nhân tính và nhân lý của tôi một nhân tri và một nhân trí mới: tha nhân phổ quát của hai-đã-thành-một; tha nhân *vĩnh hằng* của hai-người-trong-một kiếp: *kiếp biết làm người!*

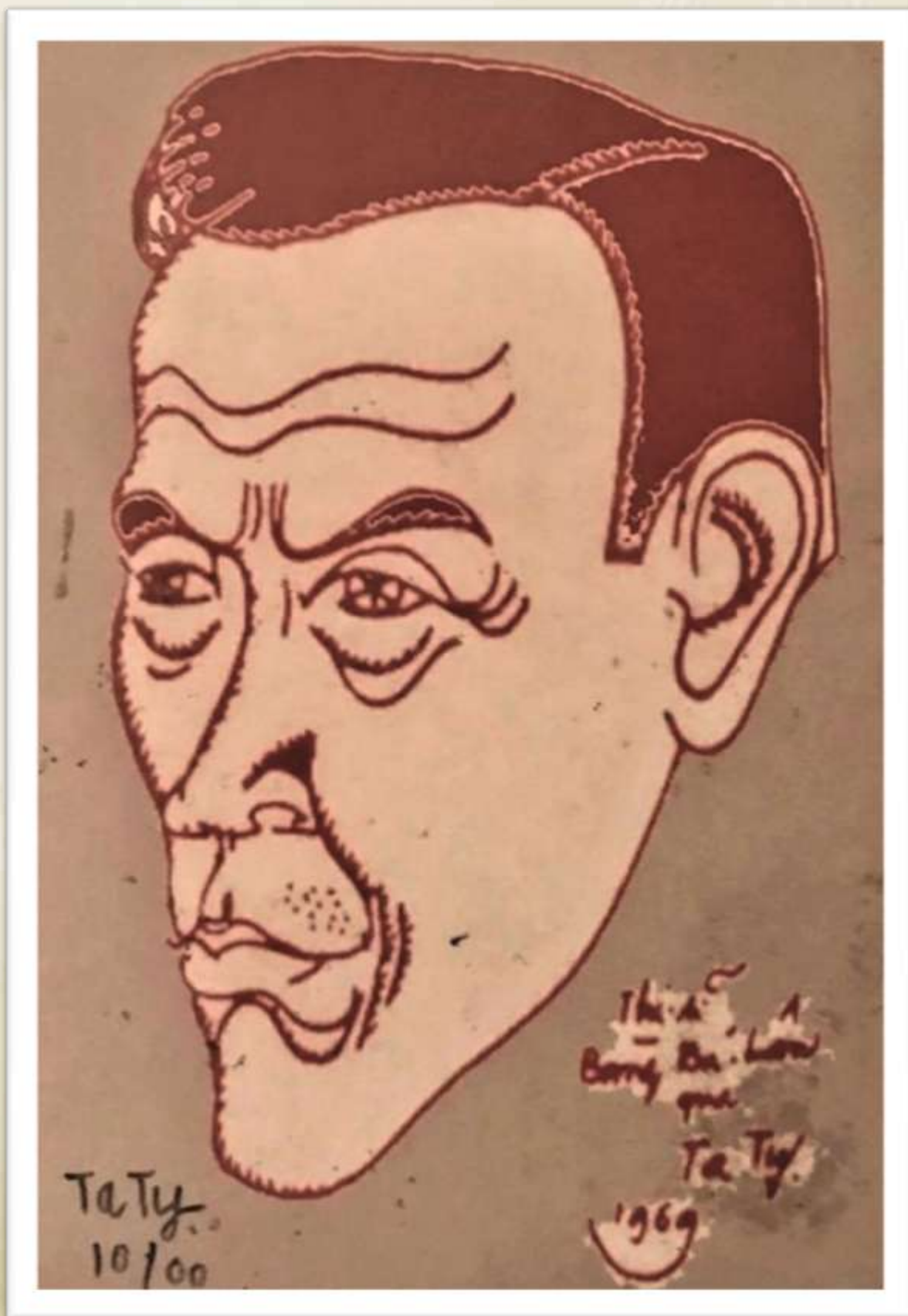


Lãng Nhân

Tha nhân nếp ẩn

Tha nhân là một phạm trù nhân sinh mà *khoa học xã hội nhân văn* phải đi tìm nơi *góc bể chân trời* để tìm bóng, tìm hình, tìm dạng của tha nhân. Khi tìm ra nhân ảnh của tha nhân thì cuộc lần tìm này của *khoa học xã hội nhân văn* vẫn chưa dứt! Vì khi trực diện với tha nhân, thì hàng loạt những câu hỏi được đặt ra: *Đâu là tâm lực? Đâu là trí lực? Đâu là thể lực?* Và *khoa học xã hội nhân văn* phải tổ chức một cuộc lần tìm mới, lần này là: *tìm kim đáy biển* để nghiên cứu, khảo sát, điều tra, điền dã về *tâm lực, trí lực, thể lực* của tha nhân; không bằng mê thức của mê tín, mà bằng tri thức biết gạt, dẹp, xóa, bỏ mọi mê thức. Tri thức của *khoa học luận* lấy khám phá khoa học mới để trợ lực cho các khám phá khoa học mới; tri thức của *phương pháp luận* biết lấy định lượng để hiệu định chất; tri thức của *lý thuyết luận* biết lấy lý thuyết này để bổ sung cho lý thuyết kia.

Trên nhân lộ lần tìm tha nhân của *khoa học xã hội nhân văn*, có sẵn hai phương án làm nên hai nội lực chính là hai lần đi tìm: tìm nơi *góc bể chân trời* rồi đi tiếp để *tìm kim đáy biển*. Chính hai nội lực này đã làm nên bản lĩnh rồi tầm vóc của *khoa học xã hội nhân văn*, để nhận ra *tha nhân là ai?* Và vận dụng tha nhân như tấm gương để soi lại chính ta. Từ đó biết lật-ngược-đề-lật-ngửa chiêu thuật: *suy bụng ta ra bụng người* thành *suy bụng người để hiểu ra bụng ta*. Nếu tha nhân là những *nếp ẩn của kiến thức* trong ta thì chính ta cũng đang là *nếp gấp của tri thức* làm nên *nếp quên của ý thức* ngay trong tiềm thức của chính ta.



Bàng Bá Lân

Hành động mở

THA NHÂN & NHÂN TÂM



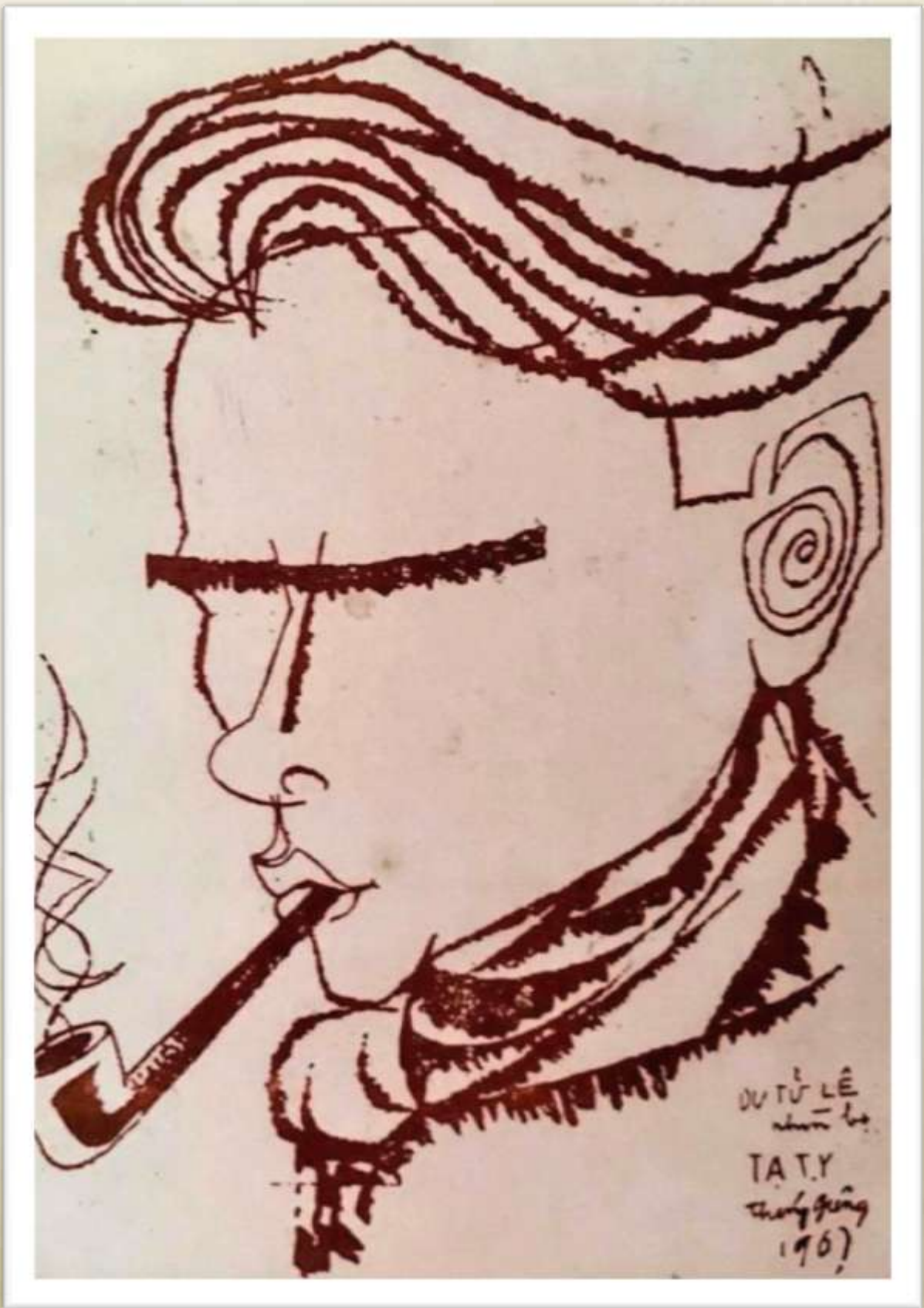
Nhã Ca

Tha nhân *nhân nghĩa-tâm ân*

Khi Phật Hoàng Trần Nhân Tông đi tới tận Chiêm Quốc để gặp vua Chế Mân với thiện chí tạo mối quan hệ lâu dài vì hòa bình, ngưng chiến tranh để ngừng chuyện đổ máu giữa hai dân tộc, tha nhân Trần Nhân Tông và tha nhân Chế Mân đã gần nhau trên *thiện chí* hòa bình.

Nhân lộ của các cuộc gặp gỡ giữa các tha nhân bằng *thiện chí*, nếu muốn biến *sơ ngộ* thành *tao ngộ* để được *tái ngộ* với tháng rộng năm dài như một hạnh ngộ giữa trần duyên thì phải biết biến *thiện chí* thành *chí nguyện*. Mà *chí nguyện* là chỉ báo của tâm thành muốn dựng lên tâm-ân, nơi mà tha nhân là *kẻ xa người lạ* sẽ là *tri ân* với ta, nơi mà tha nhân là *người dưng nước lã* sẽ là *tâm giao* với ta. Từ đây, chữ *ân tình* sẽ công chữ *tâm-ân*, khi tha nhân đã là *ân nhân* của ta.

Khi *tha nhân* đã thành *ân nhân* thì cuộc sống rất đáng sống, đây là một *nhân lộ* đã trở thành *nhân đạo* ngay giữa cuộc đời đã được chế tác bởi *nhân tâm* của chính ta. Ta sẽ không ngần ngại trao tới *tha nhân-ân nhân* những gì chúng ta yêu quý nhất, trân trọng nhất để *tha nhân-ân nhân* hiểu được *nhân nghĩa-tâm ân* của lòng ta. Và tha nhân Trần Nhân Tông đã thực hiện chuyện này, khi gả công chúa Huyền Trân cho vua Chế Mân. Thế là tha nhân chủ thể Huyền Trân đã gặp tha nhân Chế Mân để tiếp tục nuôi dưỡng *chí nguyện hòa bình* giữa hai đất nước, để giáo dưỡng *ý nguyện thái hòa* của hai dân tộc.



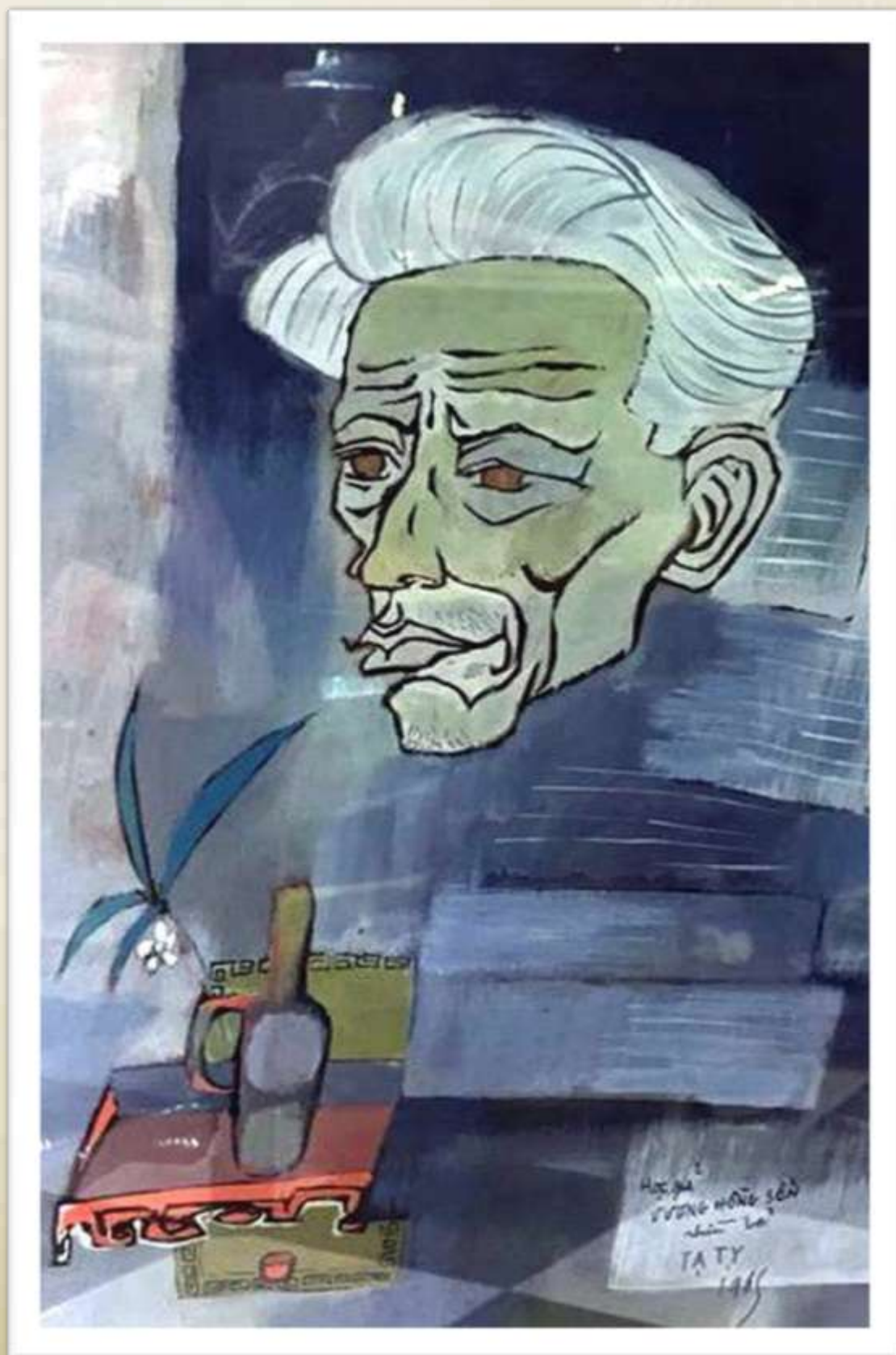
Du Tử Lê

Tha nhân dân thân

Tôi là học sinh tiểu học của cô *Nhất Chi Mai*, trong những năm tháng nội chiến tương tàn đã giết bao sinh linh Việt. Cô là cô giáo nhưng không giống bất cứ một thầy cô, cô xuất hiện như một tha nhân, không tròn một năm học nhưng nhân bản và nhân vị của *tha nhân dân thân*. Mà sự *dân thân*, tôi thấy trong đời sống hằng ngày tại học đường.

Trong giờ nghỉ, mà học sinh gọi là *giờ chơi*, cô không nghỉ ngơi hoặc trò chuyện với các đồng nghiệp khác, cô khuyến khích chúng tôi tạo ra những trò chơi tập thể, và cô nói chúng tôi là: «*Các em cứ chơi, cô xem các em chơi, thấy các em mà vui thì cô sẽ vui theo*». Có lần chúng tôi tìm một cái tường cạnh lớp rồi rủ nhau «*trồng chuối ngược*», đưa này «*trồng chuối ngược*» lên đưa kia, và cương quyết không để cả «*vườn chuối ngược bị đốn*». Thế mà chỉ tới đưa thứ năm thì cả «*vườn chuối ngược bị đốn*» bị sụp quy vì những cánh tay của chúng tôi lúc đó không đủ sức tạo ra «*vườn chuối ngược*». Cả lớp hơn ba mươi đưa ôm bụng, cô *Nhất Chi Mai* cười theo, tất cả cười thật lâu, mà kỷ niệm đó vẫn theo tôi cả đời, cho tới bây giờ tôi vẫn cười.

Năm đó cũng là năm tôi gặp hoạn nạn trong đùa nghịch với bọn trẻ tự trường tiểu học Tân Định tới chợ Tân Định, thương tích nặng làm tôi mất nhiều tuần chữa trị nên không đi học được. Khi đến cuối năm trao phần thưởng cho ba đưa giỏi nhất lớp thì tôi lại «*hạng tư*» không được phần thưởng nào.



Vương Hồng Sển

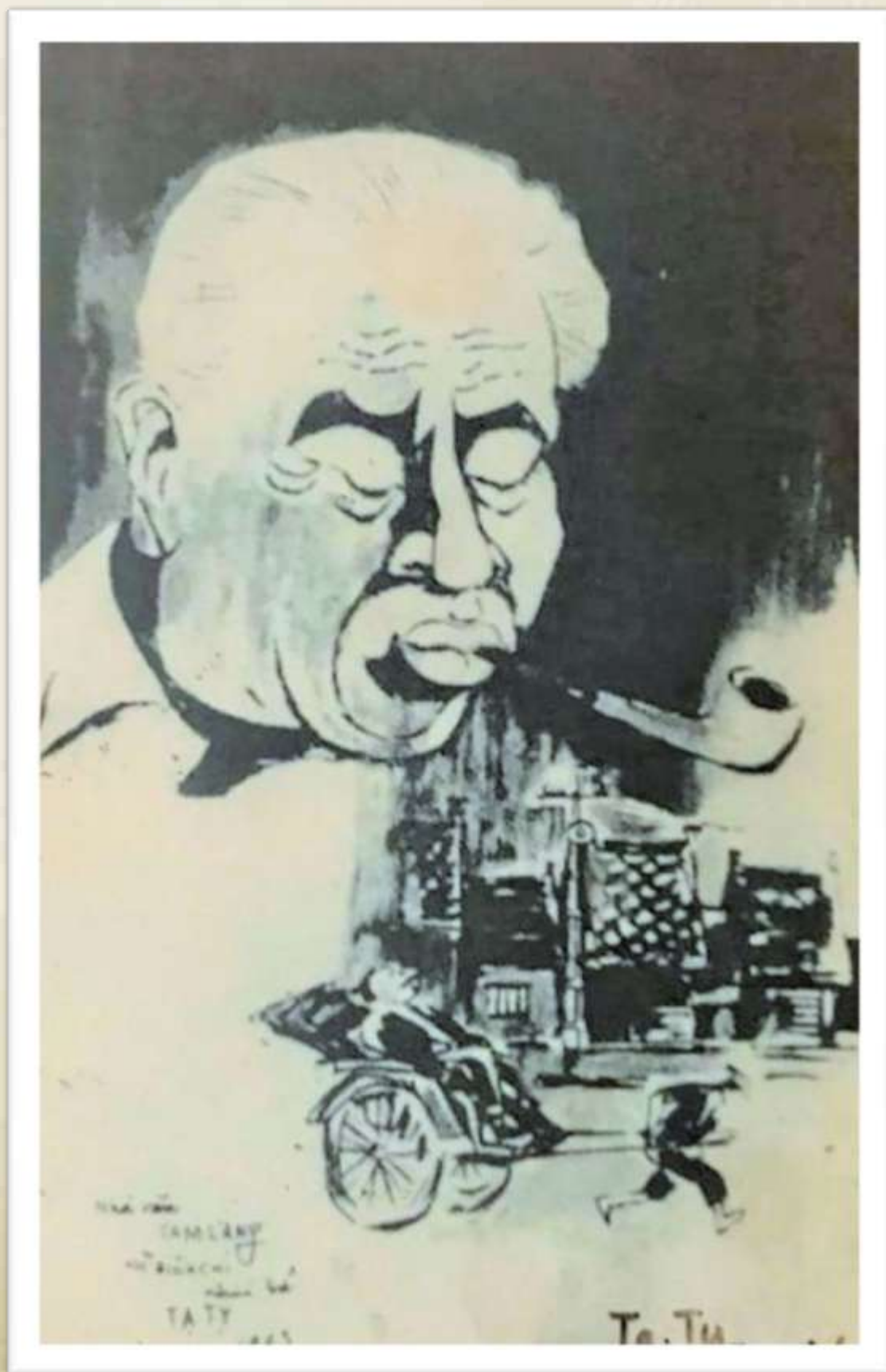
Tha nhân trường niệm

Nhưng tha nhân *Nhất Chi Mai* trích tiền riêng của cô để mua, và mua cho tôi một phần thưởng riêng «*hạng tư*», và nói trước lớp: «*Khóa bị bệnh nên vắng mặt nhiều tuần, vì vậy Khóa không đủ điểm như ba em giỏi nhất lớp*».

Trước ngày cô *Nhất Chi Mai* tự thiêu để đòi hòa bình cho Việt tộc, khuôn mặt của cô bình thản, cô dặn dò chúng tôi là đám trẻ con tiểu học: «*Các em phải luôn luôn thương yêu và đùm bọc nhau nhé!*». Ngay lúc đó chúng tôi còn nhỏ quá, không hiểu tại sao cô lại dặn như vậy.

Những ngày sau đó chúng tôi vẫn còn nhỏ quá không hiểu tại sao cô lại quyết định tự thiêu. Chính đây là mãnh lực của tha nhân, ngày tôi rời quê hương để đi du học, tôi suy nghĩ mãi những kỷ niệm giờ đã thành trường niệm, tạo nên ý nguyện làm nên ý nguyện tới từ tha nhân *Nhất Chi Mai*.

Tất cả còn văng vẳng bên tai từ thời thanh niên tới trung niên, từ tuổi nặng tới tuổi cao: «*thấy các em mà vui thì cô sẽ vui theo*»... «*Khóa bị bệnh nên vắng mặt, vì vậy Khóa không đủ điểm như ba em giỏi nhất lớp*»... «*Các em phải luôn luôn thương yêu và đùm bọc nhau nhé!*».



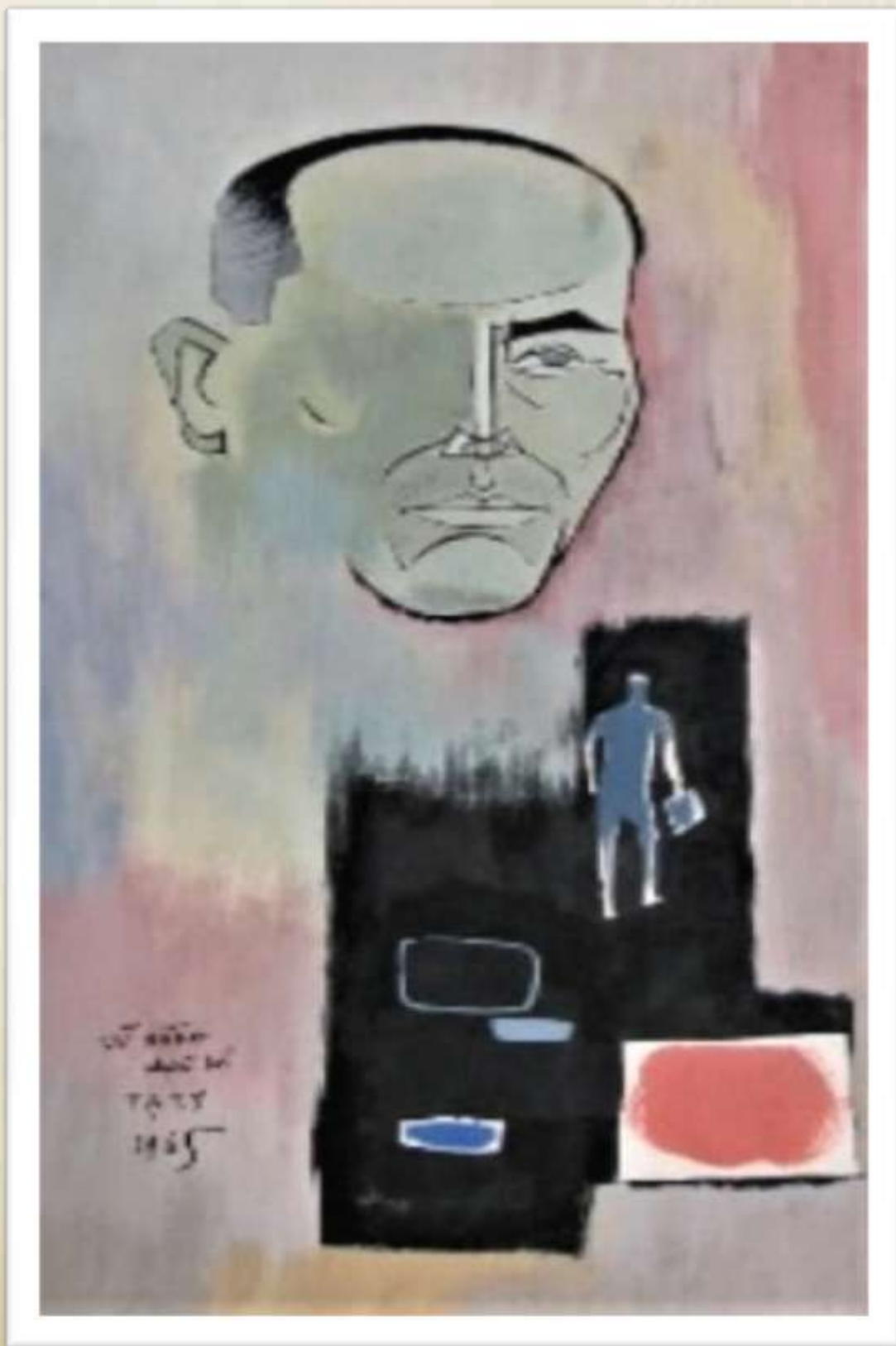
Tam Lang

Tha nhân cởi áo

Việt tộc là một mình tộc ngay trong giáo lý của mình khi nhận ra: «*Yêu nhau cởi áo cho nhau*», thông minh đã nhận ra gốc, rễ, cội, nguồn của tri thức. Mà tri thức của chính mình tới từ kinh nghiệm trực tiếp khi ta biết mở lòng «*cởi áo cho nhau*». Để từ đó có nhận thức ai là tha nhân? Hay chính ta là tha nhân? Nếu tha nhân là kẻ xa người lạ kia, vừa mới gặp, nhưng niềm tin không toan tính vị kỷ đã làm nên niềm vui không tính toán ích kỷ để một trong hai, hay cả hai biết: «*cởi áo cho nhau*».

Tôi lên đường du học giữa mùa trận mạc điên cuồng của cuộc nội chiến tương tàn, mà kẻ *nắm dao đằng chuôi* chính là bọn nắm một ý thức hệ ngoại lai với tên gọi kiểu *khẩu Phật tâm xà* là *cộng sản chủ nghĩa*. Nhưng thực chất là *khẩu xà tâm cáo* bằng *chuyên chính vô sản*, tự cho phép chúng có biệt danh *bạo lực cách mạng* để cướp chính quyền rồi cướp luôn bao sinh linh của Việt tộc.

Tôi lên chuyến tàu bay ngày 13 tháng Tư năm 1975, chỉ toàn sinh viên miền Nam đi du học qua Pháp quốc, trong bối cảnh cuộc tổng công kích để chiếm đoạt miền Nam đã bắt đầu từ ngày Ban Mê Thuột thất thủ cho tới ngày 30 tháng tư năm 1975 là cả miền Nam thất vận. Trên chuyến tàu bay toàn du học sinh, không ai biết ai, chẳng ai buồn tâm sự với ai, vì vận nước đã vào chung cuộc của «*chỉ mảnh treo chuông*».



Nhà văn Vũ Bằng

Tha nhân giường đời

Trên đường du học nhưng thật ra là bước đầu của lưu vong, giờ đã tròn một hoang kiếp. Chúng tôi sắp thành những kẻ bụi đời nơi xứ người, mà riêng tôi đã là một oan hồn, tới xứ lạ trong mùa đông mà không có áo ấm để giữ thân. Trần duyên tạo cơ duyên, ngồi cạnh tôi là một tha nhân hoàn toàn xa lạ: «*Nếu chưa có áo ấm, thì lấy áo tôi đây mà mặc. Tôi tới Paris là có ông cậu lo mọi chuyện; còn bạn thì phải đi tiếp về Toulon, lại không có máy bay để đi liền. Nhưng đừng lo, tối nay về nhà cậu Thống của tôi ngủ, rồi mai sáng cậu ấy chở bạn ra phi trường để đi Toulon*».

Tha nhân này ngồi cạnh tôi trong chuyến bay, không ai biết ai; tha nhân này sẵn sàng «*cởi áo cho tôi*» trong hành tác thân nhiên «*cởi áo cho nhau*». Tha nhân này trùm bọc cho tôi đêm mùa đông đầu tiên trong cuộc đời tôi, tha nhân này cùng người cậu đưa tôi trở lại phi trường Charles De Gaulles để tôi được tiếp, được gặp họ hàng của tôi ngay ngày thứ nhì nơi xứ lạ quê người là Toulon.

Sau đó, mà giờ đây đã gần qua nửa thế kỷ mà tôi chỉ biết tên của tha nhân này là Huỳnh Đình Dũng, tha nhân này giờ ở đâu? Cận kề tôi bên Âu châu? Xa tôi, đang ở tận Mỹ châu? Tôi mong ước được gặp lại không những *tha nhân cởi áo*, mà còn là tha nhân giường đời, đã bảo bọc tôi bằng giường ấm với chăn êm trong đêm mùa đông đầu tiên trong đời nơi xứ lạ. Tôi mong ước được gặp lại tha nhân này vô cùng!



Phạm Duy

Tha nhân con toán: *một duyên-hai nợ-ba tình*

Chính tôi phải tự dặn trí, dặn tâm của tôi là tha nhân đang có mặt và sẽ xuất hiện bất cứ lúc nào, và trong cuộc đời của tôi, tôi phải trở lại cách làm toán của tổ tiên Việt tôi. Một con toán tưởng là đơn sơ nhưng có nội công trùm phủ cả đời tôi, đó là con toán tha nhân: *một duyên-hai nợ-ba tình*. Chỉ gặp tha nhân trong tình cờ của một bối cảnh xã hội tưởng là ngẫu nhiên, nhưng tôi đã thốt lên: «*Người đâu gặp gỡ làm chi/Trăm năm hỏi có duyên hay không?*». Khi tôi thốt ra câu này như là ý nguyện của cơ may, thì tha nhân của con toán *một duyên-hai nợ-ba tình* lại dắt tôi xa hơn, sâu hơn, rộng hơn, cao hơn.

Vì tha nhân này biết đóng sâu *đỉnh tình* vào *cột đời*, biến *cơ duyên* của tôi thành *nhân duyên* của cả hai: «*Đi đâu cho thiếp theo cùng/Đói no thiếp chịu lạnh lùng thiếp cam*». Hãy lấy ra ít nhất ba kết luận: kết luận thứ nhất khi cơ duyên chính đã là nhân duyên, thì tha nhân đã làm tôi “*khóc lên được*” vì cảm xúc tốt độ của thuật ngữ làm nên thật ngữ: *Đói no thiếp chịu lạnh lùng thiếp cam*. Nếu tôi không có cảm xúc làm nên cảm động khi nghe được câu này, thì tôi chỉ là kẻ vô cảm trong vô giác, vô tri trong vô minh.

Kết luận thứ nhì là khi *cơ duyên* của tôi thành *nhân duyên* của cả hai, thì hai giờ đây chỉ là một, một trong *hạt muối cắn làm đôi*, từ *vượt suối trèo đèo* tới *đầu sóng ngọn gió*. Kết luận thứ ba là *cơ duyên* khi thành *nhân duyên*, thì đã là cơ may, cơ may trong thử thách không sợ trầm luân, cơ may trong thách đố không sợ thẳng trầm.



Lê Văn Siêu

Tha nhân vô vụ lợi

Tôi đi du học và bắt đầu học tại Aix en Provence, và rồi nơi đây để đi theo thân phụ tới Lyon với phương án đôi: cha tôi tự chủ trong tự nghiệp, tôi tự học trong tự nghệ. Câu chuyện đời thường bắt đầu bằng sức liên kết giữa *nghề-nghệ-nghiệp*, mà sư phụ Nguyễn Du đã đặt «*kỷ lục*» nhân sinh quan cao quá cao: «*Đã mang lấy nghiệp vào thân/ Chớ đừng trách lẫn trời gần trời xa*». Nhưng cơ may trong đời đi học của tôi dù học tại Aix, Lyon, Amiens, Paris... tôi luôn được các tha nhân cứu mang tôi hoàn toàn vô vụ lợi, đó là các thầy của tôi. Dù học bất cứ đại học nào, với trong một năm học được giáo dục bởi khoảng 20 tới 30 thầy. Nhưng tha nhân là câu chuyện luôn luôn hay vì lạ, cụ thể là luôn có ít nhất một người thầy thân nhiên cứu mang tôi, thông dong trong vô vụ lợi, giúp đỡ tôi tận tình, mà họ cũng chẳng cần giải thích tại sao họ lại tận tâm lo lắng cho tôi. Và câu chuyện về tha nhân còn hay vì còn lạ hơn mọi tưởng tượng của tôi. Có thầy thương rồi dặn tôi: «*Ngôn ngữ của xứ này không phải là tiếng mẹ đẻ của con, nên khi con xong một bài, một tiểu luận, một báo cáo, một bản thảo... thì con phải tìm một người bản xứ đọc lại, giúp con sửa bài nhé con*». Cũng tháng năm đó, tôi gặp được một tha nhân «*từ trên trời rơi xuống trần gian không biết lúc nào?*», vui vẻ nhận sửa bài, chỉnh ngữ vựng cho ổn ngữ văn, đẽo ngữ văn cho nhọn ngữ pháp. Mà gần nửa thế kỷ rồi, mỗi lần tha nhân này nhận đọc lại các bản thảo tiếng xứ người của tôi, thì nhận thông dong trong vui vẻ, thư thái trong nhiệt tâm, nơi chốn trần gian lắm lúc thiếu nhiệt huyết này.

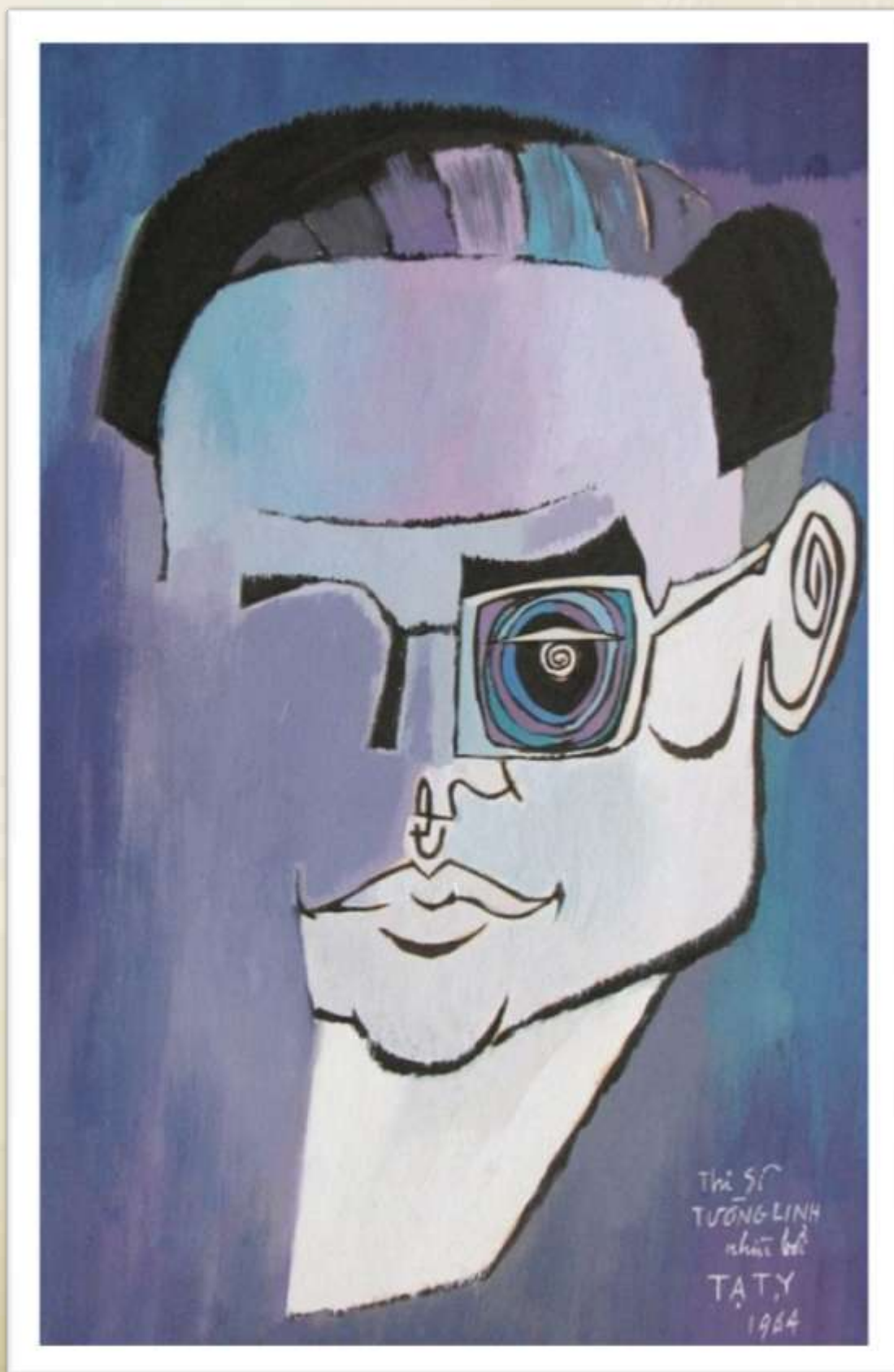


Trọng Lang

Tha nhân *hiển thân*

Tôi sinh sống giữa tam giác Cannes, Monaco và Nice, tại Địa Trung Hải này đã gần nửa thế kỷ, như người rừng sống giữa rừng lấy tiêu dao tạo phóng đảng quanh học thuật. Tâm an và cảnh bình giữa biển, đồi, núi, rừng, không đô thị nên chẳng thấy phồn hoa. Tiếng động độc nhất trong ngày là tiếng của các chiếc trực thăng sơn màu vàng chanh bay từ nhiều hướng tới đậu trên đỉnh bệnh viện dưới chân đồi, có nhiệm vụ là phải chuyên chở cấp tốc các nội tạng để kịp cứu người đang chờ được cứu sống. Tiếng động của những chiếc trực thăng có lẽ đã làm phiền một vài hàng xóm, nhưng riêng tôi thì ngược lại, mỗi lần được nghe tiếng động của những chiếc trực thăng này, tôi luôn tự mỉm cười một mình. Vì mỗi chuyến trực thăng tới sẽ có một người được cứu, câu chuyện tha nhân thật đẹp, người trao và kẻ nhận nội tạng không biết nhau, nhưng đã biết trao và nhận.

Tôi lấy câu chuyện kẻ trao người nhận trao tặng nội tạng, kể cho hai con tôi nghe không biết nhau nhưng vẫn cứu nhau được, phạm trù tha nhân thật cao, sâu, xa, rộng. Với ý nguyện là ngày mình qua đời cũng xin được hiến dâng nội tạng của mình cho một tha nhân chắc chắn là mình sẽ không bao giờ biết nhân diện, nhân dạng, nhân cách. Tôi còn thêm là khi tôi qua đời thì nên thiêu chớ đừng mất thì giờ chôn cất, chỉ là kẻ qua đời, không nên chiếm bất cứ một tấc đất nào của đời, của người. Còn nội tạng của mình mà cứu được người sau khi mình qua đời rồi, thì chính nắm tro tàn sau khi thiêu sẽ biết «*tự mỉm cười chút xíu*» trước gió, bơi, lặn rồi chìm vào tan biến, khi các bạn của tôi rắc nắm tro tàn xuống Địa Trung Hải ngay dưới chân đồi kia.



Tường Linh

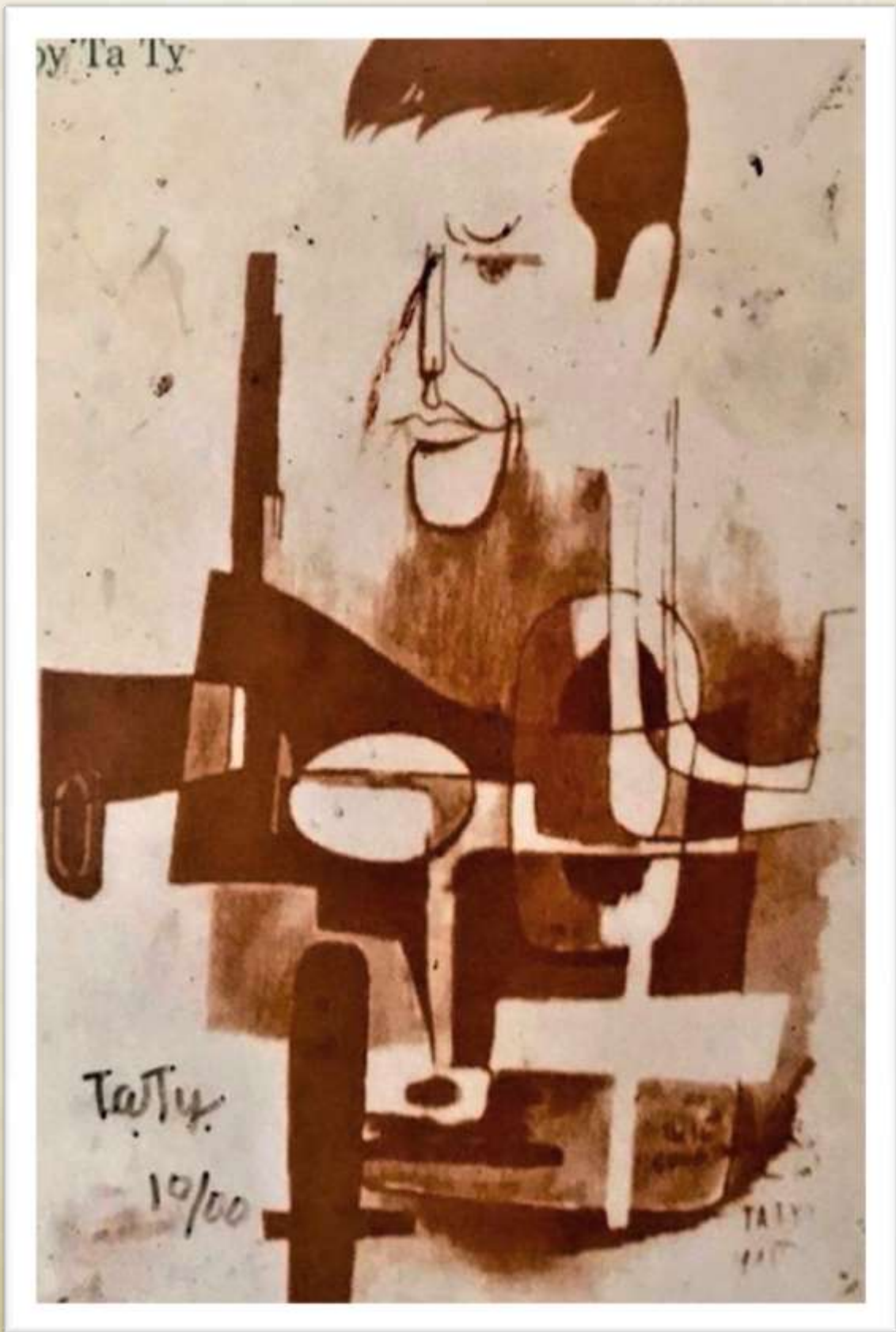
Tha nhân nắm mộ

Trong lá thư Làng Mai với tựa là *Bàn tay chính là hoa*, sư cô Chân Trắng Bồ Đề là tác giả có kể về ý nguyện được xuất gia nhưng bị cha mẹ cấm đoán. Có lần cô phải lánh vào một nghĩa trang, cận kề rồi thấy gần gũi với các ngôi mộ, và sư cô đã thốt lên: «*Sao mình thấy mấy ngôi mộ này có duyên với mình ghê!*».

Đây có lẽ là định luận làm nên định đề để định nghĩa về tha nhân, tha nhân là ai? Chưa bao giờ sơ ngộ nhưng *trần gian* khi đã thành *trần duyên*, thì chuyện «*Sao mình thấy mấy ngôi mộ này có duyên với mình ghê!*» là chuyện hiểu được, thông cảm được mà còn thương được nữa.

Vì sâu xa trong văn học Việt có một tuyệt tác Việt đã được công nhận là một trong những tuyệt phẩm của nhân loại: *Truyện Kiều* của Nguyễn Du; mà từ đầu truyện tới cuối truyện Thúy Kiều là một hành trình trên nhân lộ phải tự khám phá tha nhân. Và khám phá đầu tiên được khám phá về tha nhân ngay khi bắt đầu truyện là gặp một nắm mộ.

Thúy Kiều nhờ cậu em Vương Quan đi hỏi gần xa xem là mộ của ai? Có tin tức rồi thì Vương Quan báo đó là mộ phần của Đạm Tiên, như vậy tha nhân đầu tiên trong cuộc đời của Thúy Kiều là một nắm mộ. Gặp một nắm mộ tha nhân như gặp chính nhân kiếp của mình, và *Truyện Kiều* kể về nhân kiếp đó...

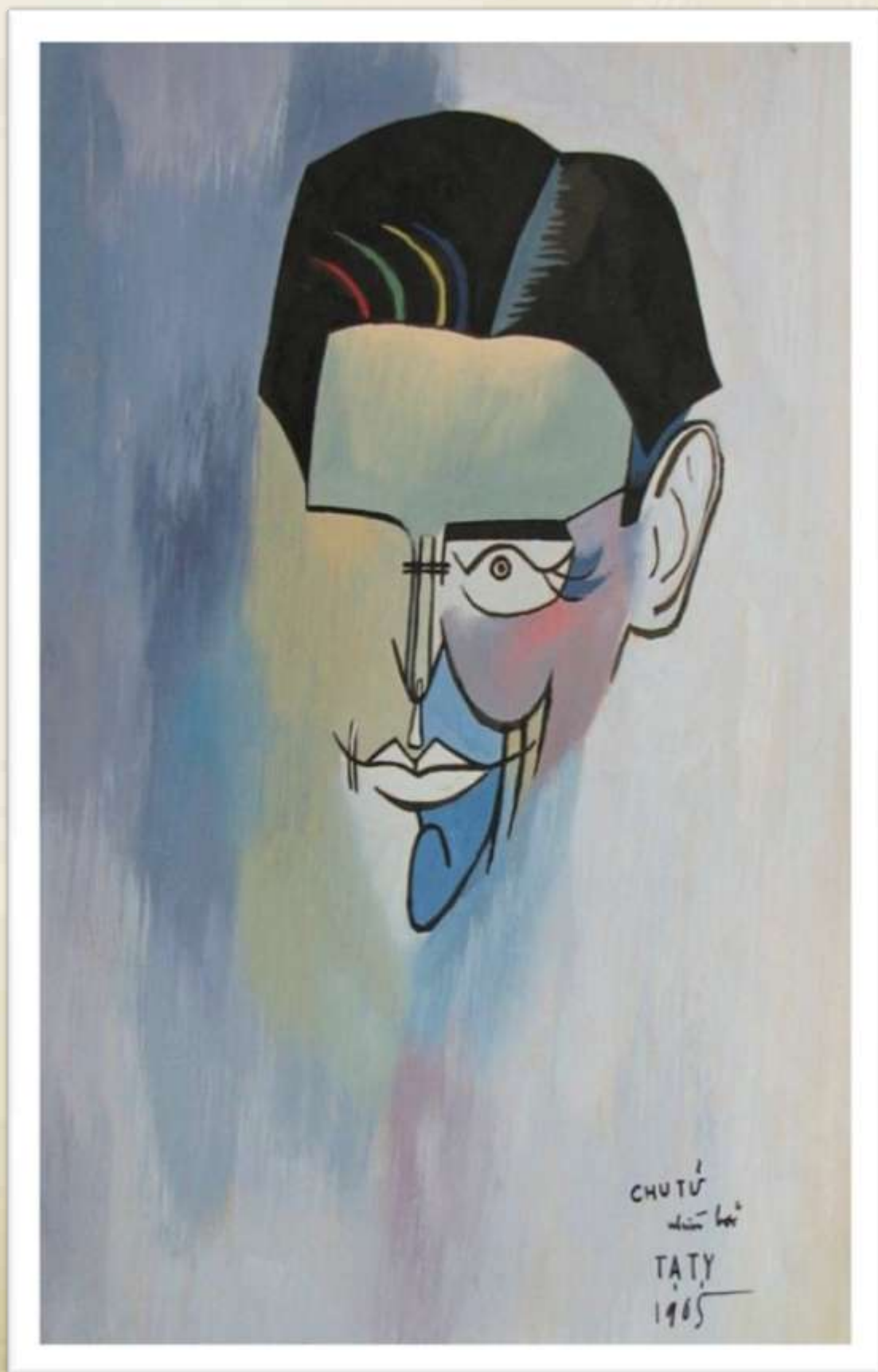


Tha nhân mộ phần

Tin tức mà Vương Quan trao tới Thúy Kiều là lý lịch của tha nhân Đạm Tiên: «*Thác là thể phách còn là tình anh*»; dù chỉ là một nấm mộ, nhưng Thúy Kiều đã có tổng luận cho chính mình: «*Khéo hay tình lại gặp tình*»... Chính tổng luận này đã làm nên nhân sinh quan, thế giới quan của Thúy Kiều.

Không những tài sắc vẹn toàn, mà Thúy Kiều còn là một chủ thể «*cứng vía*» vì một nhân sinh quan rộng, một thế giới quan xa; và chủ thể Thúy Kiều xin được kết nghĩa với Đạm Tiên: «*Chớ nề u hiển mới là chị em*». Đừng ngại ranh giới giữa cõi âm và cõi dương, đừng tạo biên giới giữa bóng tối và ánh sáng. Vì phạm trù *trần duyên* hành tác trên lưng phạm trù *trần gian*, vì phạm trù *trần duyên* hành tác trên vai phạm trù *trần thế*, vì phạm trù *trần duyên* hành tác trên đầu phạm trù *trần tục*.

Chủ thể «*cứng vía*» Thúy Kiều đã thấy để thấu câu chuyện *trần duyên*, không như cá thể Vương Quan «*yếu vía*» không bao giờ là chủ thể để chủ động *trần duyên*. Chàng nam nhi «*yếu vía*» này đã hoảng sợ khi thấy chị của mình xin kết nghĩa với một hồn ma, trong hoảng sợ Vương Quan đã «*mất vía*» cứ thúc giục chị đi về: «*Ở đây âm khí nặng nề/ Bóng chiều đã ngã dậm về còn xa*». Tôi phải chắc bắm trong luận thuyết về tha nhân của tôi rằng: những người «*yếu vía*» kiểu Vương Quan sẽ khó gặp được tha nhân. Và bi đát hơn là họ mất đi hai cơ may mà họ không biết, đó là: cơ may của *trần duyên* và cơ may của kết nghĩa! *Trần duyên* và *kết nghĩa* là hai nghĩa từ thật đẹp của Việt ngữ...



Chu Tử

Tha nhân trùng trùng mộ địa

Chúng ta ngày ngày sống trong thấp thỏm sợ bị lạc mất đi hai cơ may mà ta không biết: cơ may của *trần duyên* và cơ may của *kết nghĩa*! Lạc đi *trần duyên* là bản luôn *kết nghĩa*; là đánh mất *hai ẩn số* hay, đẹp, tốt, lành về tha nhân. Với tuổi đời lẫn tuổi người hằng ngày, tôi cứ thấp thỏm về phương trình: *tha nhân* = *trần duyên* + *kết nghĩa*. Tôi nhớ lại những năm tháng đất nước điêu đứng, Việt tộc điêu linh, trong cuộc nội chiến huynh đệ tương tàn, 1954-1975. Những năm chiến cuộc trở nên tàn bạo 1968-1972 từ tuổi thiếu niên tới tuổi thanh niên, tôi đã gặp *tha nhân trong trùng điệp mộ phần* tại nghĩa trang quân đội Biên Hòa, nơi có bao mộ phần của các chiến sĩ miền Nam đã bỏ thân cõng trận mạc. Mỗi lần có một đứa bạn đi lính qua đời là tôi chăm lo đám tang cùng gia đình và đưa bạn mình tới tận mộ phần ngay trong nghĩa trang quân đội Biên Hòa. Khi tôi chôn cất xong các bạn mình đã tử trận, tôi thường ngồi nghĩ mết, và đưa tầm mắt tới tận tầm nhìn vào một không gian *tha nhân trùng điệp mộ phần*, những tha nhân mà tôi chưa bao giờ được gặp. Nhưng họ đã là bạn của tôi, vì những bạn của tôi đã nằm yên nghỉ cùng họ tại đây. Có những tháng giữa mùa mưa, khi đào mộ vừa được một thước thì thấy nước đã dâng lên từ dưới lòng đất. Bạn bè còn sống vừa khóc, vừa cười -đến lệch môi méo miệng- mà cứ lầm bầm: «*Tụi tao phải nhấn nước cho mày chìm, tụi tao đang giết mày lần thứ hai đây!*». Đùa trong đau điếng, nhưng khi rời nghĩa trang này, chúng tôi cứ dặn nhau là các bạn của mình bây giờ đã được *tha nhân trùng điệp mộ phần* bảo hộ rồi!

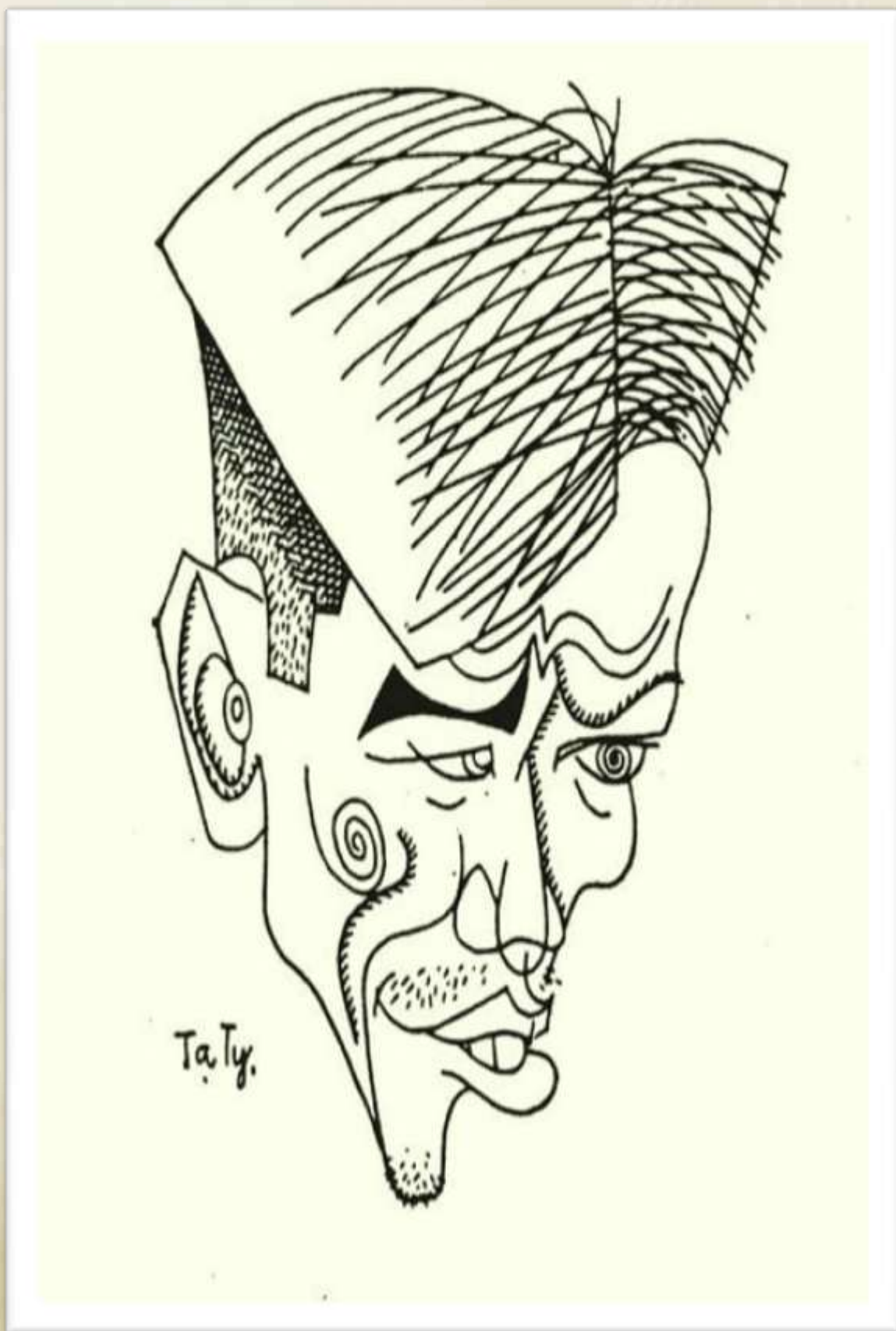


Hoài Bắc Phạm Đình Chương

Tha nhân thầy cô

Có ít nhất ba chuyên ngành khoa học xã hội nhân văn không sao «*cạn duyên*» được với phạm trù tha nhân, đó là *triết học giáo dục, xã hội học lao động và nhân học văn hóa*. Bao năm tháng đã qua, ba chuyên ngành này đã đi trên nhân lộ của học thuật để thấy cho thấu bề học. Và câu chuyện, đường đi nước bước của ba chuyên ngành này trong giáo lý của Việt tộc cũng thật đẹp, đó là nhân lộ thiên sơn vạn thủy của một minh tộc. Lấy sự thông minh học đường để giáo dục sự thông thạo nghề nghiệp, rồi giáo dưỡng sự thông thái trong minh triết. Giáo huấn *công cha, nghĩa mẹ, ơn thầy* đã là nền giáo dục cho toàn xã hội Việt, nơi mà cả ba: *cha, mẹ, thầy* không phải là những cá thể vật vờ trong nhân sinh.

Ngược lại, ba chủ thể này đã chủ trì trong chủ động để lập nên *tứ trụ sự nghiệp* của mỗi người chúng ta: *thành tựu học đường-thành tài nghề nghiệp-thành công kinh tế-thành đạt xã hội*. Trong ba chủ thể này thì ai là *tha nhân*? Có lẽ là các cô, các thầy, mà ta đã tình cờ nhờ cơ duyên gặp được họ trên con đường từ *học vắn* tới *học vắn*. Các cô, các thầy là tha nhân vì họ không có quan hệ huyết thống với chúng ta, không có sinh hoạt thân tộc với chúng ta. Nhưng họ đã là tha nhân của dân nhún, tha nhân của dân phóng đưa và đặt ta vào *tứ trụ sự nghiệp*. Giáo huấn làm nên giáo lý, giáo lý làm ra giáo dục, giáo dục tạo ra giáo tri: *mùng Một tết cha, mùng Hai tết mẹ, mùng Ba tết thầy*. Mà *mùng ba* thì xem như đã xa tết rồi, đây chính là *nhân vị của tha nhân*, đứng ngồi từ xa nhưng mỗi người trong chúng ta đều nhận ra *tha nhân xa* này bằng *nhân giáo* tới từ *tâm giáo* của mỗi người biết: *nhớ ơn tha nhân thầy cô*.

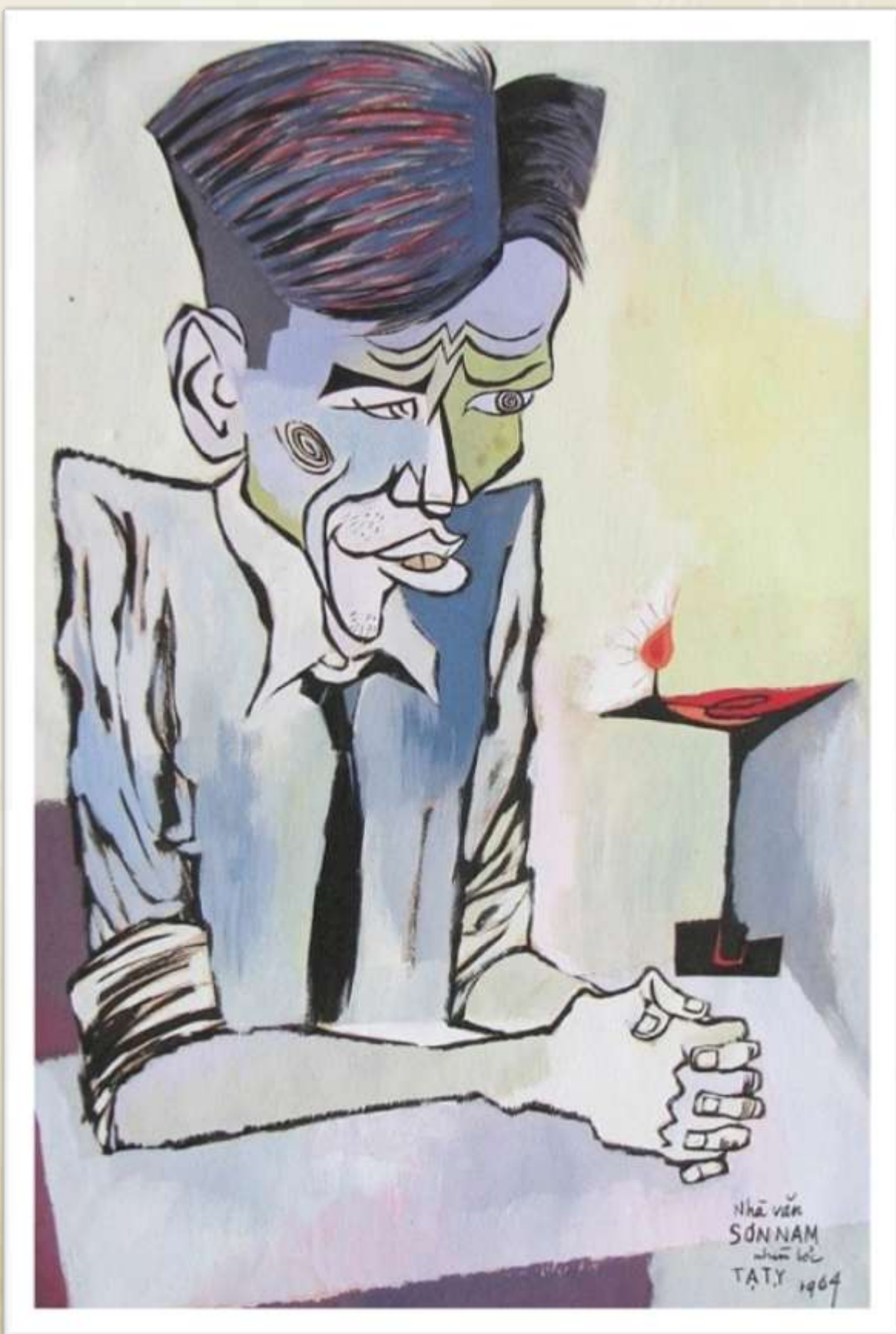


Sơn Nam

Tha nhân *bao che*

Trong cuộc nội chiến 1954-1975, huynh đệ tương tàn với một Việt tộc đã bị mất đi bao sinh linh, nơi mà kẻ thắng cuộc không thắng vì chính nghĩa nhân đạo mà thắng nhờ bạo lực tới từ bạo tính của nó khi nó quyết định nắm dao đảng Chuối để trùm phủ bạo lực lên giòong sinh mệnh của Việt tộc. Cũng trong thời gian này, có hiện tượng “*nội thành*”, với các thành phần mà xã hội miền Nam đặt tên là “*Việt cộng nằm vùng*”, và trong giới văn nghệ sĩ miền nam có hai tên tuổi được xếp vào thành phần này là Sơn Nam. Các văn nghệ sĩ đương thời biết rõ chuyện này và tự nhân tâm họ cùng dặn nhau là bảo vệ Sơn Nam, như bảo vệ trước hết là những đồng nghiệp. Nhiều tha nhân trong và ngoài giới văn nghệ sĩ không những không bị lôi vào đồ kỵ của chuyện hai chiến tuyến Nam-Bắc, mà họ còn có ý thức bảo vệ “*những kẻ nằm vùng*” như bảo vệ những người có thể trở thành nạn nhân của các cuộc ruồng bỏ để bắt bớ của chính quyền miền Nam. Và họ đã bảo vệ những “*những kẻ nằm vùng*” cho tới ngày “*bên nằm vùng*” trở thành “*bên thắng cuộc*”.

Phạm trù tha nhân trùm phủ từ *nhân vị khả dĩ nạn nhân* tới *nhân vị biết xấu hổ* khi “*những kẻ nằm vùng*” đã khám phá ra rằng sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, chính họ đã hoàn toàn lâm, và lý tưởng cách mạng của họ đã bị bạo quyền độc đảng công an trị phản bội. Xấu hổ đưa tới sám hối. Chính Sơn Nam sau 1975 đã bảo vệ Bùi Giáng khi bạo quyền độc đảng công an trị hỏi Sơn Nam rằng Bùi Giáng là: “*điên thật hay điên giả*”; và tha nhân tiếp tục bao che cho tha nhân, Sơn Nam nói: “*Nó điên thật! Đừng bắt nó*”.



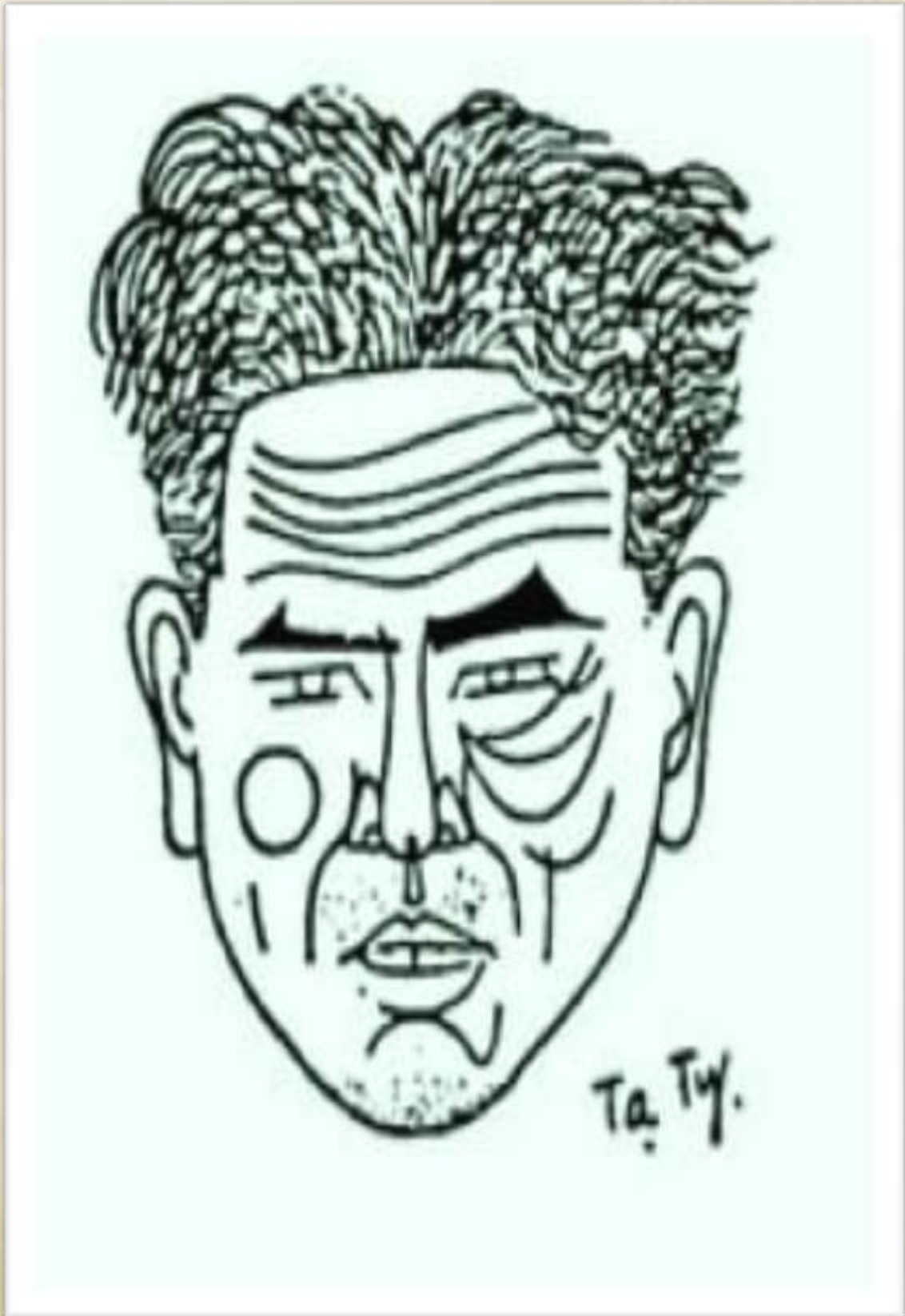
Sơn Nam

Tha nhân mồ côi

Tôi quen một người bạn gái từ thời tiểu học tới trung học tại Sài Gòn, giữa cơn biến loạn tôi đi du học tới Âu châu và bạn tôi cũng phải vượt biên sau 1975 tới Mỹ châu, hai châu lục, nhưng *cùng một lứa bên trời lận đận*. Sau hơn bốn mươi năm giờ mới được nối lại liên lạc với nhau qua mạng xã hội, tình bạn giữa chúng tôi vẫn vô cùng trong sáng, dù không có còn dịp gặp lại nhau nữa.

Bạn bè nhưng xa nhau giờ nối được liên lạc giữa hai châu lục xa xôi Mỹ châu và Âu châu, qua câu chuyện đời của bạn, bạn đã giúp tôi nhận ra một phạm trù sâu thẳm của tha nhân, nơi mà tha nhân chính là kẻ mồ côi trong nhân thế vắng nhân tính, trong nhân gian rộng nhân tình. Vì bạn tôi cả đời sống như kẻ mồ côi, có gia đình mà như không, cha mẹ bỏ nhau lại bỏ luôn con của chính mình là bạn tôi, sống nhờ họ hàng tới thân thuộc. Vậy mà bạn tôi vẫn thành công, giờ là chủ của một thương hiệu tại xứ cờ hoa.

Bạn tôi là kẻ nhiều ý nhưng ý lời, cả năm lao động quần quật, lặn lội để giành tiền mà về lại Việt Nam. Bạn về lại quê hương chẳng để gặp ai, vì chẳng còn ai, bạn tôi tới phi trường Tân Sơn Nhất là mượn xe chở thẳng tới một viện mồ côi ở ngoại ô Sài Gòn. Tới nơi là mở những thùng quà hàng trăm ký rồi trao tặng cho các trẻ mồ côi, hàng trăm đứa, đứa tận nguyên, đứa tận tâm. Và đám trẻ mồ côi này cùng bạn tôi ôm nhau khóc, mà “chẳng nói chẳng rằng”.



Komatasu

Tha nhân ý-nghĩa-sống

Khóc xong một hồi thật lâu, khi nước mắt đã cạn, lúc đó bạn tôi mới thấy tỉnh táo trở lại trước trâm luân trần gian, mới thấy sáng suốt trở lại trước thăng trầm trần thế. Rồi bạn tôi mới tính chuyện đi ăn trưa cho đỡ đói, rồi tính tiếp chuyện ngủ cho đỡ mệt. Bạn tôi tâm sự rằng từ giờ tới chết: *chỉ có chuyện tha nhân mồ côi này gặp được hằng trăm tha nhân mồ côi kia là ý-nghĩa-sống của bạn tôi thôi.* Cứ thế bạn tôi lẳng lặng sống, nhưng *sống-vui-để-vui-sống* với hạnh ngộ *chia ngọt sẻ bùi* giữa tha nhân mồ côi này với tha nhân mồ côi kia. Nên càng ngày tôi càng cẩn trọng với những loại ca dao, châm ngôn, tục ngữ... có trong văn hóa Việt đã làm nên giáo dục Việt.

Tôi càng ngày càng nghi ngờ loại câu chữ: *khác máu tanh lòng*, mà *khác máu* là chuyện «*com bữa*» của nhân loại được tạo tác ra từ nhân gian của *kẻ xa người lạ*, gặp nhau trong trần duyên, nhưng biết biến thành *nhân duyên*, rồi thành *nhân nghĩa*, đây là câu chuyện đẹp của *nhân thế*. Còn chuyện *tanh lòng* là cảm nhận *tanh*, không phải là thơm, là tốt, là lành, là hay, là đẹp thì tôi nghi ngờ vô cùng, vì tại sao người lạ là tha nhân lại *tanh*? Làm nên *tanh lòng*! Chúng ta tôn kính đạo thờ tổ tiên, chúng ta quý kính giáo lý gia phong làm nên giáo dục gia đình, nhưng loại gia đình *khác máu tanh lòng*, không mở cửa cho *kẻ xa người lạ* thì giá trị đạo đức của loại gia đình này ở đâu? Từ nghi ngờ đến ngờ vực, làm tôi ngày càng xa với các cá thể ngay trong chính thân tộc của tôi khi họ dặn tôi phải cẩn trọng trước «*người dung nước lã*». Họ đâu biết rằng chính nhân tâm của họ đã là «*nước lã*» ngay trong nhân thế côi cút của họ.

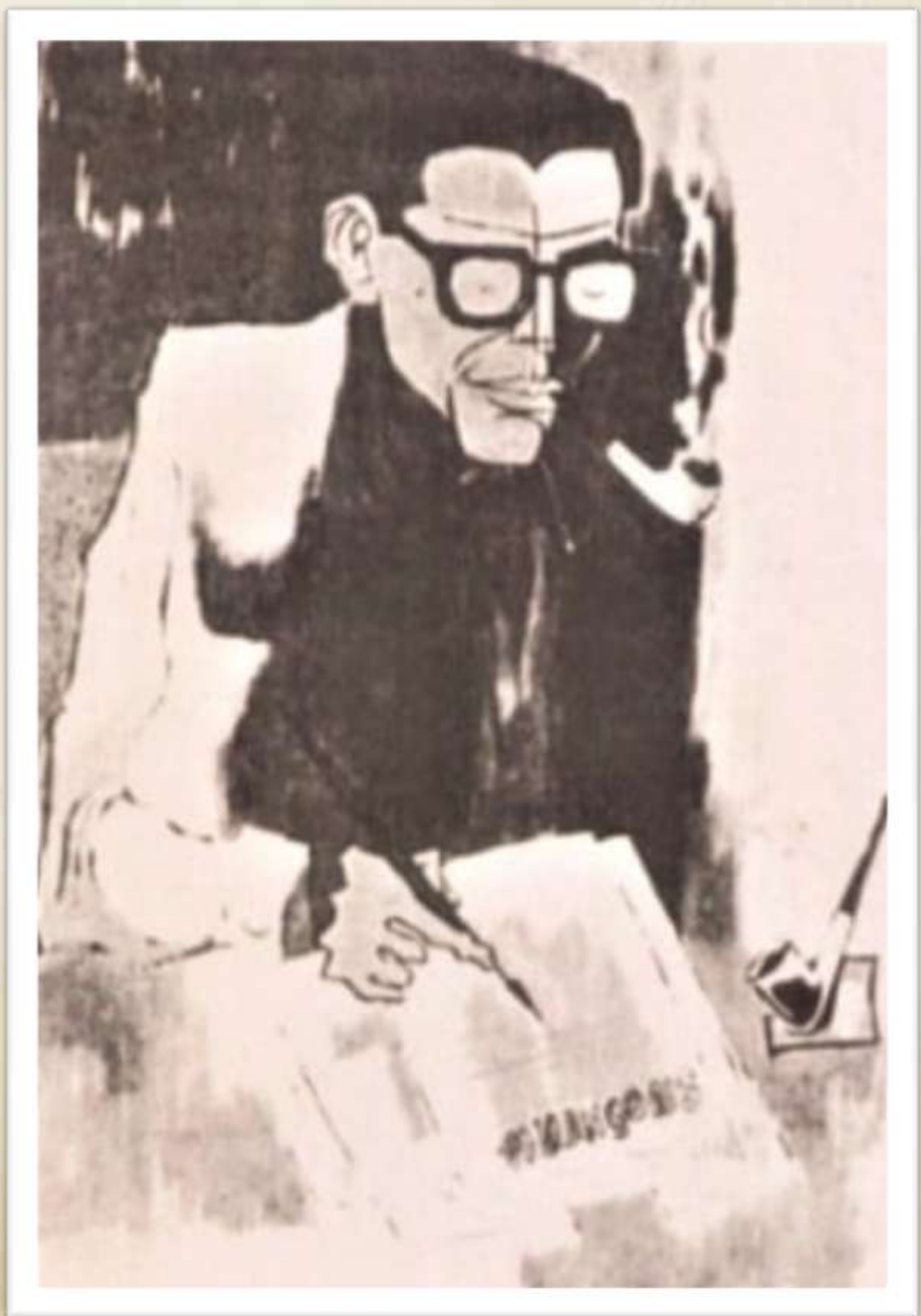


Lê Văn Siêu

Tha nhân đại dương sâu

Chính *Phật* đã hình tượng hóa tâm người là *đại dương sâu*, để làm nên *Phật đạo* bằng *Phật học* mà trở thành *Phật giáo* không tôn giáo, tức là không có thượng đế quyền năng đã sáng tạo ra muôn loài. Từ đây, *Phật tâm* sẽ làm nên *Phật tánh*, như một lời hứa là ai cũng được thành *Phật*, vậy ai muốn thành *Phật* cũng đều được, nếu có *tâm hành* là *tâm bồ đề*. Mà trở ngại đã thành trở lực là sự hiểu biết: *tâm người là một đại dương sâu*, một *phạm trù tâm* không kích thước, không chu vi. Vẫn chưa xong, *tâm hành* bằng *tâm bồ đề* biết *từ, bi, hỷ, xả* để được trưởng thành trong một *phạm trù* hướng thiện khác: *vô lượng tâm*, một *phạm trù tâm* không lãnh thổ, không biên giới. Như vậy, *tâm (địa) người là một đại dương sâu* sẽ được cứu vớt rồi cứu mang bởi *vô lượng tâm* của người có *tâm bồ đề*. Người này sử dụng *tâm hành* để vận dụng *tâm bồ đề* chế tác ra *vô lượng tâm* mà tận dụng để tìm, để hiểu, để nhận ra tha nhân. Người có *vô lượng tâm* sẽ ăm, bé, bằng, công mọi nỗi khổ niềm đau cho tha nhân.

Nhưng có một chữ *tâm* khác trong khoa học xã hội và nhân văn muốn được hiểu sâu, xa, cao, rộng *phạm trù vô lượng tâm* chính là ba chuyên khoa *tâm*: *tâm lý học*, *tâm thần học* và *phân tâm học*. Thật lạ chữ *tâm* này đi tìm chữ *tâm* kia, như tha nhân này đi tìm tha nhân kia; và chữ *tâm* của khoa học xã hội và nhân văn đã giải luận để diễn luận, lý luận để lập luận trên *Phật tâm* trong *vô lượng tâm* rằng: nếu hiểu được tha nhân thì *thương được* tha nhân; nếu *thương được* tha nhân thì *tha thứ được* tha nhân; nếu *tha thứ được* tha nhân thì *tha lỗi được* tha nhân; nếu *tha lỗi được* tha nhân thì *tha tội được* tha nhân.



Mặc Đỗ

Tha nhân đa diện tâm.

Có tha nhân của tâm đại dương sâu, mà cũng có tha nhân vô lượng tâm, cả hai sẽ đưa ta tới phạm trù tha nhân đa diện tâm, nơi mà đa diện tới từ đa chiều, đa hướng làm nơi đa chân trời ngay trong nhân sinh. Nhưng làm sao nhận ra tha nhân đa diện tâm? Ta sẽ nhận ra tha nhân đa diện tâm bằng chính phản diện của nó, nơi mà hệ độc (độc đảng, độc tài, độc quyền, độc trị, độc tôn) luôn tìm mọi cách để truy cùng diệt tận hệ đa (đa đảng, đa trí, đa trí, đa tài, đa năng, đa hiệu). Lịch sử con người đã trợ lực cho khoa học xã hội nhân văn để nhận ra bản lai diện mục của hệ độc, nơi mà độc đạo đã làm ra bao độc hại cho nhân loại. Các chế độ bạo quyền độc đảng toàn trị luôn hành tác trong *thất nhân bất đức đôi*: diệt chính trị để triệt chính trị, giết tha nhân để diệt nhân tâm, đôi trong hành động một hành sát làm nên hai thảm sát: giết chính trị và giết tha nhân. Các chế độ bạo quyền độc đảng toàn trị luôn hành tác trong *bất nhân thất sử đôi*: diệt chính sử để tạo tà sử, nó thanh trừng tha nhân để thanh toán nhân sử, đôi trong hành động một ám sát làm nên hai án mạng: đốt nhân sử và hủy tha nhân. Câu chuyện *thất nhân bất đức đôi* khi song hành cùng *bất nhân thất sử đôi* trong quỹ lộ của bạo quyền độc đảng toàn trị, sẽ làm rõ phạm trù tha nhân đa diện tâm, giúp ta nhận ra những cặp đôi khác: công an trị song cặp với thanh trừng trị, tham quyền trị song lứa với tham nhũng trị, tuyên truyền trị song đôi với ngu dân trị... Để cùng lúc diệt ta và tha nhân bằng mưu hèn kế bẩn với ý đồ ám sát đôi, có trong tâm- địa- độc- địa phản diện của tha nhân đa diện tâm.



Mai Thảo

Tha nhân phát tâm triển tri

Hegel đã nhận định sai khi xem xét lịch sử nhân loại như một *quá trình nhân sinh tự hoàn thiện để tới một tổng thể sẽ được hoàn tất* từ đầu tới cuối nơi mà *cái thiện* đại diện cho *cái đúng* sẽ dẹp *cái ác* của *cái dã tâm*, của *cái tâm-địa-độc-địa* giết tha nhân để diệt nhân tính.

Quá trình *lịch sử của nhân loại tự hoàn thiện trong một tổng thể hoàn tất* đã sai ngay trong thế kỷ XX là thế kỷ của *cái ác* đã vượt mọi tiên đoán về số lượng, mọi tiên tri về chất lượng. Khi kẻ ác, đảng ác không những có thể giết người mà còn giết rất nhiều người. Thậm chí, không những nó giết rất nhiều người mà nó cũng tổ chức diệt chủng, cụ thể hủy diệt một sắc tộc, thủ tiêu một dân tộc.

Như vậy ngữ pháp: *lịch sử của nhân loại tự hoàn thiện trong một tổng thể hoàn tất* giúp con người xa lánh *cái ác* bị xem như đã làm đường lạc hướng. Mà ngữ pháp đúng sẽ là: lịch sử của nhân loại là *nhân sử của cái thiện phải đối diện để đối lý với cái ác, phải đối luận để đối tâm với cái ác*.

Câu chuyện tha nhân không hề là câu chuyện về ngữ pháp, mà là câu chuyện cân, đo, đong, đếm *cái ác*, bằng chính tâm lực, trí lực, thể lực của *cái thiện*. Để từ đây, chính ta phải nhận ra chuyện mà tổ tiên Việt đã dặn kỹ con cháu: *so ra mới biết ngắn dài* để nhận ra bản chất của tha nhân. Mà không quên lời nhắn nhủ của cụ Tiên Điền Nguyễn Du là: «*Phải lần cho tới tận nguồn lạch sông*», để không làm đường lạc lối trước bản lai diện mạo của tha nhân.



Nguyễn Bính

Tha nhân *biên biệt*

Trên nhân lộ đi tìm tha nhân, có khi ta gặp một mâu thuẫn mà chính Nguyễn Bính đã trả giá đắt: tha nhân rất cận kề như hàng xóm, như láng giềng, như đồng hương, nhưng sẽ *biên biệt* ra đi. Nơi mà cuộc sống hằng ngày báo động cho ta biết trong *sinh sống có sinh ly*, trong *sinh ly có biệt ly*, trong *biệt ly có vĩnh biệt*. Ngay trên thượng nguồn, thi ca đã là *nhân lộ tâm tha nhân* mà triết học trung nguồn đã chế tác ra *tư tưởng luận tâm tha nhân* nơi hạ nguồn. Hãy bắt đầu bằng thượng nguồn cùng Nguyễn Bính trong *Tương tư*: «*Thôn Đoài ngồi nhớ thôn Đông/Một người chín nhớ mười mong một người/Gió mưa là bệnh của giời/ Tương tư là bệnh của tôi yêu nàng/Tương tư thức mấy đêm rồi/ Biết cho ai, hỏi ai người biết cho!/ Bao giờ bến mới gặp đò?/ Hoa khuê các bướm giang hồ gặp nhau?*». Dong duỗi nơi trung nguồn cũng cùng Nguyễn Bính, với *Người hàng xóm* một sớm một chiều đã ra tha nhân *bướm trắng*: «*Nhà nàng ở cạnh nhà tôi/Cách nhau cái giậu mỏng tôi xanh rờn/Hai người sống giữa cô đơn/ Nàng như cũng có nỗi buồn giống tôi/Tôi chiêm bao rất nhẹ nhàng/Có con bướm trắng thường sang bên này/ Bướm ơi, bướm hãy vào đây!/ Cho tôi hỏi nhỏ câu này chút thôi.../Nhớ con bướm trắng lạ lùng!/Nhớ tơ vàng nữa, nhưng không nhớ nàng/Hỡi ơi! Bướm trắng tơ vàng!/ Mau về mà chịu tang nàng đi thôi!/ Đêm qua nàng đã chết rồi/Nghẹn ngào tôi khóc... Quả tôi yêu nàng/Hồn trình còn ở trần gian?/Nhập vào bướm trắng mà sang bên này!*».

Tìm tha nhân *biên biệt* để rồi phải chịu cảnh lạc đường lạc lối nơi hạ nguồn: «*Quê nhà xa lắc xa lơ đó/ Trông lại tha hồ mây trắng bay*».



Nguyễn Kim Sanh

THA NHÂN. LÊ HỮU KHÓA

109

Tha nhân *biệt giả*

Thảm kịch tàn tệ của xã hội Việt hiện nay là nhân kiếp của Việt tộc như “*cá nằm trên thớt*”, mà kẻ cầm dao chính là bạo quyền độc đảng toàn trị, với bọn “*nắm dao đằng chuôi*” là các lãnh đạo của ĐCVSN. Thảm kịch này đẻ ra thảm họa kia, một thảm họa đang trù phủ lên nhân tri của dân tộc, đang vùi lấp nhân phẩm của giống nòi. Mà sự miệt thị và khinh bỏ người Việt tại các quốc gia có bảo đảm dân chủ, có bảo hành nhân quyền làm cho các dân tộc láng giềng gần xa không được hội ngộ rồi hạnh ngộ với tha nhân Việt chân chính, đích thực, trong sáng. Đây là một thảm nạn sẽ còn kéo dài lê thê ngay trong giòng sinh mệnh của Việt tộc.

Làm sao trợ duyên rồi trợ lực cho tha nhân láng giềng của Việt tộc thấy được tha nhân Việt chân chính, đích thực, trong sáng khi người Việt đang sống trong một hệ thống giáo dục với học giả-thi giả-điểm giả-bằng giả?

Làm sao trợ duyên rồi trợ lực cho tha nhân láng giềng của Việt tộc thấy được tha nhân Việt chân chính, đích thực, trong sáng khi người Việt sử dụng *cái giả*, để vận dụng vào việc *mua bằng bán cấp*, rồi tận dụng vào việc *mua chức bán quyền*?

Làm sao trợ duyên rồi trợ lực cho tha nhân láng giềng của Việt tộc thấy được tha nhân Việt chân chính, đích thực, trong sáng khi các đầu đảng, đầu đảng, đầu nậu, đầu sòng, sử dụng chuyện *mua chức bán quyền để buôn thần bán thánh* rồi đặt một cái tên giả vô cùng đều cán là: *tâm linh*!



Vương Hồng Sển

Tha nhân *biệt ác*

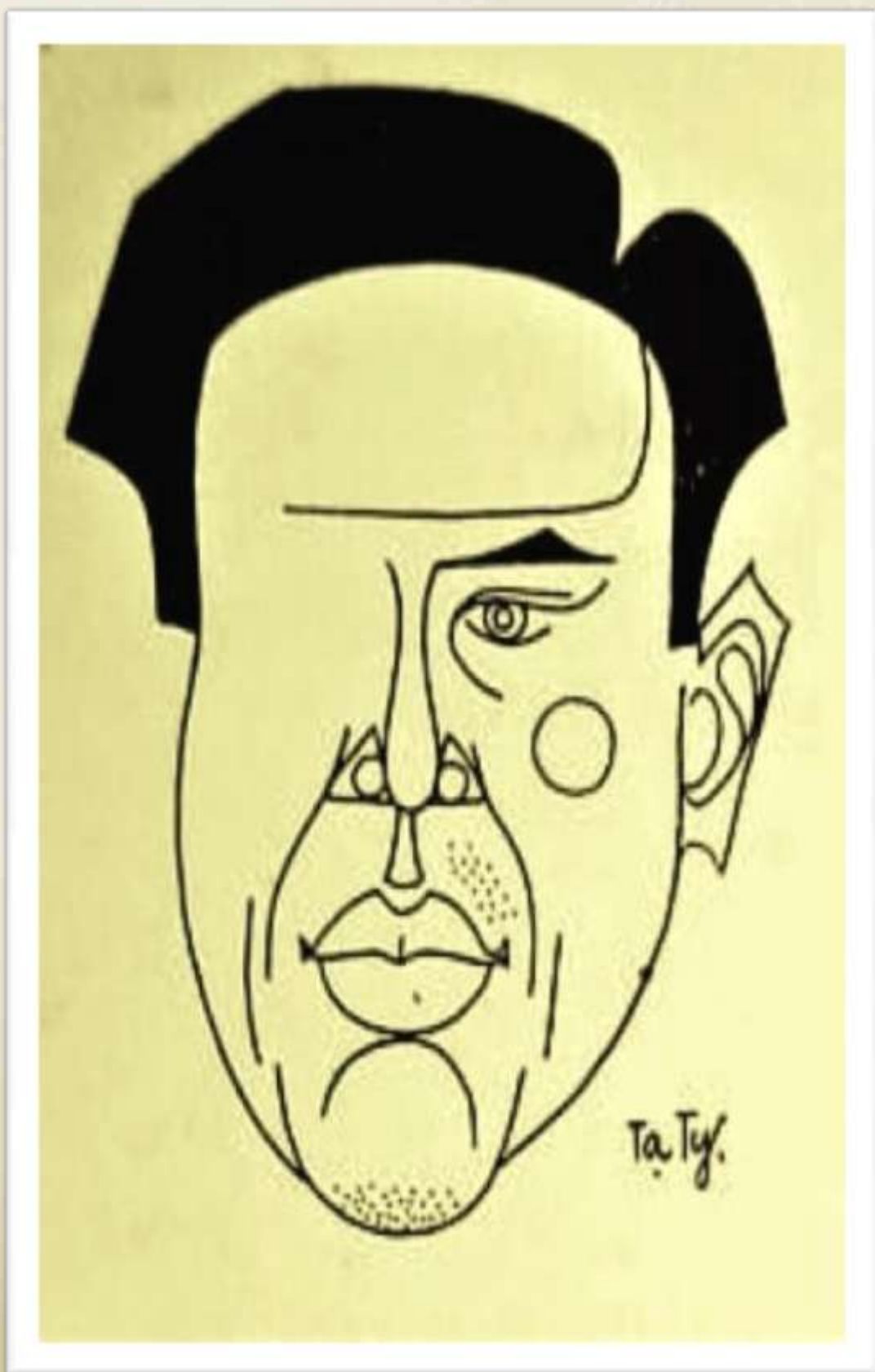
Muốn trở lại nhân vị cùng nhân bản của tha nhân Việt chân chính, đích thực, trong sáng để được hội ngộ rồi hạnh ngộ các dân tộc láng giềng gần xa đã có bảo đảm dân chủ, đã có bảo hành nhân quyền, thì tha nhân Việt thì phải làm sao đây? Câu trả lời vồn vện trong mô thức: phải lấy lại *nhân tri* cùng *nhân phẩm* để nhận lại *nhân vị* cùng *nhân bản* của tha nhân Việt chân chính, đích thực, trong sáng. Cụ thể là:

- ▣ *Không cúi đầu trước bạo quyền công an trị.*
- ▣ *Không khom lưng trước tà quyền tham nhũng trị.*
- ▣ *Không khoanh tay trước quỷ quyền tuyên truyền trị.*
- ▣ *Không quỳ gối trước ma quyền ngu dân trị.*
- ▣ *Không rạp đất trước cuồng quyền thanh trừng trị.*

Vì *cúi đầu-khom lưng-khoanh tay-quỳ gối-rạp đất* không hề là nhân ảnh của một tha nhân chân chính, đích thực, trong sáng. Mà ngược lại tha nhân có khai thị để khai tri, có chính tri để bảo đảm chính kiến của mình, nên nhân ảnh thật của một tha nhân thật là *ngẩng đầu-thẳng lưng- cứng tay-chắc gối-ngay thân* để:

- ▣ *Đôi diện với tà quyền hèn với giặc*
- ▣ *Trực diện với bạo quyền ác với dân.*

Sát thực hơn nữa là ngăn tà quyền độc đảng tham nhũng trị cướp đất phá nhà của *dân lành* rồi biến họ thành *dân oan* trong cảnh màn trời chiếu đất. Quyết tâm cầm bạo quyền độc đảng công an trị lao lý hóa các đứa con tin yêu của Việt tộc vì dân chủ và nhân quyền: những *tù nhân lương tâm*! Chỉ vì nhân vị của tha nhân có ngay trong lương tâm của mỗi chúng ta!



Nguyễn Sa

Tha nhân *biệt tà*

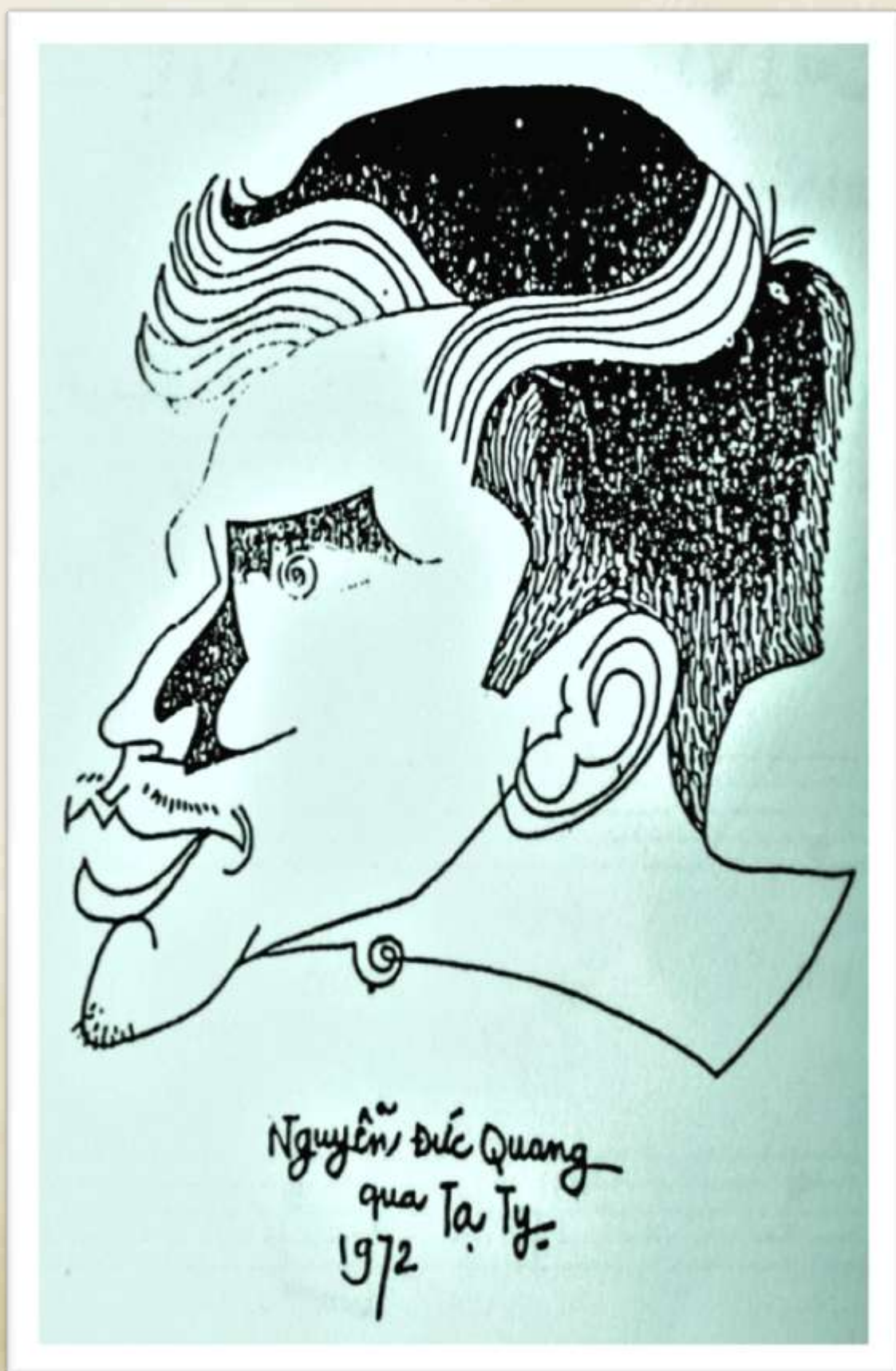
Tha nhân Việt chân chính, đích thực, trong sáng sẽ cùng đồng bào của mình sống để bảo vệ giống nòi, bằng bước đầu tiên là xem xét lại lịch sử. Xem xét lại rồi xét xử lại những sai lầm tới sai phạm của đám đầu đảng, đầu sỏ, đầu sòng, đầu nậu cướp chính quyền để cướp nhân quyền của dân tộc, cụ thể là tha nhân Việt này ngăn chặn và không cho tái diễn thảm họa:

- ▣ *Nội chiến huynh đệ tương tàn 1954-1975*
- ▣ *Cải cách ruộng đất 1954-1958*
- ▣ *Trại học tập 1975-1990*
- ▣ *Thuyền nhân 1975-2000...*

Khi xem xét lại rồi xét xử lại thì phải thực hiện nhân trị vì nhân trí tới nơi tới chốn, không cho tái diễn thảm nạn:

- ▣ *Chuyên chính vô sản*, độc tài nhưng bất tài chỉ là loại *chuyên chính vô học*, không giáo lý, không giáo dục.
- ▣ *Chuyên chính vô học*, độc trị nhưng bất trị trước đạo đức tổ tiên chỉ là loại *chuyên chính vô luân*.
- ▣ *Chuyên chính vô luân*, độc quyền nhưng không thiết tha gì tới chủ quyền của đất nước tổ tiên chỉ là loại *chuyên chính vô luận*.

Chấm dứt tất cả các loại các loại chuyên chính này để nhận lại nhân cách tha nhân Việt chân chính, đích thực, trong sáng trên nhân lộ vì phát triển đất nước, vì tiến bộ xã hội, vì văn minh dân tộc bằng nhân trị của nhân quyền, bằng nhân trí của dân chủ.



Nguyễn Đức Quang

Tha nhân sinh mệnh mong manh

Trong cuộc sống, giữa sự sống và *cái chết* tới tự *cái ác*, tha nhân và chính ta luôn mang một sinh mệnh thật mong manh, vì chính chúng ta trong đó có tha nhân sẽ là nạn nhân của *cái ác* biết giết người để cướp của, hay giết người để cướp quyền, để triệt tiêu nhân quyền! Từ ý thức này, tha nhân và ta đi trên một nhân lộ không những có có chông gai, có vực thẳm, mà có luôn đám sát thủ, bọn sát nhân đang rình rập và sẵn sàng cướp của giết người. Thảm kịch của nhân lộ này còn bi đát hơn sự tưởng tượng của mỗi chúng ta: cả nhân loại là nạn nhân của các bạo sách giết hàng triệu người, diệt chủng hàng triệu triệu người. Mà bọn đầu đảng, đầu sỏ, đầu sòng, đầu nậu chính là lãnh tụ và lãnh đạo các đảng phái tổ chức với quy mô của vĩ mô để giết người hàng loạt, không gớm tay.

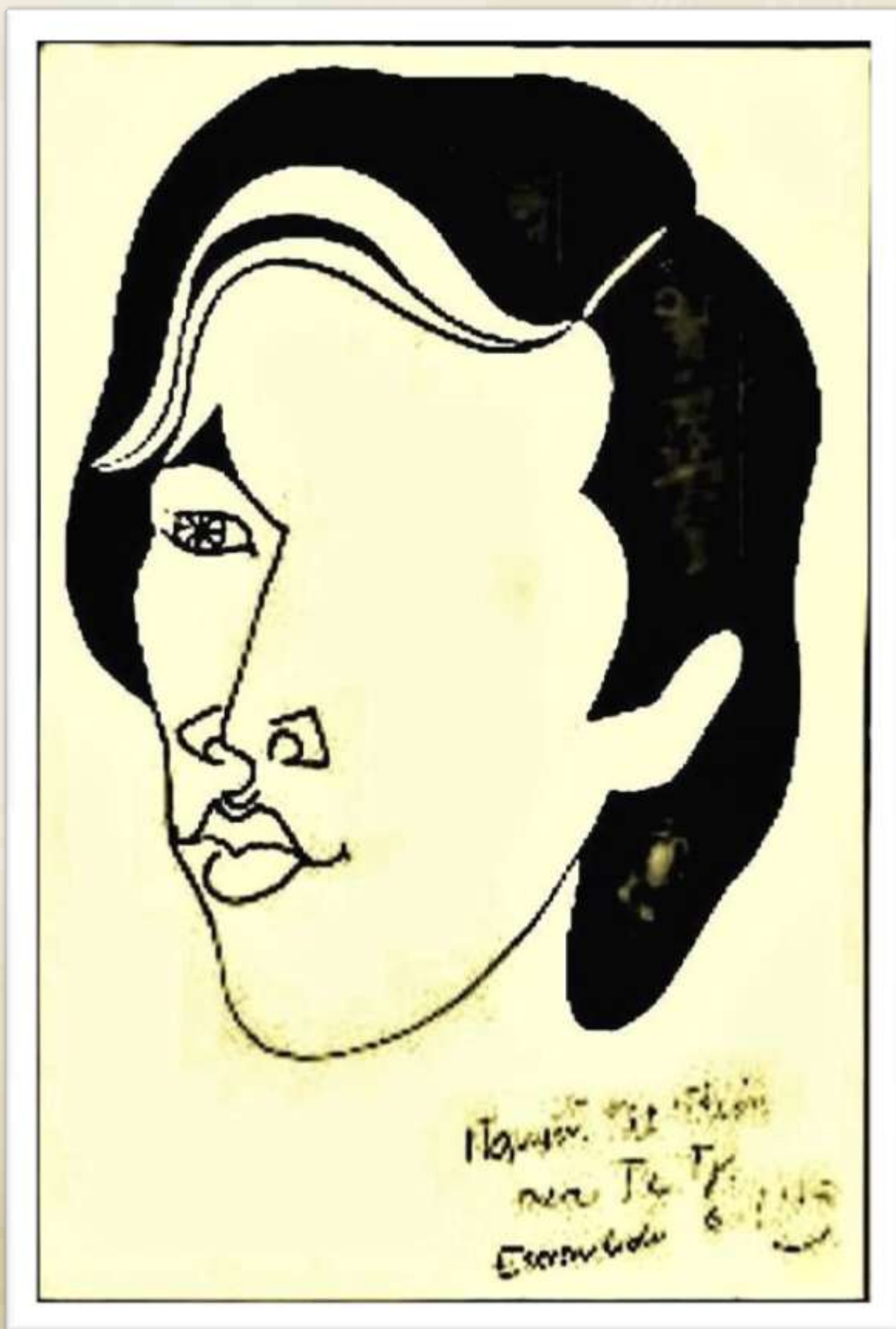
Câu chuyện *tha nhân sinh mệnh mong manh* phải là một định đề trong mọi lý luận của chúng ta để bảo vệ *sự sống* của tha nhân và của ta. Vì bọn đầu đảng, đầu sỏ, đầu sòng, đầu nậu chính là lãnh tụ và lãnh đạo các đảng đã là đám sát nhân mà chúng không cần biết nhân diện, nhân dạng, nhân cách của tha nhân và của chúng ta. Bọn sát nhân này chúng đã *bất nhân thất đức* ngay trong chính sách giết người của chúng mà chẳng màng tới nhân tính, nhân lý, nhân vị, nhân bản của mỗi tha nhân. Từ Đức quốc xã trong đệ nhị thế chiến tới các chính sách giết người hàng triệu của Staline, của Mao, được bọn đầu đảng, đầu sỏ, đầu sòng, đầu nậu của ĐCSVN mang về để tổ chức Cải Cách ruộng đất 1956-1958 cho tới cuộc nội chiến huynh đệ tương tàn 1954-1975, bao triệu sinh linh đã bị giết: *tha nhân và ta sinh mệnh thật mong manh!*



Nhật Tiến

Tha nhân sinh linh

Tha nhân cùng ta biết quý trọng *cuộc sống* và muốn bảo vệ cho bằng được cuộc sống này, tha nhân cùng ta biết trân quý *sự sống* và muốn bảo trì cho bằng được sự sống đang có. Chỉ vì tha nhân và ta cùng nhận ra mỗi *mạng sống* là một *sinh linh* mang giá trị linh thiêng, cụ thể là vô giá, nên tha nhân và ta tôn trọng *chất sống* như chính *chất thiện* biết ôm ấp để bảo hành cho mọi *sinh linh*. Quan niệm, ý niệm, khái niệm về phạm trù *sinh linh* không hiện diện, không hiện thân trong các bạo sách giết người để cướp quyền của ĐCSVN. Từ cướp chính quyền 1945 cho tới *chính sách quy mô bằng vĩ mô giết người*, tận dụng *cái ác* để thắng *cái thiện* trong cuộc nội chiến huynh đệ tương tàn với những năm dài đằng đẳng của nỗi da xáo thịt của hàng triệu triệu sinh linh. Vẫn chưa xong từ *Cải cách ruộng đất* tới *Nhân văn giai phẩm* trước 1975, từ *Trại cải tạo* tới *thảm họa thuyền nhân* sau 1975, bây giờ lại tới bạo sách sát nhân bắt đức phá nhà cướp đất biến *dân lành* thành *dân oan*. Vẫn chưa dứt, hiện nay ngày ngày các đứa con tin yêu của Việt tộc dần thân để đấu tranh vì các giá trị của cộng hòa: tự do, công bằng, bác ái, vì các giá trị của văn minh: nhân quyền, dân chủ, đa nguyên đang bị truy cùng diệt tận, lao lý hóa và đã thành các *tù nhân lương tâm* của nhà tù bạo quyền độc đảng công an trị. Một loại địa ngục trần gian để triệt hủy sinh linh. Hãy đặt *kiến thức nhân lý* vào *tri thức nhân tâm*, hãy đưa *ý thức nhân đạo* tới gặp *nhận thức nhân từ* để *thức tỉnh nhân quyền* của Việt tộc, để đánh thức và cùng nhau bảo vệ một *trăm triệu sinh linh tha nhân Việt*.



Nguyễn Tất Nhiên

Tha nhân đủ linh thiêng

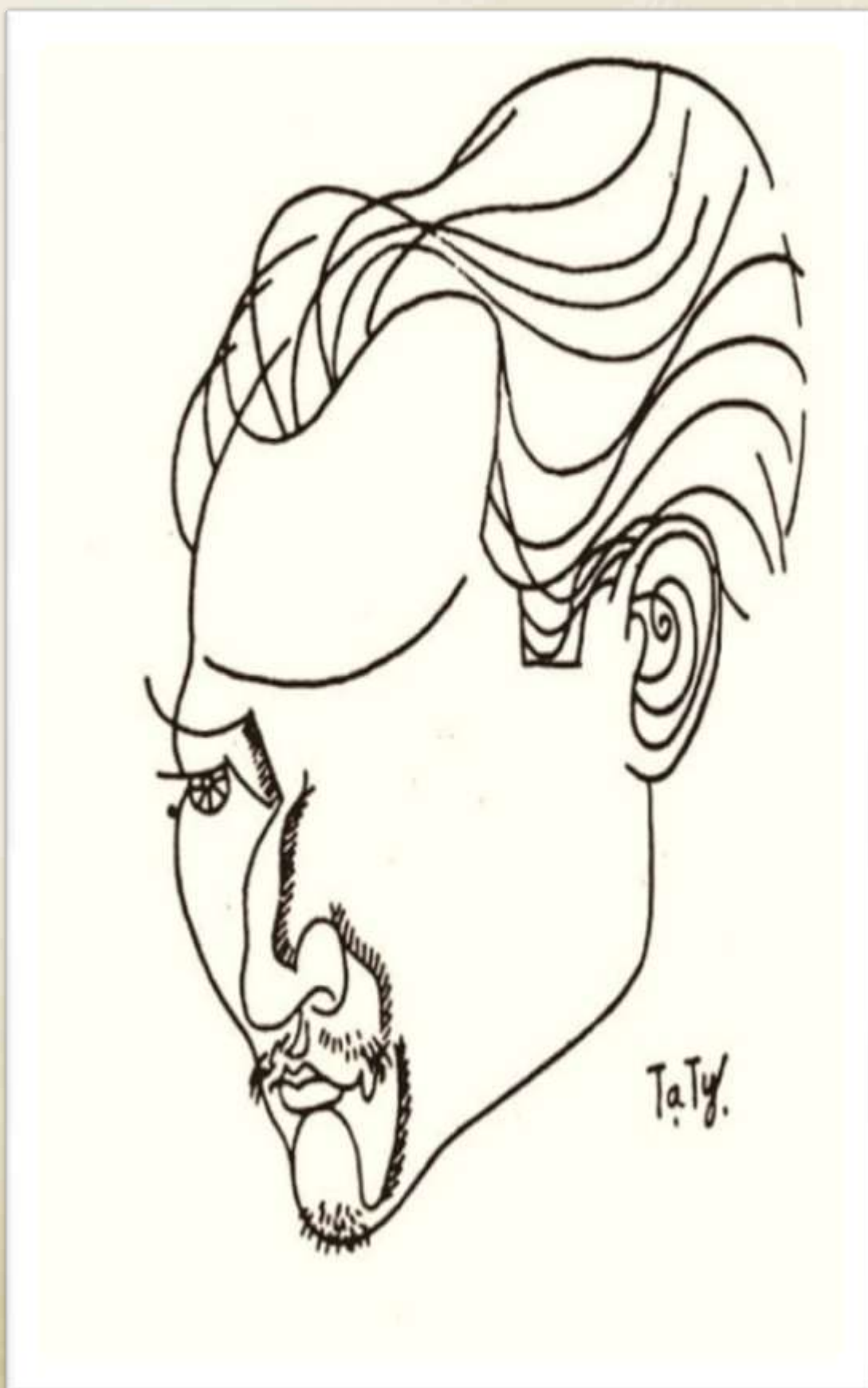
Có khi chúng ta nghe tiếng cầu cứu của tha nhân: “*Cứu tôi với!*” giữa cuộc đời; có khi chúng ta nghe tiếng kêu cứu của kẻ xa người lạ giữa cuộc sống: “*Có ai không cứu tôi nào!*”; có khi chúng ta nghe tiếng gào cứu của kẻ không quen, không biết giữa trần gian: “*Tôi khổ rồi có ai cứu tôi không?*”. Tức khắc chúng ta vừa có phản xạ, vừa có ý thức để trả lời: «*Có chúng tôi đây! Hãy yên tâm!*»; tức thì ta vừa có động lực, vừa có nhận thức để trả lời: «*Có tôi đây! Bạn hãy yên lòng!*». Tại đây, có hai loại người trong nhân loại, loại thứ nhất là người biết cứu tha nhân với ý thức, nhận thức trong tỉnh thức là mình và tha nhân có chung một giòng sinh mệnh -*sống chết có nhau, sống chết bên nhau*. Loại người thứ hai là những kẻ *nhắm mắt làm ngơ* trước lời tiếng cầu cứu của tha nhân: “*Cứu tôi với!*»; loại này *thờ ơ lãnh đạm* với tiếng kêu cứu của kẻ xa người lạ giữa cuộc sống: “*Có ai không cứu tôi nào!*”; đó là đám *cúi đầu đi qua* trước tiếng gào cứu của kẻ không quen, không biết giữa trần gian: “*Tôi khổ rồi có ai cứu tôi không?*”. Loại người thứ hai này *bịt tai* như điếc vì vị kỷ của bất nhân *ai chết mặc ai*, đám thứ hai này *che mắt* như mù vì ích kỷ của thất đức, bọn thứ hai này *che miệng* như câm vì ngại liên can với cái sợ bị liên lụy cùng tha nhân. Mà phạm trù: *liên can vì tha nhân để liên lụy cùng tha nhân* là một giá trị hội tụ của đạo lý-đạo đức-luân lý vô cùng linh thiêng. Giá trị linh thiêng của *liên can vì tha nhân để liên lụy cùng tha nhân*, thiêng liêng như bất cứ giá trị cao quý nhất của bất cứ tín ngưỡng nào và của bất cứ tôn giáo nào đã và đang được nhân loại tôn kính nhất!



Tam Lang Vũ Đình Chi

Tha nhân trọn nhân sinh

Phạm trù: *liên can* vì *tha nhân* để *liên lụy* cùng *tha nhân* là một giá trị tổng luận của đạo lý, đạo đức, luân lý linh thiêng không những từ *nhân từ* tới *nhân tâm*, mà còn linh thiêng từ *nhân tính* tới *nhân lý* làm nên *nhân bản* và *nhân vị* của *nhân loại*. Giá trị linh thiêng của *liên can* vì *tha nhân* để *liên lụy* cùng *tha nhân*, tới từ một giá trị tổng lý của đạo lý, đạo đức, luân lý linh thiêng không những từ *nhân đạo* tới *nhân nghĩa*, mà còn linh thiêng từ *nhân tri* tới *nhân trí* làm nên *nhân từ* biết song hành cùng *nhân quyền* vì *nhân phẩm*. Khi chúng ta nhận diện ra *tha nhân* bằng mãnh lực thiêng liêng của hệ *nhân* (*nhân từ, nhân tâm, nhân lý, nhân bản, nhân vị, nhân đạo, nhân nghĩa, nhân tri, nhân trí, nhân từ, nhân quyền, nhân phẩm*), thì chúng ta đã nhận ra *nhân tính* trong *nhân thế*. Khi chúng ta biết trả lời tức khắc: «*Có chúng tôi đây! Hãy yên tâm!*» trước tiếng cầu cứu của *tha nhân*: “*Cứu tôi với!*”. Vì chúng ta biết trả lời tức thì: «*Có tôi đây! Bạn hãy yên lòng!*» khi nghe tiếng kêu cứu của kẻ xa người lạ giữa cuộc sống: “*Có ai không cứu tôi nào!*”. Nên chúng ta biết trong *tâm an cảnh bình*, mà còn biết tổ chức *nhân sinh, nhân thế, nhân gian* với mong cầu *trong ấm ngoài êm*. Đây vừa là *nhân sinh quan*, vừa là *thế giới quan* của chúng ta trong *đối nhân xử thế*, chúng ta còn biết tự nhủ trong tự tin như vậy là đủ, là *trọn*. Và không cần phải đi tìm một thần linh trong một tín ngưỡng, một thượng đế trong một tôn giáo, vì chúng ta chắc bắm rằng thần linh của *cái thiện*, thượng đế của *cái lành* cũng sẽ tuyên bố để tuyên thệ rằng: *Các con ơi phải cứu tha nhân!*



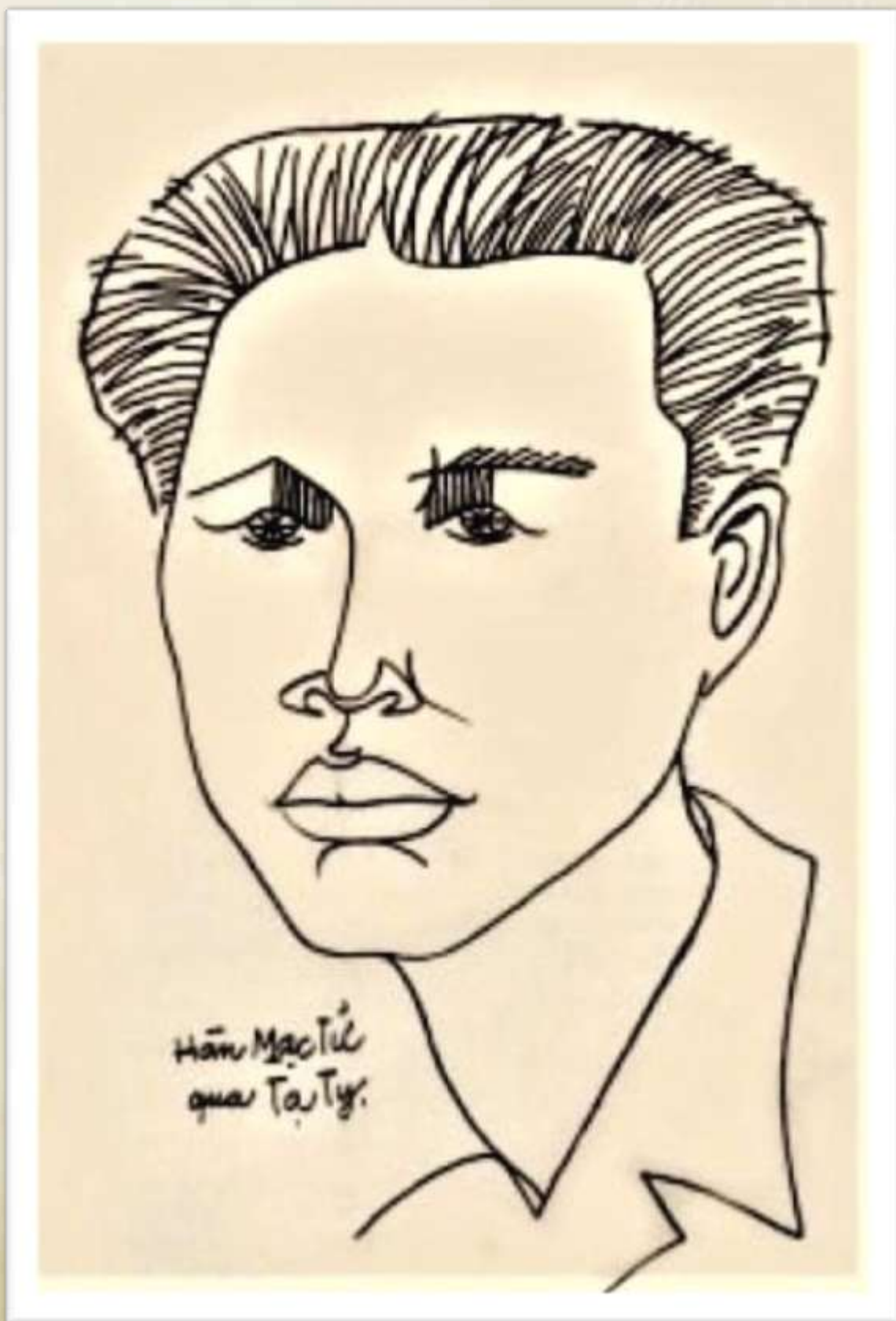
Nguyễn Tuân

THA NHÂN. LÊ HỮU KHÓA

123

Hành động trao

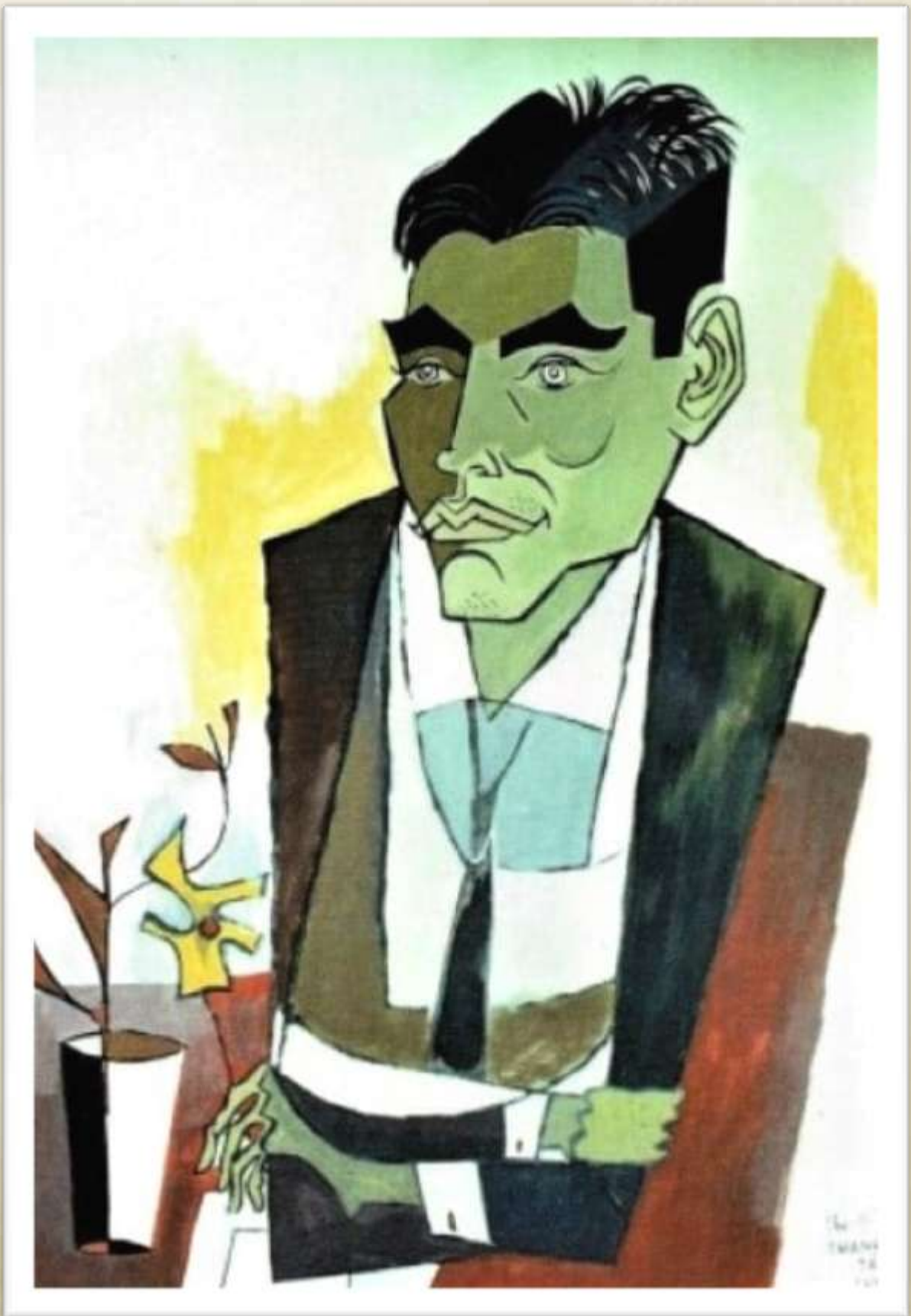
THA NHÂN & NHÂN PHẨM



Hàn Mạc Tử

Tha nhân thi tri

Trong thi đàn của Việt tộc, nhân vị tha nhân của Hàn Mặc Tử thật rõ nét ngay trong nhân sinh khôn đôn của thi sĩ nơi mà cộng đồng bỏ mặc, tập thể quên lãng, xã hội ruồng rẫy. Nhưng trong trần thế tệ bạc, trong trần gian tệ hại làm nên trần tục xấu xa, thì chính Hàn Mặc Tử đã gặp những tha nhân khác không quên, không bỏ, không ruồng rẫy thi nhân. Họ đã tạo được *trần duyên*, để *nhân duyên* luôn có mặt, để tha nhân này cứu vớt tha nhân kia, để tha nhân kia cứu mang tha nhân nọ. *Nhân duyên* giữa *trần duyên*, vừa biết cứu vớt, vừa biết cứu mang chính là ngã tư của *nhân tâm*, *nhân từ*, *nhân đạo*, *nhân nghĩa*. Và chỉ cần bốn tâm này thôi cũng đủ để xây nền, móng, tường, mái cho *nhân phẩm*. Có bạn, các bạn văn nghệ sĩ vùng Bình Định biết tôi đang nghiên cứu về Hàn Mặc Tử đã tổ chức cho tôi được đến các nơi mà thi sĩ đã chữa bệnh cho tới ngày tạ thế. Tôi nhận ra một chuyện hơi lạ là chỉ chung quanh thành phố Quy Nhơn mà đã có tới mấy ngôi mộ của Hàn Mặc Tử. Tôi lấy câu chuyện nhiều mộ phần này ra hỏi một thi nhân thổ công địa phương, thì thi nhân này không nói gì và đưa tôi tới thẳng giường bệnh của Hàn Mặc Tử từ những ngày trọng bệnh cho tới lúc lìa trần, đây chính là câu trả lời của thi nhân thổ công địa phương. Một căn phòng trống mà trên tường chỉ có một tờ giấy được đóng khung với một thi từ của Hàn Mặc Tử: «*Gió trắng có sẵn làm sao ăn?*». Một *thi từ* như một kỷ lục trong thi ca, mà không biết bao giờ thì *thi ca* mới vượt được *thi tri* này? Từ đó, mỗi lần tôi muốn tìm nhân ảnh tha nhân của Hàn Mặc Tử là tôi đi tìm *tha nhân gió trắng* một tha nhân mệnh mang trong bao la.



Thanh Tâm Tuyên

Tha nhân tiên tri

Thủa thanh niên, tôi đi tìm tha nhân Thanh Tâm Tuyền qua: *Tôi chờ đợi lớn lên cùng giông bão/ Hôm qua tuổi nhỏ khóc trên vai/Hôm qua tuổi nhỏ khóc trên vai/ Tìm cánh tay nước biển/Con ngựa buồn lửa trốn con người/ Đất nước có một lần tôi ghi đau thương trong thân thể/ Những giòng sông, những đường cày, núi nhọn/Những biệt ly, những biệt ly rạn nứt lòng đường.../Tôi chờ đợi cười lên sặc sỡ... mái ngói thành phố ruộng đồng/Bầu lấy tim tôi thành nhịp thở/Ngõ cụt đường làng cỏ hoa công rãnh/Cây già đá sỏi bùn nước mặn nồng chảy máu tiếng kêu.*

Hết thời thanh niên, tôi mới gặp được tha nhân Thanh Tâm Tuyền vào năm thi sĩ vừa rời khỏi trại cải tạo, mà thi sĩ nói với tôi là «*vừa đi tù về*». Những lúc trực diện trong trực thoại, thì Thanh Tâm Tuyền không bao giờ nhắc và đọc các bài thơ của mình, mà thường nói về cách đọc thơ, đọc sách trong sinh hoạt hằng ngày. Càng nghiên cứu kỹ lưỡng về tha nhân này, tôi càng khám phá ra chiều sâu của lòng người.

Tô Thùy Yên kể cho tôi nghe là khi đã vào được trong miền nam sau ngày chia cắt đất nước năm 1954, Thanh Tâm Tuyền tìm mọi cách đi chuyến bay cuối cùng từ nam trở bắc, để thông báo lần cuối hiềm nạn cộng sản với nội chất bạo quyền chính chính vô học của nó. Chắc là có không ai trong giới văn nghệ làm được chuyện này, ngoài tha nhân Thanh Tâm Tuyền.



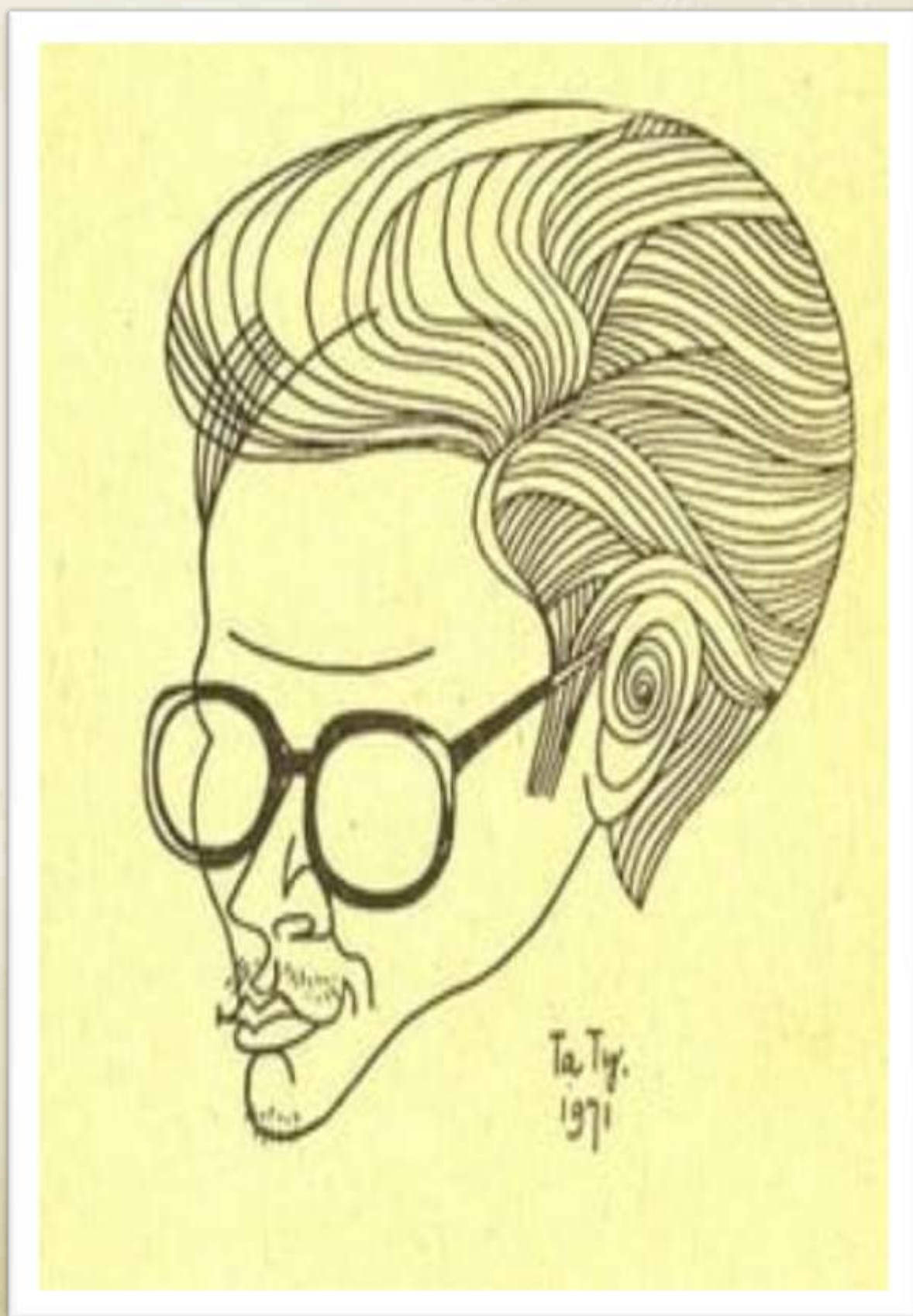
Mai Thảo

Tha nhân hành trí

THA NHÂN. LÊ HỮU KHÓA

129

Có lần Thanh Tâm Tuyền thổ lộ là nên yêu những bài thơ mà thi từ là tiên tri cho nhân sinh, thi sĩ nhắc tới Char, rồi nhắc tới thầy của tôi tại Collège de France là thi sĩ Bonnefoy. Thi ca tiên tri tới từ một tha nhân, hoàn toàn xa lạ, mà ta chỉ nhớ thi ca tiên tri của đã xem lại nhân tri, xét lại nhân trí, xử lại nhân lý. Mỗi lần gặp nhau từ 1986-1987, có Tô Thùy Yên, có Đinh Cường, thì Thanh Tâm Tuyền nhắc và đọc bài thơ của một thi sĩ tiên tri mà ngay câu đầu tiên: «*Đã thấy bên sông màu thuyền thợ...*» như giòng sinh mệnh của Việt tộc đã bị lệch hướng. Tiên tri về một vận mệnh mà dân tộc, giống nòi, đất nước sẽ rơi vào *màu thuyền thợ* của *chuyên chính vô sản*, có lẽ là *chuyên chính vô học*. Mà vô học đây không hề là lỗi của giai cấp thuyền thợ, vì chính giai cấp này cũng là nạn nhân như tầng lớp trí thức và văn nghệ sĩ. Câu chuyện *chuyên chính vô học* chính là *chuyên chính vô tri* trước giáo lý, hai là *chuyên chính vô luân* trước đạo lý. Tất cả những loại *chuyên chính vô sản*, *chuyên chính vô học*, *chuyên chính vô tri*, *chuyên chính vô luân* sẽ dẫn tới *chuyên chính vô hậu*.. Câu chuyện tha nhân tiên tri có ngay trong quan hệ bạn bè giữa các văn nghệ sĩ, Thanh Tâm Tuyền khuyên tôi nên đọc kỹ Mai Thảo. Từ ngay truyện ngắn đầu tiên *Đêm giữa từ Hà Nội*, khi Mai Thảo gửi tới tập san *Sáng Tạo* để được đăng, đã bị một văn sĩ khác vắt vào thùng rác, mà chính Thanh Tâm Tuyền lấy ra để đăng, vì tiên tri đã có mặt ngay câu đầu: «*Hàng phượng vĩ ở trên, Hà Nội ở dưới...* ». Đã tiên tri cho một *vận mệnh màu đỏ* của bạo lực cướp chính quyền bằng bạo động, sẽ *nhuộm máu đỏ* bằng bạo quyền, đưa dân tộc vào cuộc nội chiến huynh đệ tương tàn với sự mất mát của bao triệu sinh linh.



Trịnh Công Sơn

Tha nhân không lỗi hẹn

Chúng ta gặp tha nhân nhạc sĩ Trịnh Công Sơn trước khi chúng ta đối diện để đối thoại với nhân sĩ Trịnh Công Sơn. Chúng ta gặp ca từ của tha nhân nhạc sĩ Trịnh Công Sơn, từ «*Yêu em lòng chột từ bi bất ngờ*» tới «*Miệng ngậm hạt từ tâm*», trước khi chúng ta đối diện bằng ái ngôn để đối thoại bằng mỹ ngữ với tha nhân nhân sĩ Trịnh Công Sơn: «*Toi đi xa hàng chục ngàn cây số, về thăm quê hương được hơn một tuần rồi, từ ngày tới giờ tới ngày đi, toi và moi chỉ gặp nhau có hai lần: lần toi đến chào khi tới, rồi bây giờ là lần toi đến chào moi khi đi, vậy là chuyện chỉ ăn cơm với nhau một bữa cũng không thực hiện được...*».

Tháng rộng năm dài thừa sinh thời cho tới ngày tàn tháng tận khi lìa đời, ta thấy người bạn mà cũng là người thầy, người cha, người anh này chưa một lần lớn tiếng, trách la, rầy mắng, mà nhất nhất, ngày ngày là ái ngôn, mỹ ngữ. Nên tha nhân nhạc sĩ Trịnh Công Sơn và tha nhân nhân sĩ Trịnh Công Sơn: chỉ là một! với tâm sự: «*Chuyện tiếc nhất trên đời này vẫn là chuyện lỡ hẹn với bạn bè*». Khi chia tay, tha nhân Trịnh Công Sơn gần mà xa chúng ta, nhưng xa mà không xa chúng ta, nhạc sĩ thường ngồi yên, với những mẫu giấy để viết những lá thư cho người này, người kia đang xa quê hương rồi dặn: «*Toi lại Paris, nhờ toi gửi mấy lá thư này tới những bạn mà toi và moi cùng biết nhé!*».



Nguyễn Văn Hời

Tha nhân sống vui hiền

Tha nhân Trịnh Công Sơn vẫn *chưa dứt nhân duyên* với chúng ta: «*Ngày mai, moi ra tận phi trường tiễn toi nha!*», và sáng ngày mai thừa sinh thời, chúng ta đã thấy nhân dạng của tha nhân Trịnh Công Sơn trong giòng người đưa đón tiễn biệt nhau với mắt buồn-miệng cười: «*Lên đường bình an nhé!*».

Tha nhân Trịnh Công Sơn vẫn *chưa vui nhân duyên* với chúng ta: «*Khi Khóa trở lại Paris, nên gặp người này là bạn của anh, sau này sẽ là bạn của Khóa. Xa nhà, lại không đầy đủ bạn như bên Việt Nam, có bạn mới là đỡ buồn lắm*».

Tha nhân Trịnh Công Sơn vẫn chưa *cạn nhân duyên* với chúng ta, rồi tới phiên người bạn mới này của chúng ta tại Paris, lại về thăm quê hương, trở lại Paris, tới nhà của chúng ta để trao một lá thư của tha nhân Trịnh Công Sơn, rồi ngồi kể: «*Toi biết không? Moi có một ông cậu vừa ở trại học tập ra, chống cộng nên ghét luôn Trịnh Công Sơn đang bị mang tiếng là theo Việt cộng. Vậy mà anh Sơn đề nghị rồi tình nguyện lấy xe chở moi đi đến thăm người cậu của moi. Khi tới nơi thì anh Sơn nói: «Toi cứ vào thăm cậu ấy thông thả, để moi ngồi chờ ngoài này, cho toi được nói chuyện tự nhiên với cậu ấy».* Và anh Sơn ngồi chờ moi cả buổi sáng trong một tiệm cà phê đầu phố... Sau đó chở moi về tới tận nhà, rất vui vẻ».

Tha nhân sống vui hiền trong đôn hậu, vì tha nhân biết sống hiền triết trong hồn hậu.



Nguyễn Văn Luận

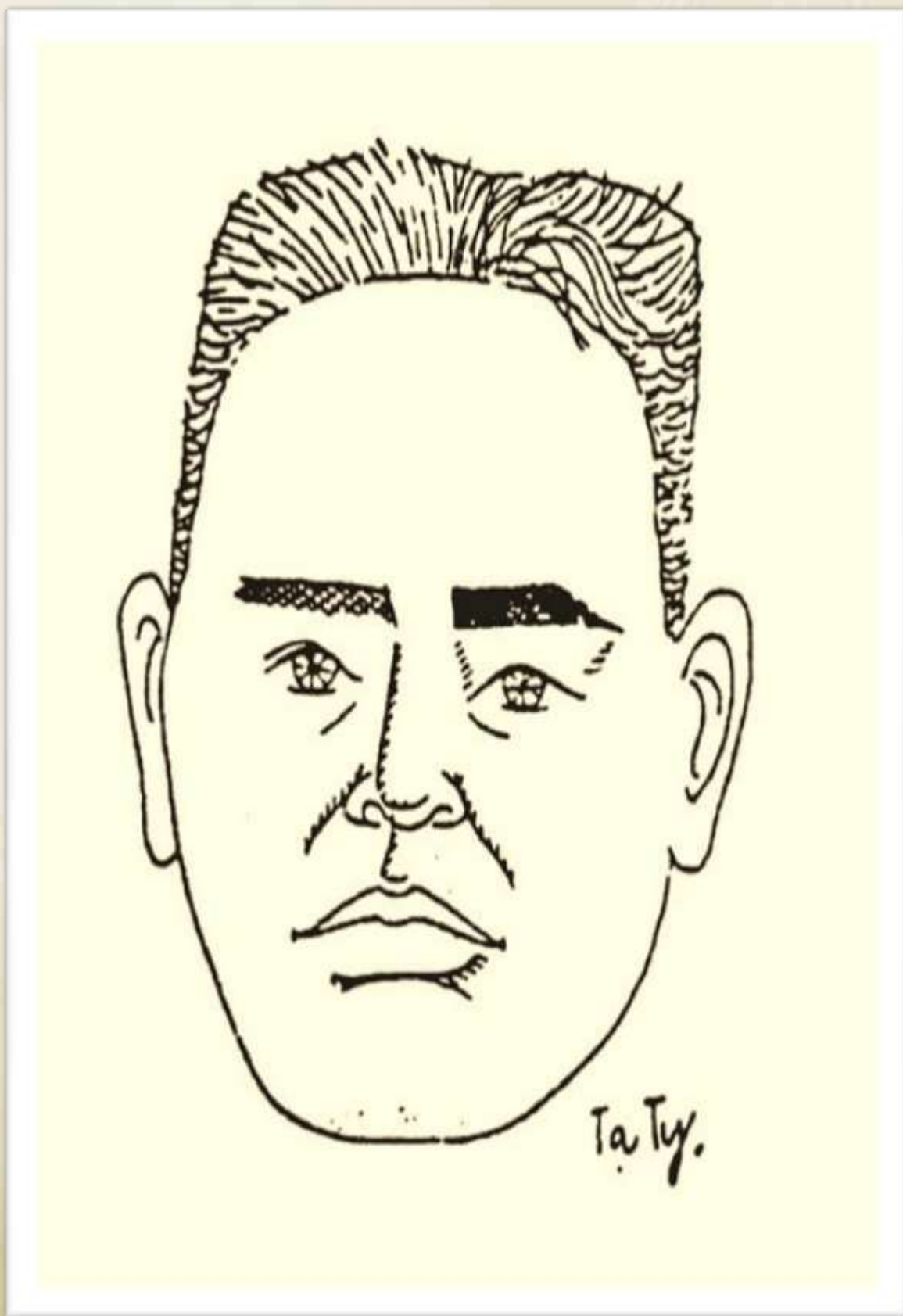
Tha nhân sống hiền triết

Tha nhân Trịnh Công Sơn vẫn chưa rời nhân duyên với chúng ta, vì chúng ta cũng giới thiệu cho tha nhân Trịnh Công Sơn một người bạn mới, với lá thư ngắn: «Anh Sơn ơi, đây là bạn của Khóa, nó là bác sĩ, hay cứu người, hay độ thể, nó về Sài Gòn chào anh, rồi Khóa dặn nó khám bệnh cho anh luôn nha...».

Bác sĩ bạn mình trở lại Paris, lại mang thư của nhạc sĩ tới cho mình, rồi ngồi kể luôn câu chuyện tha nhân này gặp tha nhân nhân kia: «Moi biết anh Sơn là nhờ toi, moi vui vẻ nhận «sứ mệnh» đến khám bệnh rồi tìm cách chữa bệnh cho anh ấy. Vậy mà khi moi tới nơi, anh ấy đã đứng đón trước cửa với chiếc xe gắn máy của anh ấy, rồi nói luôn: «Bệnh tình của moi thì khám sau, bây giờ cần toi khám gấp cho một ca sĩ đang bị ung thư». Thế là cùng đi với anh Sơn, tới thăm rồi khám cho ca sĩ ấy».

Và từ đấy, đã sau hơn hai mươi năm, tha nhân bác sĩ và tha nhân ca sĩ đã thành bạn tâm giao, khi tha nhân này biết cứu tha nhân kia, mặc dù tha nhân Trịnh Công Sơn đã qua đời hơn hai năm rồi.

Nhưng hơn hai năm «thăm tháp gì!», mà kể cả một đời người cũng «nhằm nhò gì!», để nói theo giọng Sài Gòn mỗi lần bạn bè sum họp vui sống rồi tụ họp sống vui với tha nhân Trịnh Công Sơn. Vì «Đường mòn nhân nghĩa chẳng mòn!»



Nguyễn Văn Vĩnh

Tha nhân *dang tay-nắm tay-nối tay*

Trong một tha nhân Trịnh Công Sơn, tôi đã thấy rồi thấu ra nhiều tha nhân Trịnh Công Sơn khác, cứ thử là lấy ra tu tập cho chính tôi, để tu dưỡng cho nhân ảnh tha nhân ngay trong nhân lý làm nên nhân tính của tôi. Nên riêng tôi rất xa lạ với các kẻ cực đoan, bên này hay bên kia, có ý đồ cổ súy: «*tiêu diệt*» hay «*thủ tiêu*», «*thanh trừng*» hay «*thanh toán*» tha nhân Trịnh Công Sơn.

Tôi xa lạ và thấy tiếc cho nhân kiếp của họ, một nhân kiếp không cao, sâu, xa, rộng, bằng một vài ca từ, hay một khúc của tha nhân Trịnh Công Sơn: «*Rừng núi dang tay nối lại biển xa/ Ta đi vòng tay lớn mãi để nối sơn hà/ Mặt đất bao la, anh em ta về/ Gặp nhau mừng như bão cát quay cuồng trời rộng/ Bàn tay ta nắm nối tròn một vòng Việt Nam...*».

Những kẻ cực đoan, bên này hay bên kia, họ sống mà không biết: *dang tay. Cờ nối gió đêm vui nối ngày/ Giòng máu nối con tim đồng loại/ Dựng tình người trong ngày mới/ Thành phố nối thôn xa với vợi/ Người chết nối linh thiêng vào đời/ Và nụ cười nối trên môi...* Những kẻ cực đoan, bên này hay bên kia, họ sống mà không hiểu: *Giòng máu nối con tim đồng loại.*

Từ Bắc vô Nam nối liền nắm tay/ Ta đi từ đồng hoang vu vượt hết núi đồi/ Vượt thác cheo leo, tay ta vượt đèo/ Từ quê nghèo lên phố lớn, nắm tay nối liền/ Biển xanh sông gấm nối liền một vòng tử sinh... Những kẻ cực đoan, bên này hay bên kia, họ sống mà không thấu câu chuyện của tha nhân: *nắm tay nối liền... một vòng tử sinh!*



Nguyễn Đình Toàn

Tha nhân Việt là ai?

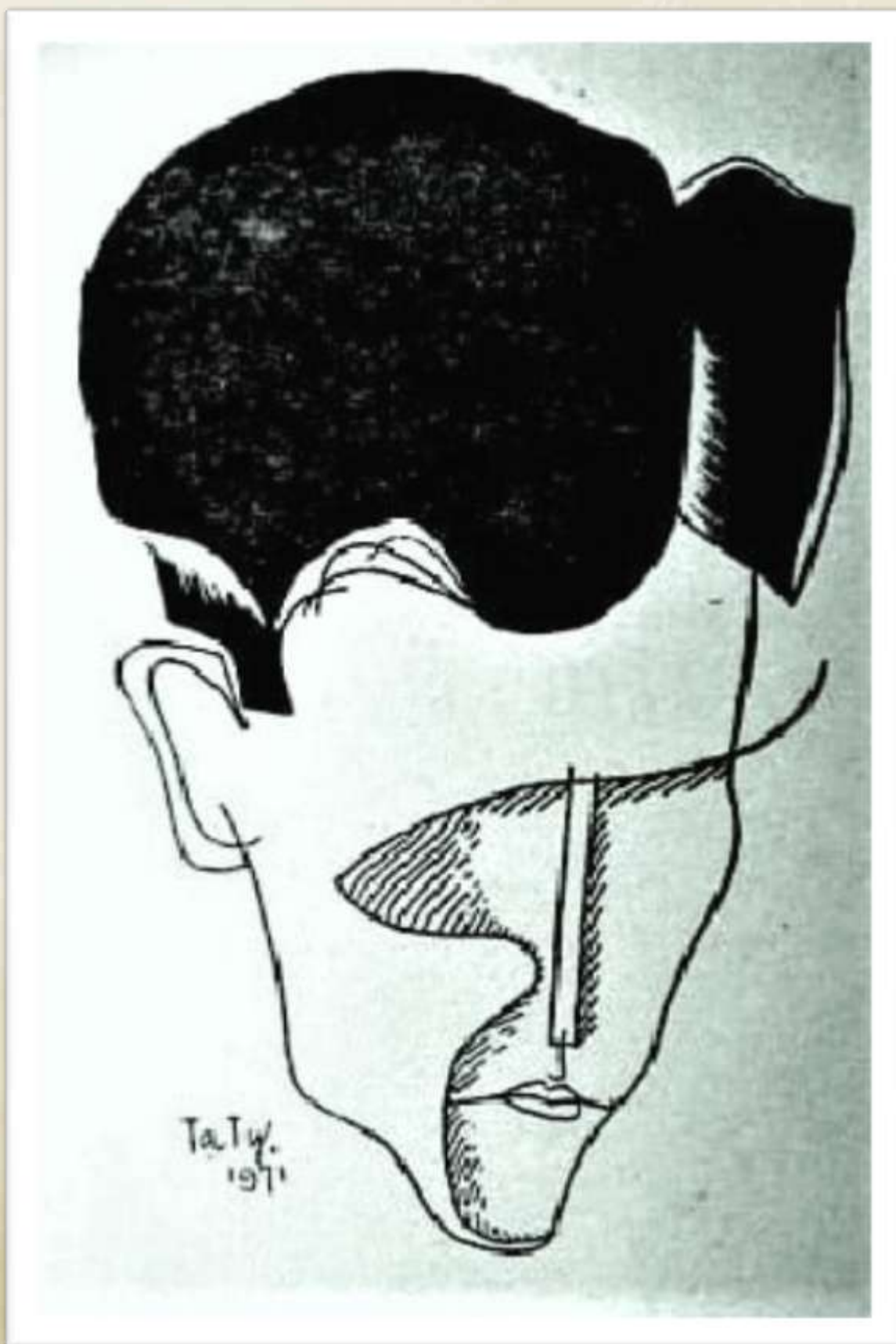
Tha nhân Việt thừa xưa mà ai cũng biết, qua Việt sử với sử tính của một dân tộc tự xem *bản sắc Việt* như chính *nhân phẩm Việt* để bảo đảm toàn vẹn lãnh thổ và độc lập của quốc gia như bảo vệ nhân vị và nhân bản của mình. *Tha nhân Việt* thừa ấy có nhân diện một dũng tộc can cường giữ nước. *Tha nhân Việt* thừa nọ có nhân dạng một minh tộc có thông minh cùng thông thái để thắng mọi ngoại xâm tàn ác. *Tha nhân Việt* thừa nào có nhân cách một chính tộc, chân chính trong giáo lý, vì trong sáng trong đạo lý. *Tha nhân Việt* thừa xưa đó có Ngô Quyền một sớm một chiều dẹp bỏ và vứt đi một ngàn năm Bắc thuộc. *Tha nhân Việt* thừa nọ có minh tướng Lê Đại Hành, Trần Hưng Đạo... có minh quân Lý Thái Tổ, Trần Nhân Tông... có luôn minh sư Vạn Hạnh, Nguyễn Trãi... có cả minh thi làm nên minh luận Nguyễn Du. Nhưng bây giờ *Tha nhân Việt là ai?* Là dân chúng Việt hay dân tộc Việt? Là xã hội Việt hay giống nòi Việt? *Tha nhân Việt* chính là *thân thể Việt* với thể lực Việt, trí lực Việt, tâm lực Việt. Vậy sao *thân thể Việt* này ngày nay lại cúi đầu trước bạo quyền độc đảng công an trị, lại khom lưng trước tà quyền độc đảng tham nhũng trị, lại khoanh tay trước quỷ quyền độc đảng ngu dân trị, lại quỳ gối trước ma quyền độc đảng tuyên truyền trị. *Tha nhân Việt* thừa xưa là dũng tộc, thừa nào là minh tộc, thừa nọ là chính tộc hãy tới ngay để đánh thức cho *tha nhân Việt* thừa này, bây giờ và ở đây. Để *thân thể Việt* được *ngẩng đầu-thẳng lưng-cứng tay-đứng dậy* để đi tới mà nhận lại nhân vị dũng tộc, nhân bản minh tộc, nhân phẩm chính tộc.



Đỗ Mạnh Tường. (Thế Phong)

Tha nhân lao nô-tha nhân nô tỳ!

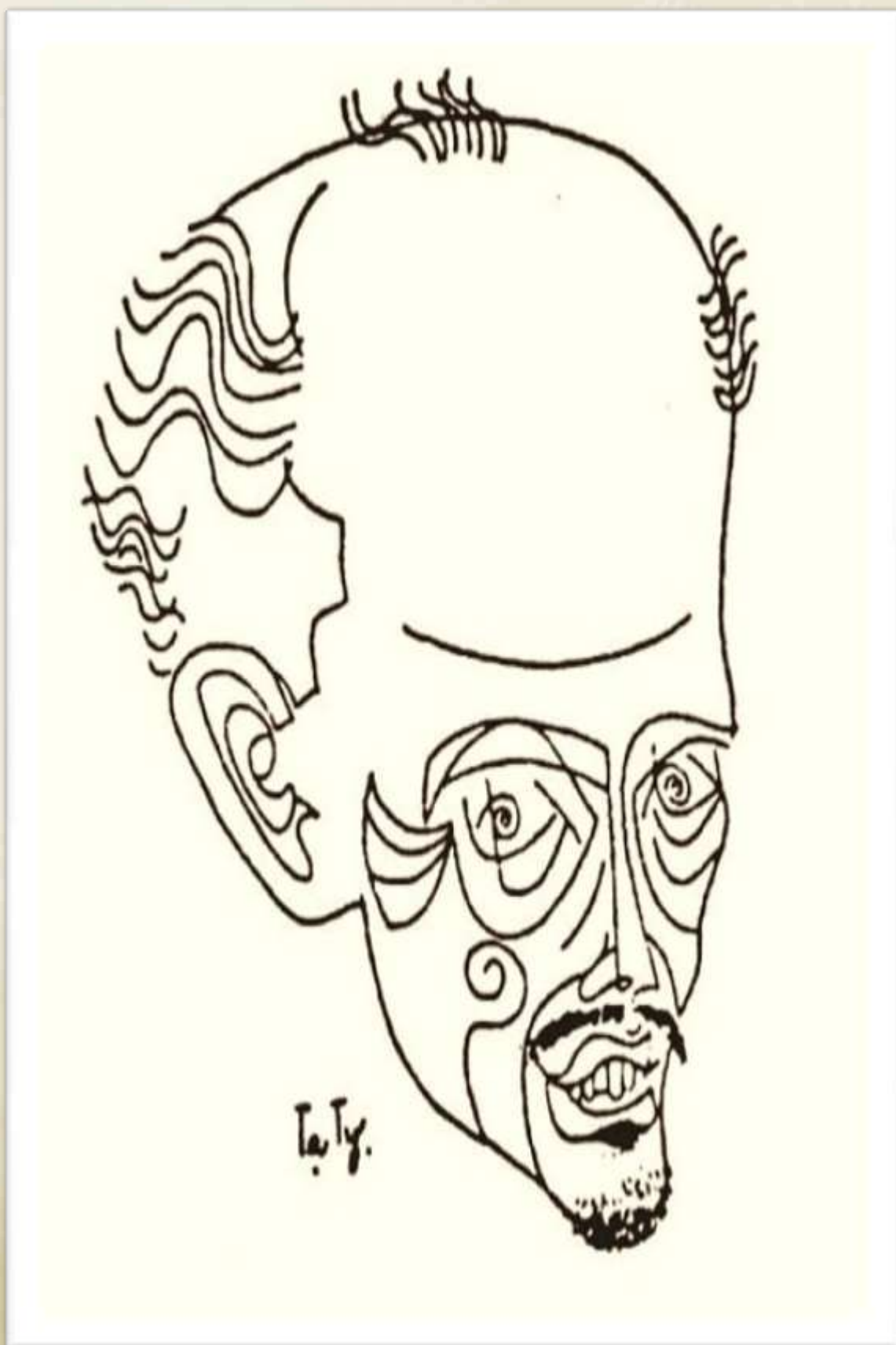
Tha nhân Việt là ai? Sao giờ đây lại cúi đầu-khom lưng-khoanh tay-quỳ gối để nhận lãnh kiếp tôi đòi, ăn nhờ ở đậu nơi xứ người, qua các chương trình xuất khẩu lao động của bọn đầu đảng, đầu sỏ, đầu sòng, đầu nậu tỵ bè tỵ đảng quanh bọn chớp bu của ĐCSVN. Nếu chúng buôn dân bằng ma sách xuất khẩu lao động để biến đồng bào thành tôi tớ, với số kiếp trai thành lao nô-gái thành nô tỳ cho các quốc gia láng giềng; thì chúng sẽ dễ dàng đi thêm một bước nữa là bán nước. Và chúng đã bán tài nguyên thiên nhiên của đất nước rồi để bọn Tàu tặc-Tàu phi-Tàu tà-Tàu họa-Tàu hoạn-Tàu nạn biến quê hương gấm vóc của tổ tiên Việt không những thành một ổ rác khổng lồ, mà còn gây ra bao làng ung thư với ô nhiễm ngày ngày trùn phủ lên nhân kiếp Việt, dân tộc Việt, giống nòi Việt. Hãy tâm niệm rõ hai điều: một là bọn đầu đảng, đầu sỏ, đầu sòng, đầu nậu tỵ bè tỵ đảng quanh bọn chớp bu của ĐCSVN, diệt dân chủ để triệt nhân quyền, không phải là Tha nhân Việt! Vì nhân tâm của tha nhân là luôn thiết tha tới nhân quyền của đồng loại, tới nhân phẩm của đồng bào. Điều thứ hai là không được trách các dân tộc láng giềng đã xem xét rồi cư xử với các nạn nhân của xuất khẩu lao động Việt như tôi tớ, trong số phận nô bộc với trai thành lao nô, với gái thành nô tỳ. Vì ta tới xin xỏ công ăn việc làm như các tha nhân tôi mọi; có đáng trách, đáng buộc tội, đáng xử tội là đám đầu đảng, đầu sỏ, đầu sòng, đầu nậu tỵ bè tỵ đảng quanh bọn chớp bu của ĐCSVN đang mạt vận hóa tha nhân Việt trong ánh mắt cách nhìn của các nước láng giềng.



Văn Việt

Tha nhân chủ- tha nhân tớ

Tha nhân như kẻ xa người lạ, mà ta không rõ từ đâu tới, nhưng khi ta nhận ra nhân diện, nhân dạng, nhân cách của tha nhân, thì ta phải đi thêm một bước nữa để nhận ra thêm nhân giáo của tha nhân. Một nhân giáo tới từ giáo lý làm nên cả một hệ thống giáo dục của tha nhân, có giáo khoa, giá trình, giáo án đi tự đạo lý hay, đẹp, tốt, lành để tới luân lý hiểu bốn phận, biết trách nhiệm với đồng bào và đồng loại. Khi ta nhận ra tha nhân là láng giềng gần lại cùng *nôi tam giáo đồng nguyên* của ta đã thành công vì đã làm chủ các công trình khoa học, kỹ thuật, công nghệ... là Đài Loan, Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc. Và khi họ đã làm chủ sáng tạo khoa học, kỹ thuật, công nghệ... thì họ thật sự làm chủ nhân kiếp của họ, cụ thể là họ đi mượn các tha nhân chung quanh không có vốn liếng khoa học, kỹ thuật, công nghệ... để làm công cho họ. Và trong đó có công nhân, có hàng trăm, hàng triệu người Việt đang làm công, làm thợ cho họ. Một câu hỏi đau như cắt của tha nhân Việt là tại sao lại đi làm công, làm thợ cho láng giềng cùng giáo lý, đạo lý, luân lý với mình? Câu trả lời cũng làm Việt tộc đau quặn có trong câu trả lời là chế độ chính trị bạo quyền độc đảng toàn trị bằng *chuyên chính vô sản* mà gốc, rễ, cội, nguồn là *chuyên chính vô học*. Mà *chuyên chính vô học* này không những không có hệ thức (*kiến thức, tri thức, trí thức, ý thức, nhận thức*) để *tỉnh thức* mà còn biết hệ thông (*thông minh, thông thái, thông thạo*), trống luôn hệ chuyên (*chuyên cần, chuyên môn, chuyên khoa, chuyên ngành*), nên rỗng luôn hệ sáng (*sáng kiến, sáng tạo, sáng lập, sáng chế*) thì làm sao làm chủ được!

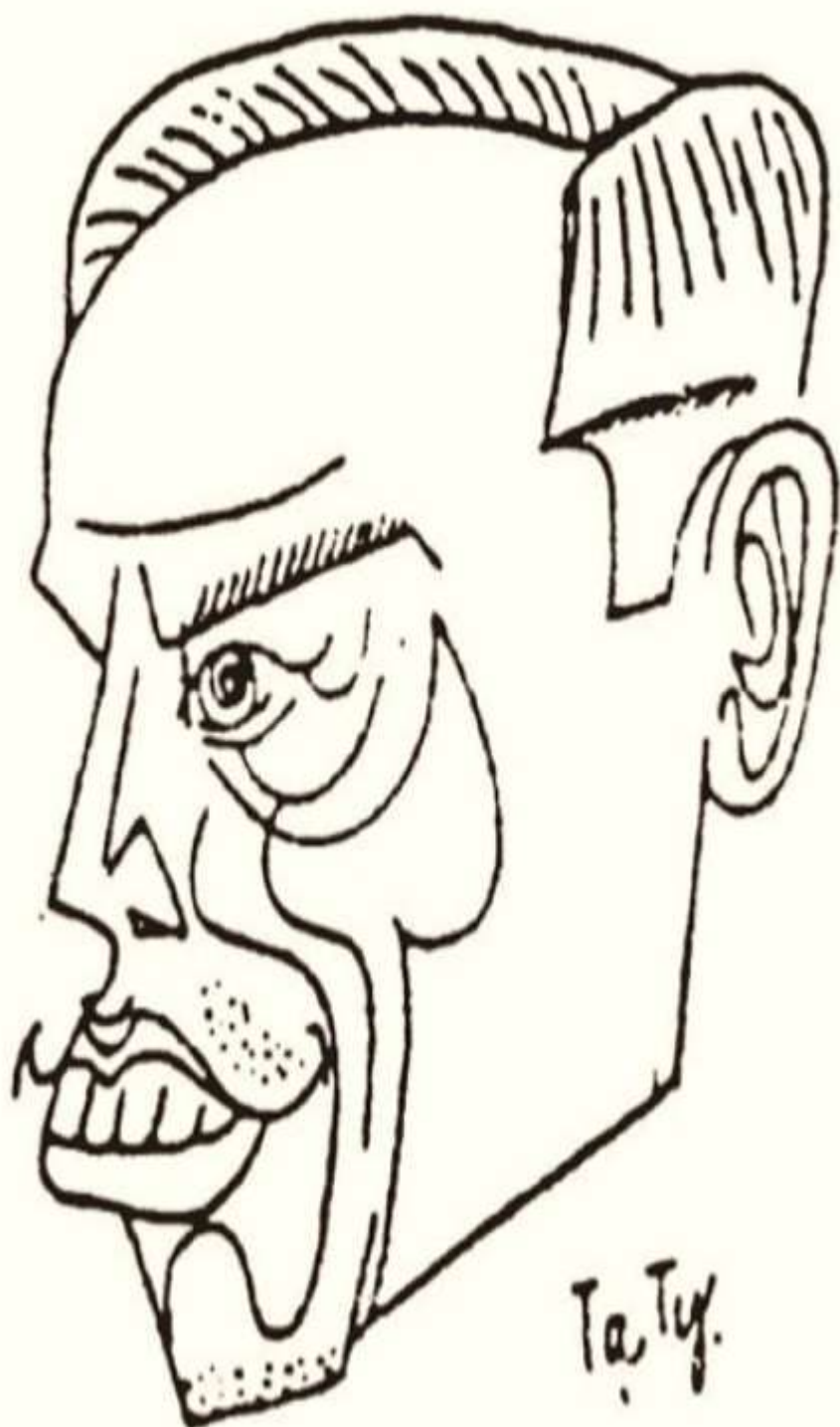


Trọng Lang

Tha nhân việt-tha nhân người

Tha nhân việt hay *tha nhân người* là những ai? Việt tộc ta hay kẻ xa người lạ, đang là láng giềng gần hay đồng loại xa ta hằng châu lục, nhưng ta biết tất cả *tha nhân Việt* hay *tha nhân người* đều sống chung, sống cùng trong một nhân loại. Mà khởi điểm của *nhân loại* là có chung một *nhân vị* vì có cùng một *nhân tính*, có cùng một *nhân bản* vì có chung một *nhân lý* của một nhân loại biết sống bằng tập thể, cộng đồng, xã hội. Nhưng *nhân tri* và *nhân trí* của dân tộc này sẽ quyết định *nhân quyền* và *nhân phẩm* của dân tộc đó. Mà *nhân quyền* và *nhân phẩm* lại ngày ngày được bồi đắp hoặc bị vùi dập bởi chế độ chính trị mà kẻ cầm quyền lực sẽ đóng góp hoặc truy diệt *nhân đạo*, *nhân tâm*, *nhân từ* của dân tộc đó.

Câu chuyện *tha nhân Việt* hay *tha nhân người* đã là câu chuyện đau thương của dân tộc Hàn quốc, có cùng một sắc tộc, có chung một văn hóa, có cùng một lịch sử, có chung một truyền thống... Nhưng chế độ của Nam Hàn có văn hóa dân chủ, có văn minh đa nguyên, có văn hiến nhân quyền hoàn toàn nghịch hướng trái chiều với Bắc Hàn, một loại ung thư đại tràng từ độc đảng tới bạo quyền, từ đạo lý tới luân lý. Một loại quái thai với một chế độ độc tài toàn trị quái súc, khi mỗi công dân Việt đặt câu hỏi: *tha nhân Việt là gì? tha nhân Việt là ai?* Thì hay bắt đầu công cuộc nghiên cứu, điều tra, khảo sát mà bước đầu tiên là *phân tích so sánh* để có *phân định bản chất* là hiện nay tha nhân Việt đang gần hay đang xa loại quái thai với một chế độ độc tài toàn trị quái súc như Bắc Hàn? Đang mang trọng bệnh ung thư đại tràng mà không có láng giềng, bạn bè gần xa để chăm lo, chăm sóc cho mình.

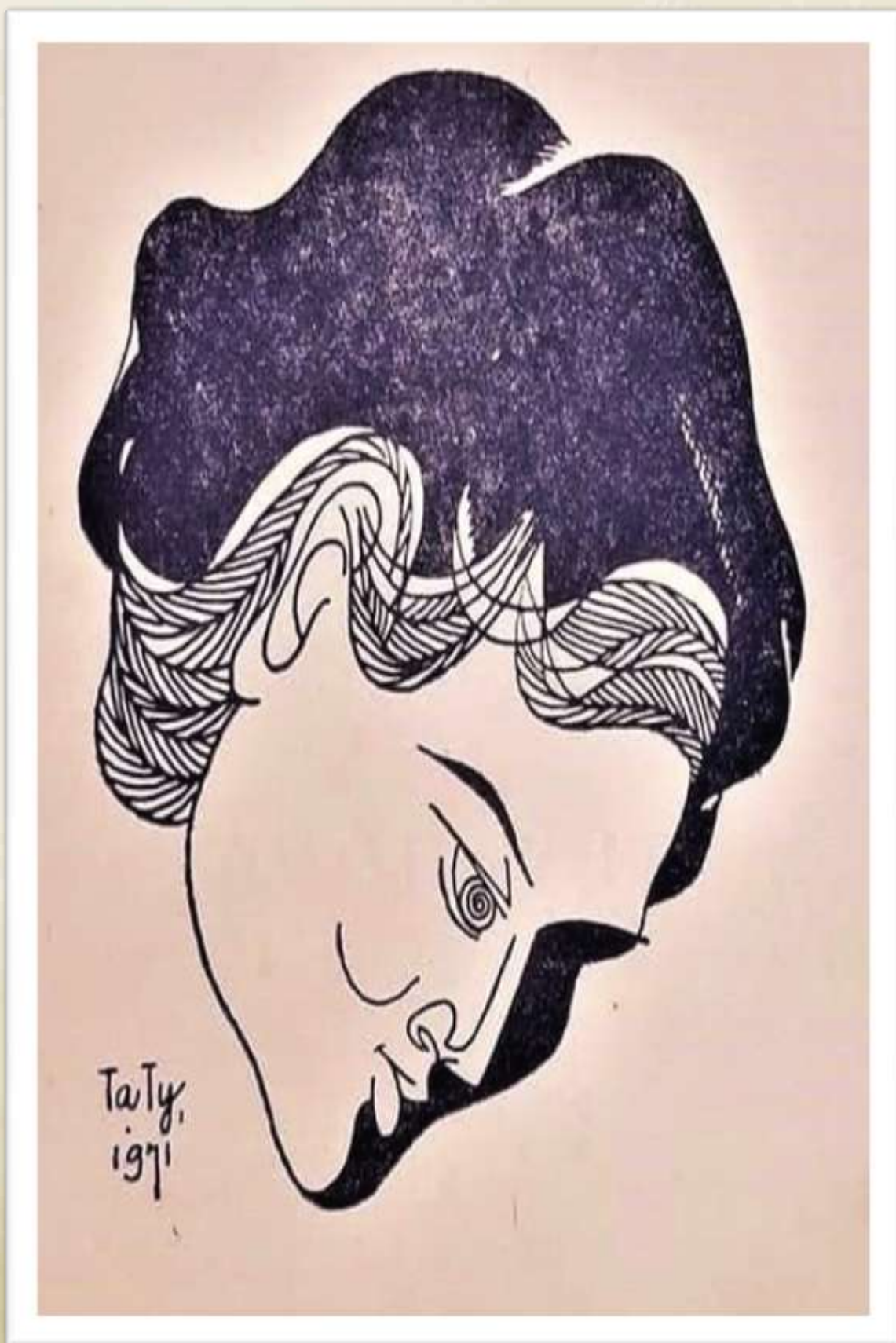


Trương Đình Thi

Tha nhân trực lý trước cực quyền

Khi ta xem *kẻ xa người lạ* đang đối diện với ta là tha nhân, thì tha nhân này cũng nhìn ta *như kẻ xa người lạ*, nên ta là tha nhân của tha nhân này. Nhưng cả hai nếu sống chung, sống cùng một nhân loại, thì cả hai đều có thể là nạn nhân của cực quyền, một loại *quyền-lực-vị-quyền- lực* mà sẵn sàng *bất nhân thất đức*. Mà chuyện *bất nhân thất đức* thì tha nhân và ta *không chấp nhận được*, tại sao lại không chấp nhận được? Chỉ vồn vện là tha nhân và ta *không chịu đựng được*. Nhưng tại sao lại không không chịu đựng được? Chỉ vì hành vi *bất nhân thất đức* xúc phạm *nhân phẩm* của tha nhân và của ta. Chỉ vì hành động *bất nhân thất đức* triệt hủy *nhân tính* của tha nhân và của ta. Chỉ vì hành tác *bất nhân thất đức* chôn vùi *nhân tâm* của tha nhân và của ta.

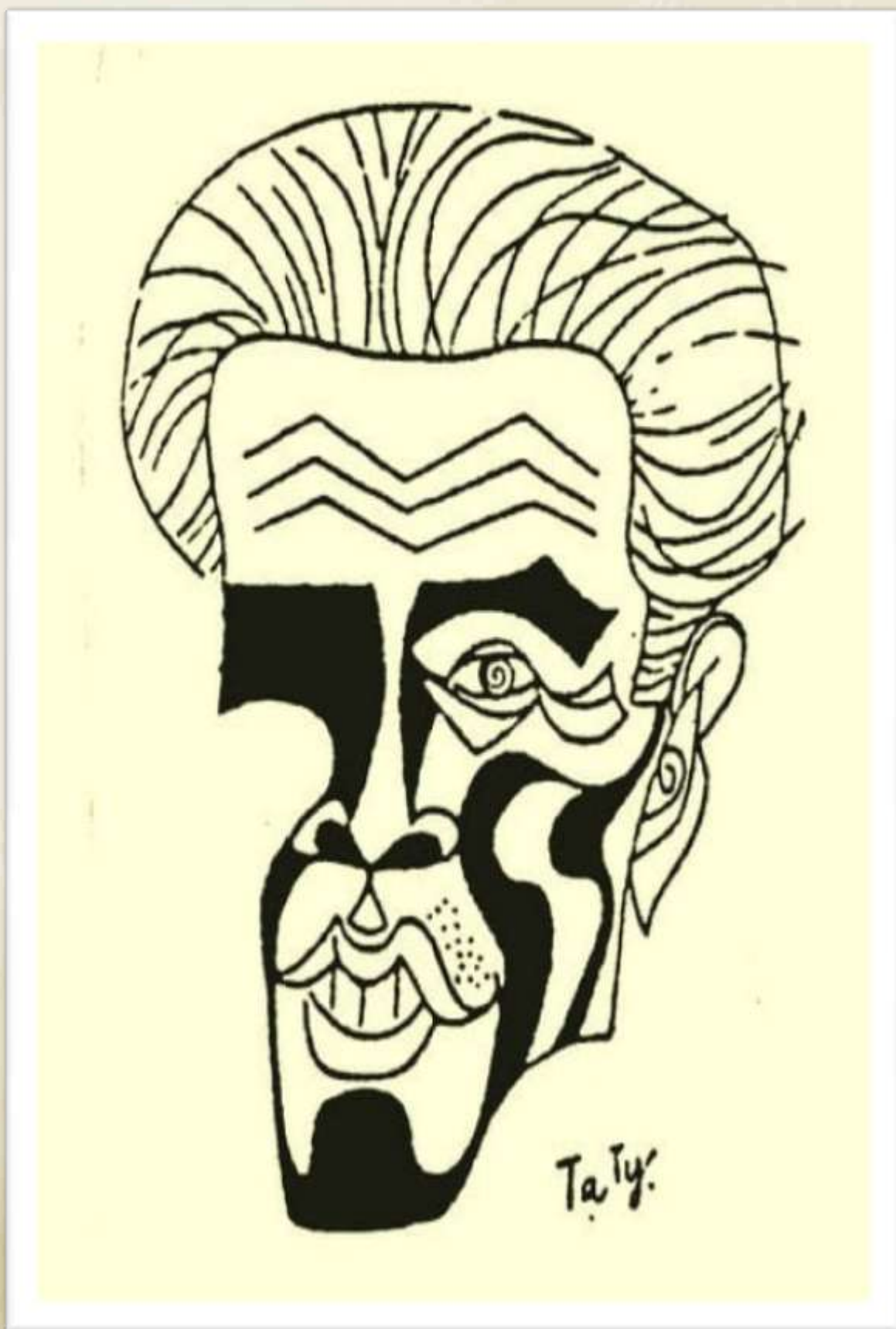
Cụ thể là tha nhân và ta có chung, có cùng một *nhân lộ*, không chấp nhận chuyện *bất nhân*, không muốn là nạn nhân của *thất đức*. Nên bè đảng nào mang ý đồ *quyền-lực-vị-quyền-lực* mà sẵn sàng *bất nhân thất đức* chính là những bè đảng đã rời *nhân lộ*. Khi chọn *cực quyền* thì bè đảng này phải đi trên *bạo lộ cực quyền công an trị*. Khi chọn *cực quyền* thì bè đảng này phải đi trên *tà lộ cực quyền tham nhũng trị*. Khi chọn *cực quyền* thì bè đảng này phải đi trên *ma lộ cực quyền ngu dân trị*. Khi chọn *cực quyền* thì bè đảng này phải đi trên *quỷ lộ cực quyền thanh trừng trị*. Cụ thể *cực quyền* có hạ nguồn là *thất nhân bất đức*, vì từ thượng nguồn tới trung nguồn nó đã giết người để cướp quyền. Để ôm giữ *cực quyền* thì nó sẵn sàng sẽ tiếp tục giết người, triệt nhân, diệt đức. Nhân kiếp của tha nhân và của ta không thể chấp nhận chuyện *giết-người-để-cướp-quyền*.



Túy Hồng

Tha nhân trực luận trước cuồng quyền

Khi tha nhân và ta có chung, có cùng một *nhân lộ* để khai phá *nhân tri* và *nhân trí*, từ đó bảo vệ *nhân bản* và *nhân vị* cho nhau. Nhân lộ này sẽ trở thành *nhân đạo* để bảo vệ không những *nhân lý* và *nhân tính*, mà còn để bảo hành *nhân tâm* và *nhân từ* của tha nhân và của ta. Nên tha nhân và ta đều có chung một mong cầu là được sống trong một chế độ có *nhân tri* và *nhân trí*, trong một định chế mà *nhân bản* và *nhân vị* được bảo vệ, với các cơ chế mà *nhân lý* và *nhân tính* được bảo trọng. Tất cả được xây dựng bằng giáo lý làm nên giáo dục biết trân quý *nhân tâm* và *nhân từ*. Nhưng trước những *bè đảng cuồng quyền*, sẵn sàng cuồng tâm, cuồng trí trong cuồng điên để giết người thì tha nhân và ta phải có những hành vi dân thân gì? Những hành động đấu tranh gì? Những hành tác quyết đoán gì? Câu trả lời có ngay *ngã tư nhân lý-nhân luận-nhân quyền-nhân phẩm*. Tại đây, tha nhân và ta có chung, có cùng một *nhân lý* để vạch mặt các *bè đảng cuồng quyền* là chúng rỗng *nhân lý*. Từ đây, tha nhân và ta có chung, có cùng một *nhân luận* để chỉ tên các *bè đảng cuồng quyền* là chúng trống *nhân luận*. Từ đó, tha nhân và ta có chung, có cùng một *nhân quyền* để đưa ra ánh sáng là các *bè đảng cuồng quyền* chúng đang diệt *nhân quyền*. Vì tha nhân và ta có chung, có cùng một lẽ phải để xác chứng là các *bè đảng cuồng quyền* chúng đang triệt *nhân phẩm*. Tha nhân và ta giao thông thả ngay *ngã tư nhân lý-nhân luận-nhân quyền-nhân phẩm* bằng ba giá trị *tự do-công bằng-bác ái*. Nếu các *bè đảng cuồng quyền* muốn tìm lại nhân lộ thì phải biết ngừng tại ngã tư này để nhận lại nhân đạo.

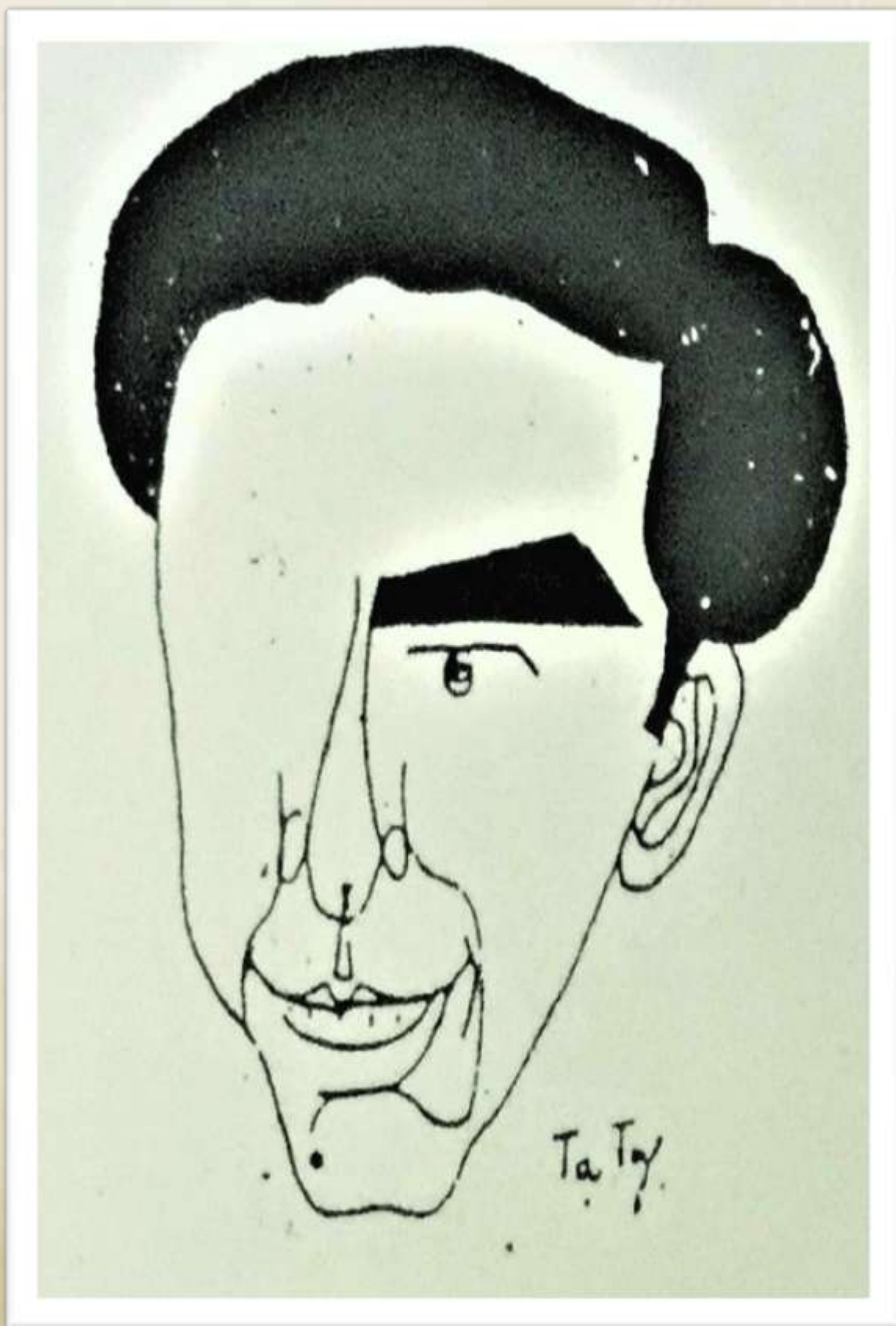


Vi Huyền Đắc

Tha nhân có: *trộm-cắp-cướp-giật* không?

Việt tộc sống cận kề với một dân tộc mà chúng ta ngày ngày khám phá ra các ẩn số, như đang khám phá một tha nhân. Họ tự xem dân tộc họ là *Trung Hoa* và đất nước họ là *Trung Quốc*, mà dân ta thường gọi vồn vện là: *người Tàu*. Câu chuyện khám phá đúng về *tha nhân Tàu* đang là câu chuyện sinh tử của Việt tộc, vì chúng ta đang sống trong hai gọng kềm: *ngoại xâm* và *nội xâm*. Vận mệnh giống nòi Việt như *chỉ mảnh treo chuông*, vì giòng sinh mệnh của Việt tộc đang bị *đổ đục chất Tàu* lai. Mà *ngoại xâm* là tập đoàn lãnh đạo *Tàu cộng* đã và đang *trộm-cắp-cướp-giật* đất, biển, đảo của Việt tộc. Và *nội xâm* là đám lãnh đạo của *ĐCSVN-Đảng cộng sản Việt Nam* đã biết *phản dân hại nước* để sẵn sàng đi thêm một bước nữa là *buôn dân bán nước*.

Từ mật nghị Thành Đô 1990 với *ĐCSTQ-Đảng cộng sản Trung Quốc* tới bao mật nghị khác hiện nay được ký kết trong bóng tối *buôn gian bán lận* trên quỹ lộ: *thà mất nước hơn là mất đảng!* *Ngoại xâm* là *ĐCSTQ* mang tâm địa của *Tàu tặc-Tàu phỉ-Tàu tà-Tàu họa-Tàu hoạn-Tàu nạn* với đám *đầu đảng, đầu sỏ, đầu sòng, đầu nậu* là *Tàu cộng*, không hề là dân tộc Tàu và chắc chắn không phải là *tha nhân Tàu*. Mà *tha nhân Tàu* từ thừa xưa Việt tộc đã biết đón, tiếp, học, hiểu từ tư tưởng tới minh triết, đó là *Khổng Tử, Lão Tử, Trang Tử, Mạnh Tử...* Những *tha nhân* tư tưởng chế tác được phong cách đại quốc của *Trung Quốc*; còn đám *đầu đảng, đầu sỏ, đầu sòng, đầu nậu* của *ĐCSTQ* chỉ nói lên ma cách *trộm-cắp-cướp-giật* của chúng. Chúng đê tiện nên chúng không có phong cách đại quốc, chúng chỉ là bọn âm binh, chúng không phải là *tha nhân Trung Hoa*.

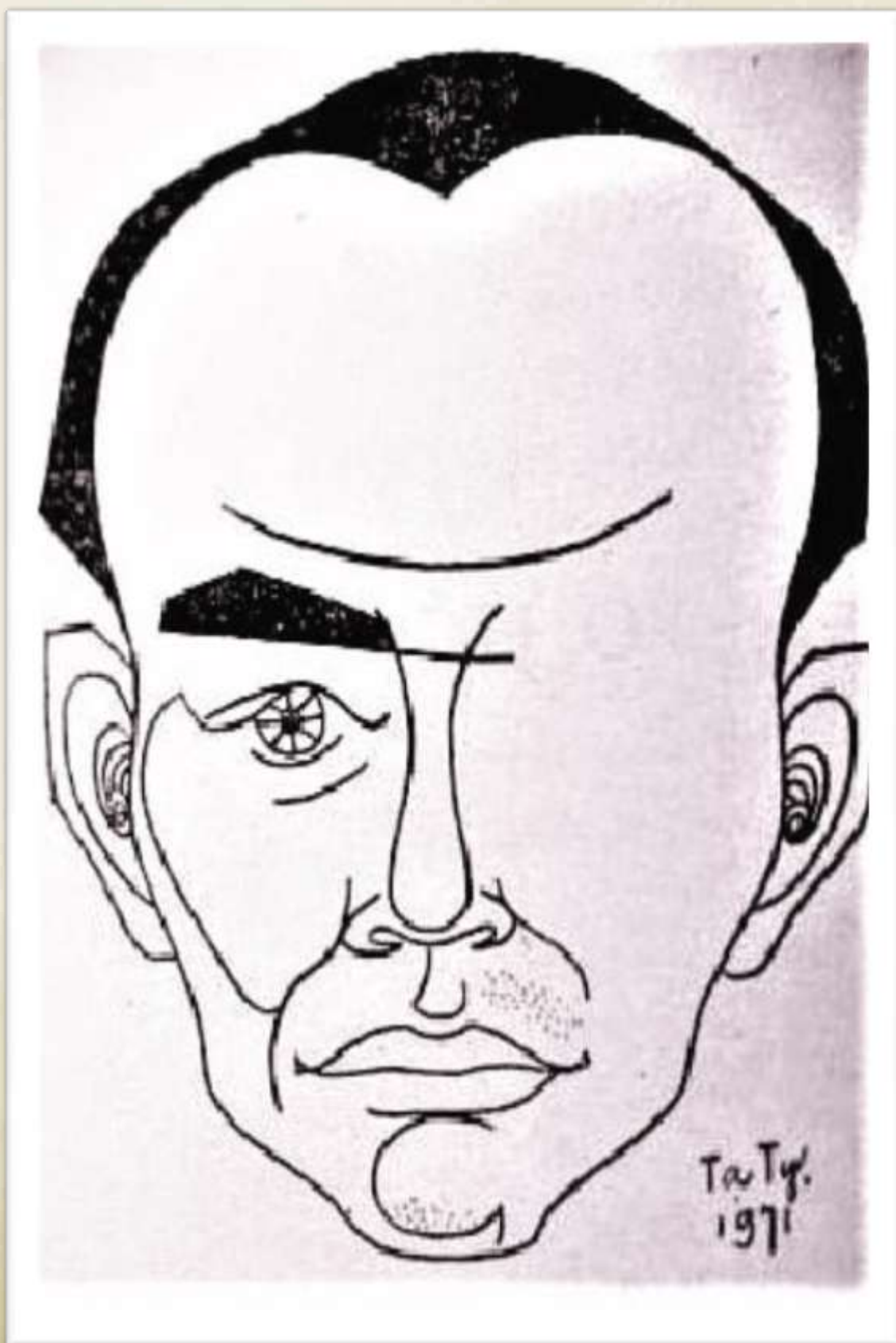


Việt Đình Phương

Tha nhân: «*lực lượng thù địch*»?

Cấu trúc ngữ pháp «*lực lượng thù địch*» tới từ luận điệu của đám lãnh đạo ĐCSVN được sử dụng buộc tội tất cả những đồng bào không đồng ý với bạo quyền độc đảng công trị đã bị vô loài hóa bằng con đường chuyên chính bằng bạo lực. Tự đặt tên là *chuyên chính vô sản*, nhưng *bản chất* là *chuyên chính vô hậu* vì *vô học*, trong nội hàm *vô tri* nên *vô luân*, với hậu quả là *vô giác* nên *vô loài*. Nếu đồng bào của chúng là những đứa con tin yêu của Việt tộc còn bị chúng buộc tội rồi vu cáo là «*lực lượng thù địch*»; thì tha nhân là kẻ xa người lạ rất dễ bị vu khống, vu cáo rồi vu họa cũng là những «*lực lượng thù địch*». Câu chuyện «*lực lượng thù địch*» là câu chuyện từ *não trạng thất nhân* đã chế ra *não bộ thất đức* của các lãnh đạo ĐCSVN là: sẵn sàng giết chính đồng bào của mình.

Bắt đầu bằng phương trình *thanh toán-thanh trừng*: thanh toán các đảng phái không đồng ý với ĐCSVN 1930-1945, luôn song hành cùng thanh trừng ngay trong nội bộ của ĐCSVN, mà chuyện giết hại nhau là một phản xạ «*com bữa*». Lịch sử của ĐCSVN là huyết sử của xương máu và nước mắt của Việt tộc từ gần một thế kỷ, từ 1930 từ ngày thành lập ĐCSVN tới nay. Với *Cải cách ruộng đất* 1956-1958 với đám con cái vô loài đã theo chuyên chính vô luân mà *đấu tố* cả bố mẹ, gia đình, thân tộc, láng giềng... cho tới cuộc nội chiến huynh đệ tương tàn do ĐCSVN tổ chức 1954-1975 đã cướp đi hàng triệu sinh linh. Vẫn chưa dứt: *Trại cải tạo*, *Kinh tế mới*, *Thuyền nhân*, *xuất khẩu lao động*... từ thế kỷ XX tới thế kỷ XXI. Mà huyết sử của ĐCSVN là đảng sẵn sàng giết người, nên tha nhân -kẻ xa người lạ- *phải cẩn trọng*!

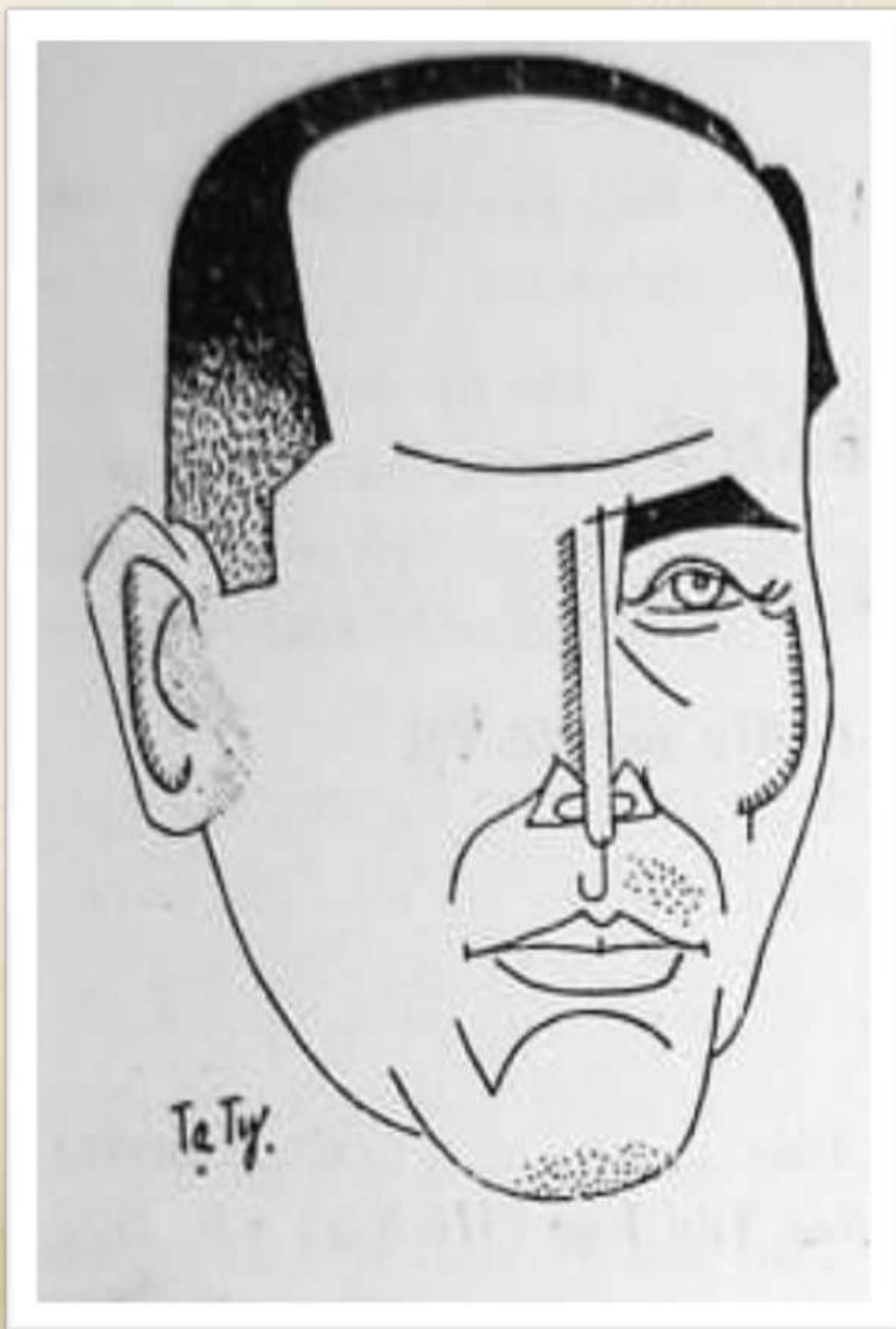


Vũ Bằng

Tha nhân từ *chất thánh* tới *chất thiêng*

Khi ta nhận ra nhân diện cùng nhân dạng của tha nhân đang còn là *kẻ xa người lạ* với ta, thì tức khắc đạo lý cùng đạo đức của ta phải biết nhận ra *chất thánh* là nội chất hay, đẹp, tốt, lành của *chất thiện*, đã làm nên *chất thiêng* cao, sâu, xa, rộng của *chất linh* làm nên *chất người*. Một *chất người* tự nó thiêng liêng, vì cuộc sống, sự sống, chất sống của con người là vô giá! Một *giá trị* tự nó vô biên. Nơi mà mỗi cá nhân có lương tâm, mỗi cá thể có lương thiện phải có lương tri để biết rằng mỗi người là một sinh linh. Khi ta thấy và thấu được sự liên kết *chất thánh-chất thiện-chất thiêng-chất linh*, ta sẽ cùng tha nhân dù vẫn còn là *kẻ xa người lạ* nhưng sẽ không còn là *người dưng nước lã* nữa.

Vì nước lã, nước nhạt giờ đã trở thành nước lành để nuôi dưỡng nhân sinh, nước trong để giáo dưỡng nhân tri bằng *chất thánh, chất thiện, chất thiêng, chất linh* của tha nhân và cả của ta nữa. Một dân tộc, một truyền thống, một văn hóa, một giáo dục mà không nhận ra được *chất thánh, chất thiện, chất thiêng, chất linh* có ngay trong *chất người* thì đã làm đường lạc lối ngay trong nhân gian, nhân thế. Một đảng phái, một chế độ, một quốc sách, một chính trị mà không nhận ra được *chất thánh, chất thiện, chất thiêng, chất linh* chính là *chất người* trong chính trị của mình, thì sẽ rời nhân lộ làm nên nhân đạo. Rồi sẽ rơi vào bạo lộ độc đảng công an trị, tà lộ độc đảng tham nhũng trị, ma lộ độc đảng ngu dân trị, quỷ lộ độc đảng thanh trừng trị. Vì liên hợp *chất thánh-chất thiện-chất thiêng-chất linh* đã làm nên *chất người* sẽ không bao giờ *ngồi cùng chiếu ăn cùng mâm* với đảng, đám, bọn, bè đã sa vào bạo lộ, tà lộ, ma lộ, quỷ lộ.



Vũ Bằng

Tha nhân vô giá vì vô biên

Câu chuyện về tính liên hợp *chất thánh-chất thiện-chất thiêng-chất linh* đã làm nên *chất người* ngày ngày trở nên vô giá, vì giờ giờ trở nên vô biên để nhận diện văn minh của nhân quyền, để nhận dạng văn hiến của nhân phẩm. Khi ta đặt định đề *tha nhân vô giá vì vô biên*, ta có thể đi xa hơn nữa từ lý luận tới lập luận, từ giải luận tới diễn luận: *chất thánh-chất thiện-chất thiêng-chất linh* đã làm nên *chất người* cũng chính là *chất thánh của thượng đế-chất thiện của thần linh-chất thiêng của tôn giáo-chất linh của tín ngưỡng*. Tất cả có cùng một niềm tin, và niềm tin này được chuyển tải qua *tha nhân* đã làm nên *chất người* cho mỗi chúng ta. Niềm tin của con người không trên trời rơi xuống đất, niềm tin này không lơ lửng trên thinh không, niềm tin này có gốc, rễ, cội, nguồn của bao nỗi khổ trong nhân gian, của bao niềm đau trong nhân thế, đã được thấy và được thấu qua lịch sử của nhân loại.

Trong nhân loại này, có *tha nhân* và có ta, đã biến niềm tin này thành mong cầu vị nhân phẩm. Một mong cầu tích cực trong mong muốn được hưởng thiện để thăng hoa bằng nhân phẩm. Một nhân phẩm đã từng là nạn nhân với bao nỗi khổ niềm đau tới từ: bạo lực của quyền lực độc tài, tà lực của quyền lực độc tôn, ma quỷ lực của quyền lực độc trị, quỷ lực của quyền lực độc đảng. Tính liên hợp *chất thánh-chất thiện-chất thiêng-chất linh* luôn song hành - chung lưng đấu cật- với tính liên kết *chất thánh của thượng đế-chất thiện của thần linh-chất thiêng của tôn giáo-chất linh của tín ngưỡng*. Cả hai sẽ không bao giờ rời nhau, sẽ không bao giờ bỏ nhau, nếu *tha nhân* và ta đều biết *chất người vô giá vì vô biên*.



Hồ Hữu Tường

Tha nhân từ mong cầu tới mong muốn

Tha nhân là sự hội tụ để quân tụ giữa liên hợp *chất thánh-chất thiện-chất thiêng-chất linh* và liên kết *chất thánh của thượng đế-chất thiện của thần linh-chất thiêng của tôn giáo-chất linh của tín ngưỡng*. Tại đây, thì ranh giới giữa vô thần và hữu thần, tin một tôn giáo hay không tin một tôn giáo không còn một biên giới nữa, đây là một nhận thức thẳng hoa để hướng thiện. Sự thẳng hoa vì nhân phẩm này không còn phân biệt vô thần và hữu thần, theo một tôn giáo hay không theo một tôn giáo. Chúng ta còn phải đi sâu để đi xa vào nhân tri của con người để hiểu *từ mong cầu tới mong muốn* của nhân sinh. Nơi mà sự cầu mong trong cầu nguyện sẽ trở thành sự mong muốn bằng chính *ý lực* của mỗi chúng ta. Hãy lập nên những nhịp cầu thứ nhất *từ ý mong tới ý muốn* để có nội lực mà lập nên nhịp cầu thứ hai *từ ý muốn tới ý định* thực hiện cho bằng được mong muốn *nhân kiếp* phải là *nhân sinh* trong *nhân quyền* để bảo vệ *nhân phẩm*, đây chính là *ý lực* của *nhân tri*. Nhịp cầu dài *ý mong-ý muốn-ý định-ý lực* này không bị cắt khúc, cắt đoạn, cắt rời, đã nối được sự liên đới giữa tha nhân và ta, làm nên liên minh vì nhân phẩm, nơi mà *mong cầu* và *mong muốn* chỉ là một ! Một mãnh lực của tha nhân và ta cùng từ chối giết hại nhau, vì có cùng một *ý mong-ý muốn-ý định-ý lực* không *truy cùng diệt tận* nhau. Chính tại đây, ta đã nhận rõ *bản lai diện mạo* cùng *đường đi nước bước* của bạo lộ độc đảng công an trị, tà lộ độc đảng tham nhũng trị, ma lộ độc đảng ngu dân trị, quỷ lộ độc đảng thanh trừng trị. Và cũng tại đây, tha nhân cùng ta đã *vạch mặt chỉ tên* đảng, đám, bè, bọn này và tuyên bố: *chúng bây không được giết người!*

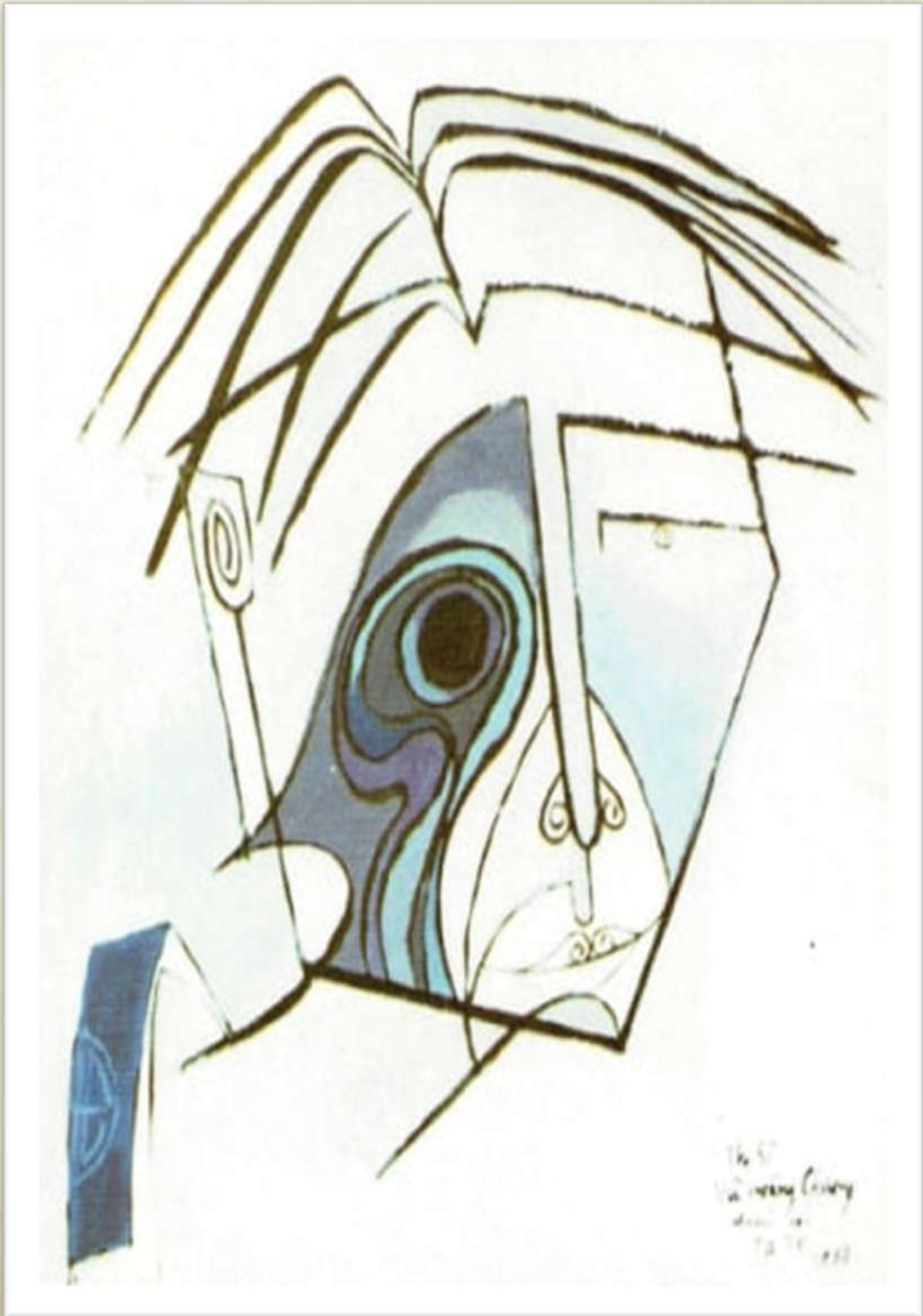


Văn Quang

Tha nhân mệnh đề nhân phẩm

Nhịp cầu dài ý mong-ý muốn-ý định-ý lực mà ta đã lập cùng tha nhân để cùng nhau khẳng định: không giết người! Cấm giết người ! Đây chính là mệnh lệnh của nhân tri làm nên nhân phẩm, có định đề của Phạm Duy: *«Tôi từ chối giết người, vì giết người rồi tôi sống với ai?»*. Có mệnh đề của Trịnh Công Sơn: *«Một ngày thấy con người/ ngày ngày nhớ đời»*, có luận tiền đề của Phạm Đình Chương: *«Nghe không gian tiếng yêu thương nhiều/ Hứa cho đời thôi điều hiu»*. Vì chúng ta biết tâm giao với Thanh Tâm Tuyền không muốn nhân thế là bệnh viện của chiến tranh, không muốn có không gian tật nguyên giữa nhân gian: *«Bệnh viện thành công viên khuất nẻo/ Không chết trần truồng không thể được/ Chúng tôi đập vỡ những hình hài. Cuộc sống phải thừa như không khí/ Cuộc sống phải thừa như sớm mai...»*.

Hãy cùng tha nhân bảo vệ nhân tâm, bảo hành nhân từ, bảo đảm nhân quyền, bảo trọng nhân phẩm, nếu không thì nhân loại sẽ bị -«mất như chơi»- chính nhân đạo của mình. Và chúng ta đặc khí với Tô Thùy Yên vì chúng ta biết chăm sóc cho cái sống, và biết chăm lo cho những ai đã chết oan uổng: *“Sẽ lo chẳng những cho người sống/ Lo cả cho người khuất mặt kia/ Quen lạ bạn thù chung giấc ngủ/ Chung lời thương tiếc khóc trên bia...”*. Để khẳng định là chúng ta không muốn bạo quyền độc đảng toàn trị dở trò, dở thói của bọn phù thủy: *“Cái chết tru rân giờ nguyệt tận/ Lặn địa cầu ra khỏi lối xưa/ Như tên phù thủy già điên loạn/ Lịch sử lên cơn dữ bất thường”*.

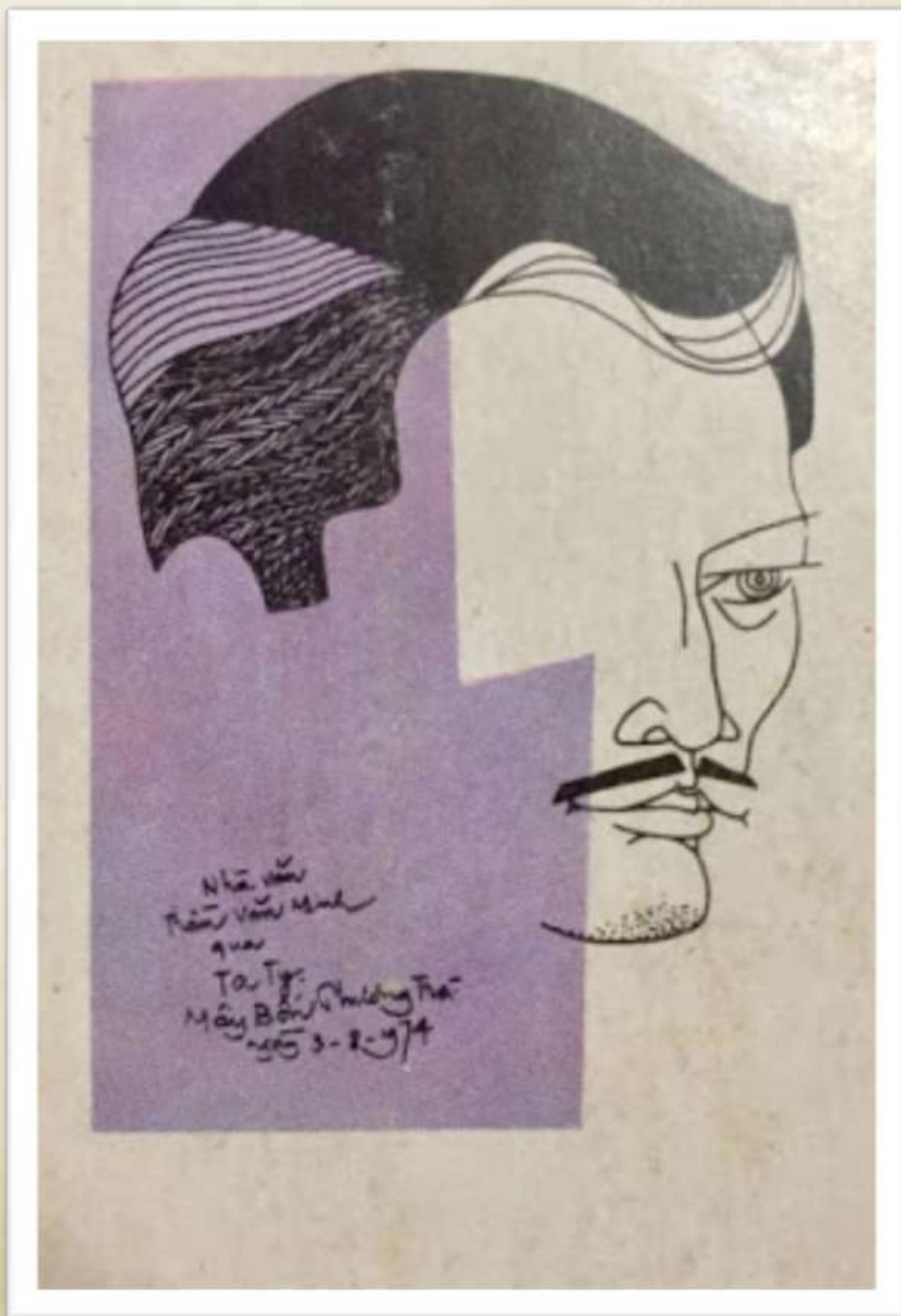


Vũ Hoàng Chương

Tha nhân: trách nhiệm thương của ta!

Trên nhân lộ để nhân diện ra tha nhân, ta khám phá ra ít nhất ba *điều hay lẽ đẹp* để làm tăng nội lực cùng nội công cho nhân sinh quan rồi thế giới quan của ta: thứ nhất tha nhân làm sáng đạo đức của ta. Thứ nhì, cùng lúc ta khám phá ra là tha nhân thật yếu trước *cái ác* muốn giết người. Thứ ba là những cái *hay, đẹp, tốt, lành* của đạo lý luôn bị vây bủa bởi những cái *thâm, độc, ác, hiểm* làm nên bao chuyện *xấu, tồi, tục, dở* chống lại nhân phẩm. Với *cái thiện* bị vây khốn bởi *cái ác*, với *cái thánh* bị vây bủa bởi *cái độc*, với *cái thiêng* bị vây siết bởi *cái thâm*, với *cái linh* bị vây hãm bởi *cái hiểm*. Đây chính là ý thức nhận ra tha nhân ngay trong số phận mong manh của tha nhân, từ đó tạo ra nhận thức cho chính chúng ta với trách nhiệm là bảo vệ cho bằng được tha nhân.

Trách nhiệm của ta đi trên nhân lộ: *nhìn thì thấy, thấy thì thấu, thấu thì hiểu, hiểu thì thương*. Trên thượng nguồn nếu xem bằng *thương*, thì trung nguồn sẽ xét bằng *thương*, cho tới tận hạ nguồn cũng phải *xử bằng thương*. Nhân lộ *xem-xét-xử bằng thương-vì thương-để thương* chính là nhân đạo làm nên nhân phẩm của ta. Ta là ta vì ta biết thương con người này, ta là ta vì ta biết thương cuộc sống này, ta là ta vì ta biết thương sự sống này, ta là ta vì ta biết thương lẽ sống này. Tha nhân có nhân diện, nhân dạng làm nên nhân cách ngay trong *trách nhiệm thương của ta* đối với tha nhân. Đây là chuyện thật dễ hiểu, và các bạo lực của quyền lực độc tài, tà lực của quyền lực độc tôn, ma quỷ lực của quyền lực độc trị, quỷ lực của quyền lực độc đảng có thể hiểu được. Chỉ cần chúng có thiện tâm để có thiện chí mà chí tâm rồi chí tình là thực hiện được *cái thiện*.



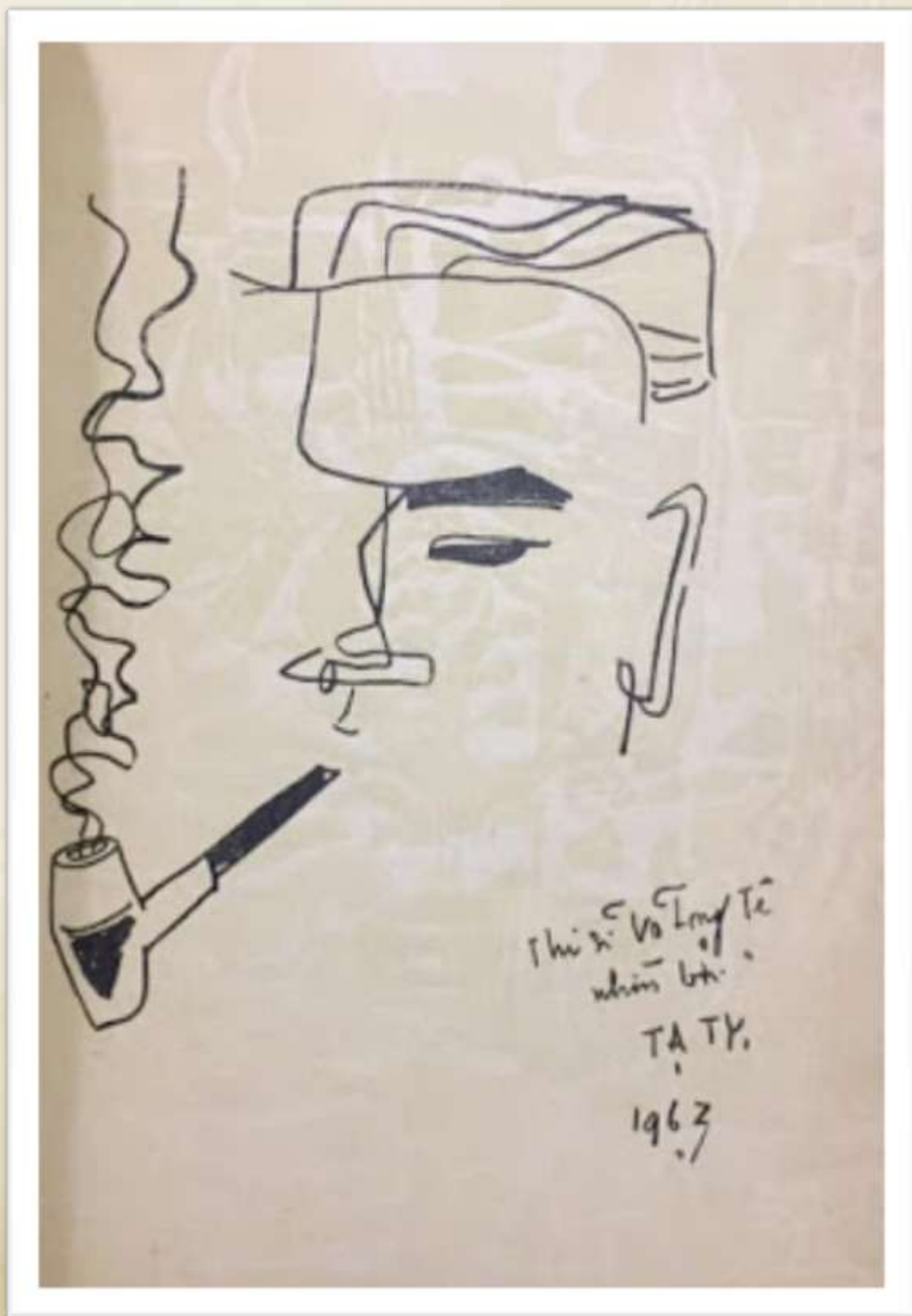
Trần Văn Minh

Tha nhân tăng thân

Tăng thân là ngữ pháp giới thiệu một cộng đồng của những ai xuất gia chọn con đường tu tập bằng Phật học trong môi trường của Phật tính làm nên Phật giáo. Nơi đây, chữ *tăng* thì ta hiểu là người đã đi tu, nhưng chữ *thân* thật cao, sâu, xa, rộng từ tri thức tới đạo lý, nơi mà rất nhiều thân của nhiều tăng được tạo tác chỉ qua một thân: *tăng thân*!

Nhưng tha nhân không phải là tăng, mà tôi cũng không đang đi tu trong không gian Phật hạnh, nếu tôi muốn tới gặp, tới gần, tới với tha nhân thì tôi phải làm sao đây? Tôi sẽ tới gặp tha nhân với *ý nguyện* là không được hãm hại tha nhân. Tôi sẽ tới gần tha nhân với *ý nguyện* là không được truy diệt tha nhân. Tôi sẽ tới với tha nhân với *ý lực* là không được giết chết tha nhân! Và ngược lại, tôi còn có bốn phận phải bảo vệ tính mạng của tha nhân; tôi còn có trách nhiệm phải bảo hộ giòng sinh mệnh của tha nhân. Nơi đây *nhân tâm* là *nhân lý*, nơi này *nhân từ* là *nhân tính*, làm nên *nhân đạo* để tất cả cùng nhau bảo trọng *nhân phẩm* của mỗi chúng ta.

Câu chuyện *nhân tâm*, *nhân từ*, *nhân đạo* biết chế tác ra *nhân lý*, *nhân tính*, *nhân tri* để hộ trì *nhân bản*, *nhân vị*, *nhân phẩm*, đâu phải chỉ là chuyện của tu hành. Mà chính là câu chuyện: *tha nhân tăng thân* của tu tập trong học tập. Nơi đây, có *giáo dục từ tâm*, có *giáo khoa thiện tâm*, có *giáo trình hướng thiện* làm nên *giáo án hướng thượng*, tất cả làm nên *giáo lý tha nhân tăng thân*, nơi mà tha nhân và tôi chỉ là một thân, nên tôi giết người là tôi đã giết tôi!



Võ Long Tê

Hành tác

THA NHÂN 3D: DÁNG-DẠNG-DIỆN

Vừa thấy dáng tha nhân đã nghe câu:
“Cứu tôi với!”,
Thân đã muốn bùng hết bao nỗi khổ.

Vừa thấu dạng tha nhân đã nghe lời:
“Có ai không cứu tôi nào!”,
Mình đã muốn ôm rồi mọi niềm đau.

Vừa nhìn diện tha nhân đã nghe giọng:
“Tôi khổ rồi có ai cứu tôi không?”
Đã muốn cống luôn mọi ưu phiền
đi xuyên suốt kiếp người.



Lăng Nhân Phùng Tất Đắc

THA NHÂN ĐÂY SAO?

Ta mong cầu rồi trông chờ được hạnh ngộ với tha nhân đích thực, chân chính, trong sáng. Nhưng đời ai học được chữ: *ngờ*, có khi kẻ xa người lạ mà ta hằng trông mong lại dẫn dắt ta từ thất vọng đến tuyệt vọng thì sao:

Tha nhân là ai
ao sâu mùa kiệt nước?
Tha nhân có phải
cỏ non đã chọn màu úa lửa?
Tha nhân đó hả
vừa cầm dao chưa chém
sao đời tôi đầy sẹ?
Tha nhân đấy à
ráo riết tán tận như vực sâu
biết đẽ vực sâu?

Nhưng đừng thất vọng và không nên rơi vào tuyệt vọng, vì giòng sinh mệnh của ta chính là trách nhiệm, bổn phận, sự mệnh của ta đối với tha nhân. Không có gì thay đổi cả, vì ta vẫn nghe bên tai những lời cầu cứu, những lời xin được cứu mang:

“*Cứu tôi với!*”,
“*Có ai không cứu tôi nào!*”,
“*Tôi khổ rồi có ai cứu tôi không?*”...

**Các bản thảo được nhà xuất bản
Anthropol-Asie ấn hành có thể tham khảo
qua *Facebook Vùng khả luận (trang thầy Khóa)*.**

NHÂN LUẬN (*l'argumentation humaine*)

CHÍNH LUẬN (*l'argumentation politique*)

DUYÊN LUẬN (*l'argumentation relationnelle*)

KIỆP LUẬN (*l'argumentation karmique*)

MỸ LUẬN (*l'argumentation esthétique*)

NGHỆ LUẬN (*l'argumentation artistique*)

TÂM LUẬN (*l'argumentation affective*)

THI LUẬN (*l'argumentation poétique*)

TÌNH LUẬN (*l'argumentation sentimentale*)

TỰ LUẬN (*l'argumentation libérée*)

TRỰC LUẬN (*l'argumentation directe*)

XÃ LUẬN (*l'argumentation sociétale*)

OAN LUẬN (*l'argumentation contre l'injustice*)

BỤI LUẬN (*l'argumentation à propos de la «poussière de la vie»*)

VIỆT LUẬN (*L'argumentation vietnamienne*)

LINH LUẬN (*L'argumentation spirituelle*)

GIÁO LUẬN (*l'argumentation éducative*)

THƯ LUẬN (*l'argumentation éducative*)

TUỆ LUẬN (*l'argumentation transmissive*)

TỘI LUẬN (*l'argumentation contre le crime d'Etat*)

SINH LUẬN (*l'argumentation anthropologique de l'écologie*)

LƯƠNG LUẬN (*l'argumentation contre le crime d'Etat*)

CHỦ LUẬN (*l'argumentation créative du sujet*)

KHỔ LUẬN (*l'argumentation face à la souffrance*)

HỌA LUẬN (*l'argumentation face au malheur*)

THUẬT LUẬN (*l'argumentation face à l'œuvre d'art*)

ĐỒNG LUẬN (*l'argumentation fondatrice de la nation*)

NGŨ LUẬN (*l'argumentation sémantique de la langue*)
KÝ LUẬN (*l'argumentation narrative contre l'injustice*)
VÔ LUẬN (*l'argumentation éducative contre l'obscurantisme*)
ĐẠO LUẬN (*l'argumentation asymétrique de l'éducation*)
THƯƠNG LUẬN (*l'argumentation éthique de la compassion*)
NGHĨA LUẬN (*l'argumentation éthique du sentiment*)
ĐẠO LUẬN (*l'argumentation asymétrique de l'éducation*)
YÊU LUẬN (*l'argumentation intime de l'amour*)
THI LUẬN (*l'argumentation transgressive de la poésie*)
TÂM LUẬN (*l'argumentation relationnelle entre philosophie et poésie*)
NÃO LUẬN (*l'argumentation évolutive de la cognition*)
TỔNG LUẬN I (*l'argumentation synthétique I*)
TỔNG LUẬN II (*l'argumentation synthétique II*)
TỔNG LUẬN III (*l'argumentation synthétique III*)
TỔNG LUẬN IV (*l'argumentation synthétique IV*)
TỔNG LUẬN V (*l'argumentation synthétique V*)
TỔNG LUẬN VI (*l'argumentation synthétique VI*)
TỔNG LUẬN VII (*l'argumentation synthétique VII*)
THƠ – Recueils de poèmes
Vách, Vực, Vó, Vong, Vai, Vựa, Vận, Vị, Vãng



Lê Hữu Khóa

*Giáo sư Đại học * Tiến sĩ quốc gia trường gia Cao học khoa học xã hội Paris *
 Tiến sĩ xã hội học Đại học Nice-Sophia Antipolis * Giám đốc Ban Cao học châu
 Á * Giám đốc biên tập Anthropol-Asie * Chủ tịch nhóm Nghiên cứu Nhập cư
 Đông Nam Á * Cố vấn Chương trình chống Kỳ thị của UNESCO – Liên Hiệp
 Quốc * Cố vấn Trung tâm quốc tế giáo khoa. Paris * Cố vấn thẩm định giáo dục
 và nghiên cứu đại học Bourgogne-Franche-Comté * Biên tập viên tạp chí
 Hommes&Migrations * Thành viên Hội đồng khoa học bảo tàng lịch sử nhập cư
 * Thành viên Hội đồng khoa học Viện nghiên cứu Đông Nam Á * Hội viên danh
 dự nhóm Thuyết khác biệt, Học viện nghiên cứu thế giới.*